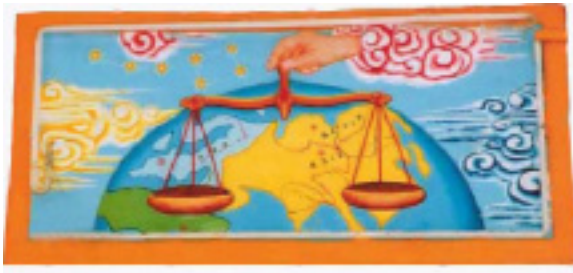


Tạp San Thế Đạo
Quartly Magazine
Issue 58 - November 2013



Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121-1716
Phone: 408-238-6547

MỤC LỤC

- 01 Thương yêu & Hòa Hiệp
(Tập San Thế Đạo) 05
- 02 Diễn văn Đức Hộ Pháp trong
Pháp chánh Truyền chú giải 15
- 03 Bài Luyện Tập Thân Thể
(Đức Hộ Pháp) 26
- 04 Luật Tam Thể (Đức Cao Thượng Phẩm
& Bát Nương Diêu Trì Cung) 35
- 05 Ký sự “ Chưa đi chưa biết” (Kông Li) . . . 57
- 06 Những điều cần biết về Đạo Cao Đài
(HT Nguyễn Trung Đạo) 76
- 07 Tường thuật Lễ An vị Thánh Tượng
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas . . . 99
- 08 Thư Mời Lễ An Vị Thánh Tượng Thánh
Thất Cao Đài San Diego California . . . 121
- 09 Liên lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại 124
- 10 Vô cùng thương tiếc Trưởng Huỳnh
Thừa Sử Lê Quang Tấn (tự Trường) . . . 126
- 11 Tóm lược Hội Tương Tế Cao Đài 131
- 12 Phân ưu 133
- 13 Danh sách cơ sở, đồng đạo, thân hữu
yểm trợ Tập San Thế Đạo 141
- 14 Tin Tức Tóm Lược 144
- 15 Tình Thương & Công Chính
(HT. Lê Văn Thêm) 154
- 16 Giảng Đạo chơn ngôn
Giáo sư Thái Đến Thanh 163
- 17 Điều kiện gia nhập Ban Thế Đạo

**Nhân chuyến đến Thánh Thất & Điện thờ
Phật Mẫu Houston (đường Synott) Texas**

Thương Yêu và Hòa Hiệp

Mặc dầu ngày 30-8-2013 là ngày Thứ sáu đa số Chức việc Bàn Trị Sự và đồng đạo vẫn còn đi làm nhưng Hiền huynh CTS Lê Tấn Tài Qu. Đầu tộc Thánh Thất Houston (đường Synott, Houston TX) cũng rất vui mừng và hoan nghênh phái đoàn Ban Thế Đạo Hải Ngoại đến Thánh thất & Điện thờ Phật Mẫu. Riêng Ban Thế Đạo Hải Ngoại, chúng tôi cũng rất vui mừng vì theo lịch sinh hoạt 3 ngày (từ 30-8-2013 đến 1-9-2013) chúng tôi không còn thì giờ trống nào để có thể thay đổi lịch trình.



Chuẩn bị lên xe

Theo tổng kết ghi danh đi trong phái đoàn đến ngày 30-8-2013 chúng tôi chỉ ghi nhận được 7 vị nhưng đến khi kiểm tra lần cuối trước giờ qua Thánh Thất Houston, chúng tôi ghi nhận được gần 30 vị tham gia phái đoàn.

Đến 9.30 sáng ngày 30-8-2013 chúng tôi khởi hành từ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas đường S. Breeze để qua Thánh thất Houston TX (đường Synott) và chúng tôi đến sớm hơn chương trình dự liệu là 10 phút.

Thật là rất cảm động khi chúng tôi thấy quý Hiền Huynh Hiền tử và đồng đạo tại Thánh Thất rất tất bật, sắp xếp mọi thứ từ trong ra ngoài Thánh Thất, Hậu điện . . v. .v. ..Chúng tôi vừa đến chánh điện Thánh Thất thì đã thấy Hiền Huynh Qu. Đầu Tộc, đồng đạo và nhất là niên trưởng cự Thiếu Tướng Văn Thành Cao vốn vĩa thân mật đón chào. Thật là những giây phút rất cảm động không bao giờ quên.



Niên Trưởng
Cự Thiếu Tướng
Văn Thành Cao



Quyền Đầu Tộc
Chánh Trị Sự
Lê Tấn Tài

Phái đoàn đến Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu
gồm có:

- 1- Hiền Tài Ban Thế Đạo Hải Ngoại.(khoảng 20
vị) ¹
 - 2- Phái đoàn Thánh Thất Kitchener, ON, Canada
 - 3- Phái đoàn Boston, MA
 - 4- Phái đoàn Oregon
 - 5- Phái đoàn Austin, TX
 - 6- Phái đoàn San Antonio, TX.
-v.....v.....

Sau khi ghi sổ lưu niệm lạy Đức Chí Tôn, Đức Phật
Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng phái đoàn được hưởng
dẫn đến hậu điện để hàn huyên tâm sự.

Theo chương trình dự trù, quý vị sau đây đã lần lượt
phát biểu:

- 1- Qu. Đầu Tộc Lê Tấn Tài.
 - 2- Niên trưởng cựu Thiếu Tướng Văn Thành Cao.
 - 3- HT Nguyễn Ngọc Dũ
 - 4- HT Phạm Văn Khảm
-v.....v.....

*1- HT Nguyễn Ngọc Dũ, HT Nguyễn Văn Cầu, HT Nguyễn Đăng
Khích, HT Nguyễn Trung Đạo, HT Phạm Văn Khảm, HT Trịnh
Quốc Thế, HT Nguyễn Tấn Phát, HT Lê Thị Huệ Hương, HT
Trần Huyền Quang, HT Nguyễn Văn Thọ, HT Lê Ngọc Tuyết,
HT Huỳnh Văn Bớt, HT Lê Thành Hưng, HT Nguyễn Thừa
Long, HT Lâm Hoàng Minh, HT Lâm San Hà, HT Ngô Văn Vội,
HTDP Đỗ Thanh Hải, HTDP Thanh, HTDP Cao Văn Triết.*



Riêng phát biểu của HT Nguyễn Ngọc Dũ chúng tôi ghi nhận như sau:

“ Hôm nay là một ngày chúng tôi rất vui mừng vì hữu duyên đã được đến đây để lạy **Thầy Mẹ** với sự hiện diện quý báu của quý Hiền Huynh Hiền Tỷ dù hôm nay là ngày quý Hiền huynh Hiền Tỷ phải đi làm và

khó có thể vắng mặt ở sở làm được. Chúng tôi xác nhận là **chúng tôi đến lạy Thầy Mẹ chứ không không phải đi viếng Thánh Thất và Điện thờ Phật Mẫu** vì chúng tôi là con của Thầy Mẹ chứ không phải là khách tham quan.

Chúng tôi đến đây đã được quý Hiền Huynh Hiền Tỷ vui vẻ chào đón tay bắt mặt mừng như người anh, người chị, người em trong gia đình đón tiếp người nhà sau một thời gian không gặp nhau. Thật là một khung cảnh rất cảm động. Do đó đối với chúng tôi hôm nay là một ngày mà **tất cả chúng ta**, chúng tôi nói tất cả chúng ta, phải vui mừng vì chúng ta đã thể hiện được sự thương yêu nhau, hiểu biết nhau và đó là chúng ta đã hiến cho Thầy Mẹ một sự vui vẻ.

Thánh Ngôn Đức Ngọc Hoàng Thương Đế ngày 21-12-1926 đã nói như sau:

“ Các con thương mến nhau, đùm dắt nhau, chia vui sẻ nhọc nhau, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ đó. ”

Trong quyển “ Phương Châm Hành đạo ” của Đức Quyền Giáo Tông thì Đức Ngài cũng đã dạy dỗ như sau:

“ Đồng Đạo mà chẳng biết thương nhau, chẳng vắng lai thù tạc nhau, cứ nhà ai nấy ở, ai khôn đại mặc ai, ai hoạn nạn thầy ai, bo bo cứ giữ câu “Độc thiên kỳ thân” thì trái hẳn với chủ nghĩa Đại Đồng của Đạo Trời lắm đó.”

Tuân theo lời dạy của Đức Chí Tôn và của Đức Quyền

Giáo Tông, trong bước đường tu tập, chúng tôi đến đây với quý Hiền huynh Hiền tỷ trong tinh thần tương kính để chúng ta hiểu biết nhau hơn, gắn bó nhau hơn và riêng đối với chúng tôi, nếu chúng tôi có điều gì không đúng, xin quý Hiền huynh Hiền tỷ mạnh dạn giúp cho chúng tôi biết để chúng tôi sửa đổi hầu có thể trở thành những người hữu dụng cho xã hội và cho Đạo.

Trong niềm tin vững mạnh vào sự thương yêu của quý Hiền huynh Hiền tỷ, chúng tôi tin tưởng vững mạnh rằng sau cuộc gặp mặt giữa chúng ta hôm nay, chúng ta sẽ hiểu biết lẫn nhau nhiều hơn, thương yêu nhau nhiều hơn và chúng ta sẽ giúp đỡ lẫn nhau để cùng tu tiến trên đường Đạo.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin thay mặt tất cả Hiền Tài, Hiền Tài Dự Phong nơi hải ngoại xin chúc quý Hiền Huynh Hiền Tỷ luôn luôn có sức khoẻ dồi dào để phụng sự Vạn linh.

..... “

Rồi sau đó những phát biểu khác được tiếp theo nhưng luôn luôn vẫn trong tình thương yêu lẫn nhau của anh em cùng một cha một mẹ. Mọi người đều vui vẻ, hàn huyên với nhau trong tình cảm ngọt ngào, đầm ấm.

Rồi giờ phút thiêng liêng đã đến. Trong khoảng thời gian mà tất cả tâm tư của mọi người đều lắng đọng cùng một nhịp, một tâm tư, Hiền huynh CTS Lê Tấn Tài, Qu. Đầu Tộc cuối cùng nói lên tiếng nói của con tim là từ nay mọi hiềm khích, mọi hiểu lầm nhau trong quá khứ không còn nữa.



“ Từ nay không còn chia cắt nữa”. Rồi Hiền huynh giơ cánh tay phải lên, miệng nở nụ cười.

Mọi người trong hậu điện đều vui vẻ, vỗ tay chào mừng lời nói lịch sử của Hiền huynh Quyền Đầu Tộc Lê Tấn Tài. Rồi HT Trịnh Quốc Thế, HT Nguyễn Ngọc Dũ HT Phạm Văn Khảm và sau đó mọi người đều lần lượt đến đứng bên cạnh Hiền Huynh Quyền Đầu Tộc Lê Tấn Tài cùng để chia sẻ niềm vui và chụp hình kỷ niệm.

Trước khi ra về, chúng tôi đều cùng đứng chung nhau chụp hình để kỷ niệm đánh dấu ngày vui tại Houston.



Rồi vào ngày 1-9-2013, trong Lễ An vị Thánh Tượng tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas chúng tôi nhận thấy quý Chức Việc Bàn Trị Sự Thánh Thất Houston Texas (đường Synott) đã đến tham dự và góp phần vào việc phụ lo việc cúng kiếng, ẩm thực . . v . . v . .

Cũng trong ngày Lễ An vị Thánh Tượng, Bà Thị Trưởng Thành phố Houston Texas đã trao cho HT. Trịnh Quốc Thế văn kiện của Thành Phố công nhận **Ngày 1 tháng 9 là ngày Cao Đài (CaoDai Day)** và cho biết thành phố sẽ làm thủ tục để công nhận khu vực Thánh Thất là **một landmark** để du khách đến tham quan, chiêm bái khi đến Houston.

Thật là một thành quả mà chúng tôi không ngờ được, không tưởng tượng được. Bao nhiêu tâm trí, cố gắng công sức của Hành Chánh Đạo địa phương, của Ban Thế Đạo địa phương, của Đại Đạo Thanh Niên Hội địa phương, của các đơn vị, cơ sở Đạo tại địa phương



cùng với đồng đạo tại hải ngoại đã đem lại thành quả như ngày hôm nay.

Qua sự kiện 3 ngày tại Houston (30-8-2013 đến 1-9-

2013) bài học về thương yêu và hòa hiệp đã thấy rõ. Đứng trước Thánh Thất Houston uy nghi, nhìn ngọn cờ Đạo phất phơ trước gió, đồng đạo nét mặt vui tươi hơn hở qua lại, tay bắt mặt mừng bỗng dưng nước mắt chúng tôi lại trào.

Chúng tôi vui mừng nhưng sao nước mắt lại trào. Vui thì có vui nhưng chắc chắn rồi đây sẽ có những khảo đảo mới, những khó khăn mới mà chúng ta phải đối diện. Đó là niềm lo mới mà chúng tôi sợ sẽ khó vượt qua mà nếu không vượt qua được thì bao nhiêu sự cố gắng của chúng ta sẽ thành mây khói.

Tuy nhiên chúng tôi lúc nào cũng vững tin nơi Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng và vì vậy chúng tôi rất an tâm phục vụ Đạo. Mọi công việc, mọi chương trình dù to lớn đến đâu, dù khó khăn đến đâu mà nếu chúng ta có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các cơ sở Đạo và sự yểm trợ của đồng đạo thì chắc chắn chúng ta sẽ gặt hái được kết quả tốt đẹp và mỹ mãn.

Tập San Thế Đạo

PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: BÀI DIỄN VĂN CỦA HỘ PHÁP

Chư Hiền Huynh và chư Hiền Tỷ

Ai là người đã mang mảnh xác thịt ở trong vòng võ trụ này, cũng nhìn rằng đã thọ ân của hai Đấng Tạo Công.

Đấng thứ nhất, là Trời.

Ban cho ta một điểm linh tâm; chúng ta nhờ nương theo nó mà khôn ngoan hơn vạn vật, hầu thay thế cho Trời, mà trau giồi cơ hữu hình của đời, cho ra tận thiện tận mỹ; chung qui rồi thì cả sự hay khéo của cá nhân, lại hiệp cộng vào khối trí thức tinh thần của toàn nhơn loại, đăng lưu lại làm chương trình học vấn của hậu tấn, lập nên phương thế cho kẻ trước dắt người sau, người sau nương kẻ trước; lẽ Trời định vậy.

Chúng ta nhờ tìm mà hay, nhờ học mà hiểu, đào luyện trí lực; đăng nối chí của người tiền nhơn. Trước qua, sau tới, nong nã cho trí lực tăng tiến thêm hoài; tưởng khi đến ngày tận thế, thì có lẽ nhơn loại sẽ đạt đặng biết bao sự bí mật huyền vi cơ tạo.

Ấy là cơ chỉ rõ và chứng chắc rằng, quả có Đấng Chí Linh đưa tay thúc giục cả vạn loại vào đường tấn hóa trí thức tinh thần.

Đấng thứ nhì, là Cha Mẹ chúng ta.

Ban cho chúng ta mảnh hình hài này, nhờ nuôi mới sống, nhờ dạy mới khôn; chịu nơi vòng hữu định của trí lực và phận sự làm người; nặng mang mối Đạo

Quân, Sư, Phụ nơi mình, tam cương, ngũ thường vai oằn oại, cái khó khăn của phận làm người, ai không ghê sợ; ngặt ghê sợ mà vong phước, lại chẳng trọn đạo làm người. Hại nổi! Cái khó đời lại còn gây thêm lăm điều tăng khổ; đời càng khó, phận càng gay, đời càng hay, càng sanh nổi khổ; nếu chúng ta không khảo duyệt tận tâm cái vấn đề cơ sanh hoá chúng ta, mà quyết định lấy một chương trình, hầu nương theo mà điều độ cái hành vi thân thể, thì là tránh sao cho khỏi hại bởi lạc lằm, vì vụng trí.

Cái chương trình ấy là những cơ chỉ sanh ra bởi các tư tưởng của cả Tôn Giáo đã lập thành nên Đạo. Chữ Đạo là đường đặt ra bởi đó, đặng dìu dắt nhưn sanh khỏi bước đời gay trở; cốt yếu là lập mục đích, định chuẩn thẳng cho kẻ trước hiệp người sau, kẻ kim hòa người cổ, tóm cả trí lự của nhưn loại, đặng làm ngọn huệ quang soi rọi khắp nhưn gian, mượn cả sự tội tình sâu thẳm của thế, mà tạo Bát Nhã thuyên đặng vớt người nơi khổ hải.

Phật, vì thương đời, mà tìm cơ giải khổ.

Tiên, vì thương đời, mà bày cơ thoát khổ.

Thánh, vì thương đời, mà dạy cơ thọ khổ.

Thần, vì thương đời, mà lập cơ thắng khổ.

Hiền, vì thương đời, mà đặt cơ từng khổ.

Chữ khổ là đề mục của khoa học trường đời, phẩm vị Hiền, Thần, Thánh, Tiên, Phật, là ngôi vị của trang đắc cử.

Hễ có vay thì có trả, có thử ắt có chung, có gây tự nhiên có lập (toute cause a son effet); trong trường hỗn độn

này, đã sanh biết bao oan nghiệt tội tình, làm cho các đẳng linh hồn, dầu cho còn giữ nguyên linh, biết tự trọng, tự bảo mình đi nữa, vì trước nhiệm, cũng khó mong thoát đặng dễ dàng khỏi cửa luân hồi chuyển kiếp.

Đã tấn, ắt có thối, đã dở phải tìm hay, đã tà thì tìm chánh, đã dữ ắt tìm lành; (la loi des réparations), nổi cuộc tranh đua đã gây biết bao oan gia; trái chủ, buộc các Đấng Thiêng Liêng, dầu cho đặng cao thẳng, biết dưỡng chí, tu tâm đi nữa, cũng bởi lẫn truat thương sanh, mà phải phé hủy kiếp duyên, chịu đọa đày nơi trần tục.

Cái cơ tấn hóa Thiêng Liêng vẫn thế, chẳng khác nào như có một quyền hành mạnh mẽ buộc các đẳng linh hồn phải thuận tùng mà lập thành địa vị, đẳng cấp, cho đến ngang bậc cùng Trời, dầu cho Cổ Phật cũng khó toan tránh khỏi.

Có hữu hình thì chắc có vô vi, công bình tạo đoan đã định, tại thế này thế nào, thì trên cõi hư linh cũng vậy, chẳng khác nào đã có mặt luật nhiệm mầu, giục cả nhơn sanh tự tỉnh, lấy trí thức mà lánh dữ tìm lành, theo gương chư Hiền, Thần, Thánh, Tiên, Phật, dầu cho Đức Chí Tôn, cũng phải chiều theo phép mà tạo thời, cải thế.

Phép của Trời có một, là thương khắp cả chúng sanh, nên định cho phẩm vị hữu hình và Thiêng Liêng có một, nghĩa là phải tương đắc cùng nhau, đặng định quyết phép công bình lành thẳng, dữ đọa.

Máy tạo bởi chữ hòa mà có, thì thế giới càn khôn cũng phải hòa mới vĩnh cửu. Địa cầu này cũng phải hòa mới toàn hảo, như loại cũng phải hòa mới trường tồn, chẳng khác nào xác thịt phải hòa thuận cùng linh hồn mới mong đạt Đạo.

Lấy lớn mà định nhỏ, xem nhỏ mà tìm lớn, thi hài này nhờ hòa khí mà thành hình, thì linh hồn cũng phải tùng theo phép âm dương hòa hiệp mới qui hồi cự bốn; linh hồn bởi chữ hòa khí mới có đến thì tức nhiên phải nương theo hòa khí mới có về.

Tuy pháp bửu của các Tôn Giáo đã đoạt đặng vẫn nhiều, chớ cơ mâu nhiệm chỉ có chữ hòa là đủ.

Thân thể cho mạnh mẽ tinh vi, đừng để sa đà vào lục đục thì là thuận cùng trí lự khôn ngoan.

Khí lực cho cường thịnh thanh bai đừng để đến đổi mê muội bởi thất tình, thì trí lự khôn ngoan thuận theo linh tâm mà nảy nở.

Linh tâm phải định tĩnh từ hòa, đừng để đến đổi mờ ám bởi tội tình, thì thuận với lòng Trời, hiển linh tại thế đặng đoạt phép huyền vi.

Thân là tinh, lực là khí, trí là thần.

Nói rõ ra thì tinh là thân thể; khí là điển lực nghĩa là trí lự; thần là linh hồn; ba cái báu của mình ngày nào tương đắc, nghĩa là hòa hiệp cùng nhau, thì người mới mong đắc Đạo.

Cơ Đạo của Chí Tôn đến lập buổi Hạ nguơn Tam Kỳ Phổ Độ này duy lấy một chữ hòa làm tôn chỉ.

Có hòa mới có hiệp, có hiệp mới có thương, mà sự thương yêu là chìa khóa mở cửa Tam Thập Lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh y như lời Chí Tôn đã dạy, chỉ nghĩa là phải Từ Bi Bác Ái mới đắc đạo vô vi, phải hòa hiệp mới có qui nhưt.

Chí Tôn đã định khai đạo đặng thị chứng cho các Tôn Giáo biết nhìn nhau trong đường hành thiện, trừ tuyệt hại tranh đấu thù hiềm, làm cho Thế Giới đặng hòa bình, thoát cơ tận diệt.

Thế Đạo của Chí Tôn cũng phải nương theo chữ hòa mới toan thành lập, Chí Tôn định thành Hội Thánh, đặng thay thế hình thể của Người, thì cũng từng theo phép Tạo Hóa cá nhân mà gây nên ảnh tượng:

Cửu Trùng Đài là thi hài, ấy là Tinh.

Hiệp Thiên Đài là chơn thân, ấy là Khí.

Bát Quái Đài là linh hồn, ấy là Thần.

Nếu cả ba mà không tương hiệp, thì khó mong thành Đạo cho đặng.

Nếu có một quyền hành nào tại thế này mà làm cho thân thể Chí Tôn phải chia phui manh mún ra đặng, thì là Đạo ta là giả Đạo, tất nó phải tiêu diệt trong một lúc ngắn ngủi chi đây.

Còn như quả là Chí Tôn vì thương yêu con cái của Người, chính mình đến lập Đạo đặng giải thoát cho chúng sanh, thì những mưu chước của tà quyền ngăn cản bước Đạo của Thầy khó mong nghịch mạng với Chí Tôn, ắt là không mong bền vững.

Hại thay! Cho những kẻ vô phần toan phân phái chia phe, làm cho xác Chí Tôn phải tan tành rời rã.

Khổ thay! Cho những kẻ không duyên chối Thánh Giáo nghịch Chơn Truyền làm cho chơn thần của Chí Tôn phải ô uế đê hèn muốn toan bỏ xác.

Đau đớn thay cho những người ấy! Thê thảm thay cho những kẻ ấy! Dám cả gan để tay vào mà tàn hại Chí Tôn; cái tội tình ấy lớn lao bao nả. Coi gương lại Juda bán Đức Chúa Jêsus Christ còn nhẹ, vì Juda ham ba chục ngươn bạc đặng nuôi môn đệ của Người mà bán Người, còn những kẻ này đây duy háo danh mà phản Đạo.

Chí Tôn đã đến thế, hạ mình đặng làm Thầy dạy dỗ chúng ta, hằng trông mong giờ nào chúng ta biết hòa hiệp nơi lòng bác ái từ tâm của Người, là hiệp làm một cùng Người, mới có đủ quyền hành độ tận chúng sanh qui hồi cựu vị; mà đã sáu năm chầy rồi, thân thể hỡi còn rời rã ngắt ngơ, chơn thần hỡi còn dật dờ mê muội, thì thế nào các Đấng Thiêng Liêng hiệp một cùng đời cho đặng, hầu mong sửa cải Thiên Thơ, tụ hội các nguyên nhân đem vào cửa Đạo.

Vì năm Đạo phân chia làm cho nhờn tâm bất nhứt, nhân loại nghịch lẫn nhau, Chí Tôn đến đặng hiệp lại một nhà, ước cho con cái của Người biết thương yêu hòa thuận.

Bần Đạo xin để cho những tay rối loạn gây thù nghị lại coi phải mình là người thương Thầy mến Đạo hay chẳng cho biết.

Khi khai Thánh Giáo bên Thái Tây thì Chí Tôn đã nói trước rằng: Còn nhiều chuông Chiên, Người sẽ đến đem về làm một. Lời tuyên ngôn ấy nghĩa là còn nhiều Đạo đương nuôi nấng ung đúc tinh thần của con cái Chí Tôn, đợi chờ ngày Người đến hiệp chung lại một, lời ấy ngày nay đã quả.

Các chuông Chiên Thiêng Liêng của Chí Tôn là:

Phật Đạo thì có Bà La Môn (Brahmanisme), Thích Ca Mouni (Cakymuoni), Pythagore Giáo.

Tiên Đạo thì là Lão Tử Giáo, Dương Châu, Mặc Dịch, Vạn Pháp, Bàn Môn cho tới Thầy Pháp, Thầy Phù, bóng, chàng, đồng cốt, v.v...

Thánh Đạo thì là Thiên Chúa Giáo (Christianisme), Gia Tô (Catholicisme), Tin Lành (Protestantisme), Hồi Hồi (Mahométantisme).

Thần Đạo thì là Trung Huê Phong Thần, Hi Lạp Phong Thần và Ai Cập Phong Thần, (Mythologie Chinoise, Grecque et Eégyptienne).

Nhơn Đạo thì là Socrate, Esobe, Platon, vân vân ở Hi Lạp, Khổng Phu Tử (Confuciannisme), Mạnh Tử (Mentius), Nhị Trình Giáo, vân vân, chung cộng cùng cả Hồn Phong, Đường Thi, Tấn Tục, tại Trung Huê từ trước.

Trước khi đến khai Đạo đặng hội hiệp các Tôn Giáo lại làm một, thì Người đã sai các Đấng Thiêng Liêng cao trọng hạ trần mà bày ra các Hội Giáo Đạo Đức, đặng thức tỉnh trước nhơn sanh như là:

Khảo cứu Thiên Đạo Giáo (Société théosophique).

Khảo cứu triết lý Phật Đạo (Société des recherches sur la philosophie bouddhique).

Thần kinh và tâm lý triết học (Société Psychique).

Thần linh học (le spiritisme), vân vân...

Có nhiều Hội Giáo đã lập thành có trót trăm năm trước khi mở Đạo, dạy lần cho vạn quốc rõ thấu Chánh Truyền; ngày nay Thầy mới đến lập một cái Cao Đài, nghĩa là đền thờ cao hay là đức tin lớn tại thế này (la haute église ou la plus grande foi du monde) làm nên nền Đạo; lại mượn một sắc dân hèn hạ nhỏ nhít của hướng Á Đông là Annam ta, dạy cho trọn lời tiên tri “Đạo xuất ư Đông” và cho trúng Thánh ý chiều lụy hạ mình của Thầy, lập thành Hội Thánh, làm hình thể Thiêng Liêng của Thầy, hầu cầm cho dạy dùi trống Lôi Âm giục giọng truy hồn, nắm cho chặt chày chuông Bạch Ngọc dạy trở hơi định tánh, làm cho cả con cái của Thầy thức tỉnh, nhìn Thầy mà trở về quê cũ.

Tuy Thầy hạ mình chịu lụy dạy để nên gương cho Hội Thánh thì mặc dầu, song xét ra thì quả nhiên thấy rõ rằng Thầy tránh khỏi mang thân hài hèn hạ của kiếp làm người, mà lại còn đến thế với một thể thống vinh diệu thiêng liêng, không hình mà làm cho chúng ta thấy, không nói mà làm cho chúng ta nghe, giữ trọn quyền hành Chí Tôn nơi tay mà điều đình mỗi Đạo.

Cái oai quyền ấy có ảnh hưởng cho nền Đạo biết làm bao. Thầy dùng: phép là lương tâm, quyền là tình ái, mà làm cho cả nhơn loại thấy rõ mặt Thầy, hầu nhìn lẫn nhau trong Thánh Đức của Thầy, mà cộng yêu hòa

ái.

Cộng Hòa! Cộng Hòa! Ấy là hai lời châu ngọc của Thầy để vào lòng của mỗi người. Mình biết Cộng Hòa mới làm cho cả xã hội quốc dân đặng cộng hòa, rồi làm gương cho rực rỡ quang minh mà truyền bá cả tư tưởng cao thượng ấy ra khắp toàn cầu, cho cả nhơn loại đặng cộng hòa đại đồng thế giới.

Ấy là phận sự tối cao tối trọng của Thầy đã phú thác cho chúng ta, mà chúng ta không xem trọng hệ lại vì công danh quyền lợi mà thù nghịch lẫn nhau, nhục mạ lẫn nhau, từ Thầy, phản bạn, thì chúng ta có đáng mặt làm con cái tôi tớ của Thầy chăng?

Biết bao thế lực đã thành lập trong buổi này, chung công hiệp sức nhau mà phá rối Đạo Thầy: Ngoài thì kẻ nghịch đương trù hoạch phương châm mà tàn hại, trong lại bị người phản phúc, vu oan làm cho đến đổi nhớt như danh Đạo, mòn mỏi điếu tàn. Hỏi nếu Đạo có bề nào chúng sanh mới nương nơi đâu đặng rồi? Thầy vì sợ phạm tâm tục tánh lập luật pháp rất nghiêm đặng đủ quyền hành buộc cả Hội Thánh, nghĩa là thân thể thiêng liêng, hiệp làm một.

Luật thì có Tân Luật. Pháp thì có Pháp Chánh Truyền. Quyền thì Tòa Tam Giáo.

Ấy là: Cái còi, cây gậy, hàng rào thiêng liêng, đặng lừa cả các chuông chiêng của Thầy hiệp một; mà hại thay, kẻ chần chảng biết lóng tiếng còi, đoàn chiêng không kiêng ghê con gậy, rào thừa rích thừa ran để đến đổi bày sỏi lữ hùm bắt chiêng Thầy phân thân xé thịt; cái hại ấy do tại nơi đâu?

Tại Hội Thánh cũng chưa nên Hội Thánh, Chức Sắc Thiên Phong có cũng như không, có bóng không hình, làm cho thân Thầy không đủ quyền hành mà xây chuyển Thiên Thơ (Plan divin), hầu đối địch quyết thắng tà mưu nhiều hại.

Cả Thánh Ngôn của Thầy dạy dỗ chúng ta từ buổi khai Đạo đến chừ đã hiện thành Tân Pháp (nouvel vangile) mà ngày nay chúng sanh còn chưa hiểu thấu, vì phần nhiều người lạm dự vào bậc Thiên Phong lấy tà tâm bẻ bai biếm nhẽ chớ chẳng chịu truyền bá lời lành, làm cho kẻ Đạo tâm xiêu đường lạc ngõ.

Nếu cơ Đạo dưỡng này thì chúng ta mong chi tận độ chúng sanh và lập thành thể Đạo cho đặng.

Đạo có Thể pháp làm ngoại dung, và Bí pháp làm nội dung, mà Thể pháp tác thành mười điều chẳng đặng ba, còn Bí pháp thì chưa ai hiểu thấu, làm cho Đạo mất giá trị trước mắt chúng sanh, đức tin càng ngày càng khuyết giảm. Để thế lực cho các Tôn Giáo khác công kích Chánh Truyền, mà hại cho người hết lòng vì Đạo phải ngại ngại lo lo về điều hư thiệt.

Bởi cố biết bao Tiên, Phật đã giảng cùng khắp Thái Tây cho tiên tri về nền Thánh Giáo, nói trước rằng: Những người bền vững căn tu mới mong giữ vẹn đức tin nhập vào cửa Đạo. Cơ khảo Đạo ngày nay xem quả vậy.

Thưa cùng chư Hiền Huynh và chư Hiền Tỷ.

Bần Đạo tưởng chúng ta đã nặng mang trách nhiệm nơi mình, mà chúng ta không có đởm tâm liệu mình tự xử,

thì mới mong mình đoán cùng ai.

Em nên khai thiệt rằng tại nơi lòng thành yếu ớt của chúng ta không dụng cả công tâm mà điều đình Chánh Giáo, lại để nể nể, vì vì làm gương xấu cho kẻ chác tiếng bua danh, gây phe đảng, lập tư riêng làm nên thế lực. Ngày nay đã có tiếng độc lập, tự quyền cũng do bởi đó.

Trong mình chúng ta có hai người, một là ta, hai là Chúc Sắc Thiên Phong, nghĩa là tôi tớ của Thầy.

Với chúng ta, dầu cho tan xương nát thịt với một kiếp sống thừa này, không chi rằng hại, duy hại là hại cho phận sự Thiên Liêng, nếu chúng ta không biết cao trọng mà giữ tròn trách nhiệm, đặng bảo thủ cái cơ nghiệp chung của cả nhơn sanh là Đạo ngày nay đây, thì cái tội tình trước mặt Thầy tính coi bao lớn!

Vậy thì chúng ta nên chung công hiệp sức cùng nhau, kể từ đây nhứt định chẳng cho ai phạm quyền mình, vì quyền mình, là quyền Thầy, dầu cho còn một mặt Tín Đồ thì Hội Thánh cũng giữ quyền Hội Thánh.

Xúm xít nhau mạnh yếu tùy phương, bảo thủ cây cờ Đạo của Thầy là Tòa Thánh, lại gắng tạo thành sừng sững tại miền Cực Đông nơi Nam Việt này một cái Cao Đài, đặng làm ngọn đèn soi sáng đến cảnh Cộng Hòa của toàn thế giới.

12 BÀI LUYỆN TẬP THÂN THỂ KHÍ CÔNG - THỂ DỤC - ĐẠO DẪN

Do Đức Hộ Pháp Chỉ Giáo

1. - TẬP THỞ

Cách thức thi hành: Nằm ngay tay chân ra thở y như dưới đây, đúng 12 hơi, rồi sẽ nghỉ

Cách thở:

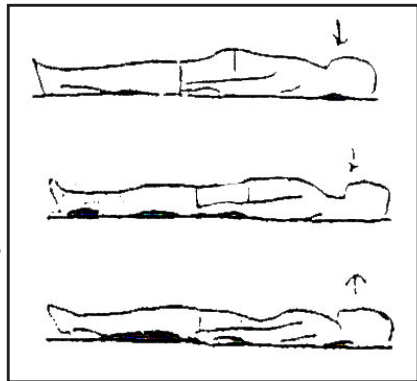
Ngậm miệng lại hít khí trời vô bằng lỗ mũi, đem khí trời vô phổi, rồi dẫn đến rún tới đờn điền. Lúc đó cái bụng nó lớn ra trước, cái ngực nở sau không hít vô được nữa, thì nín hơi một chút xíu, năm ba giây đồng hồ rồi thở ra.

Lúc thở ra bóp cái bụng vô và hà hơi ra bằng miệng. Khi thở ra hết rồi, tiếp tục hít vô như trước . Khi vừa sáng 5 giờ thì thật hành chậm rãi cho đúng hơi thở

Thánh giáo Đức Lý :

“Hỏi ăn chi đặng sống?
Rằng Hớp khí thanh
không.”

- Hít vào bụng phình ra
- Tiếp tục hít vào, ngực nở nín thở năm ba giây
- Thở ra, bụng thóp vào, ngực xẹp lại

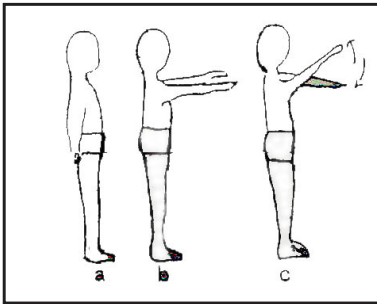


2. - VẬN ĐỘNG TAY

Quăng tay về phía trước mặt, hai tay treo nhau, đánh qua đánh lại 24 lần, làm cho chuyển gân tay. (cách này phải làm cho lẹ)

Nên nhớ con số 12 là con số đặc biệt của Đức Chí Tôn. Trong đó 12 con giáp linh diệu cũng là Thập Nhị Thời Thần.

Nếu cố gắng luyện đặng các môn trong bài giải cách



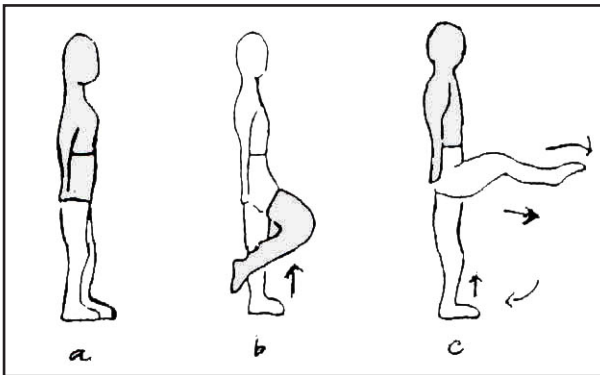
thức sau đây thành thực theo bậc Hạ Thừa cũng sẽ đặng trường sanh bất lão. Vì thân thể ta là tiểu thiên địa.

A. - Đứng thẳng xuôi tay

B. - Đưa 2 tay lên trước mặt ngang tầm vai.

C. - Hai tay đánh qua đánh lại thật nhanh 24 lần.

3. - VẬN ĐỘNG CHÂN



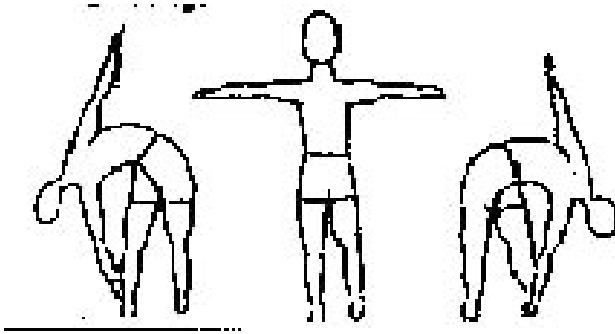
Đứng trên chân trái, đỡ chân mặt co chân và duỗi thẳng ra phía trước, hạ chân xuống gần sát mặt đất và co lại

như trước giống như đạp xe máy.

Khi co chân nhớ rút bàn chân thẳng lên và khi ngay chân ra phải duỗi bàn chân thẳng ra để lặc léo chỗ mắc cá được hoạt động đều.

Tập chân mặt xong, sang chân trái, mỗi chân vận động như thế 12 lượt.

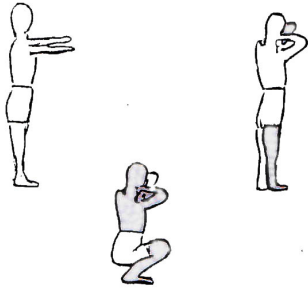
4. - VẬN ĐỘNG XƯƠNG SỐNG



Đứng thẳng 2 chân ra, hai tay dang thẳng ngang với nhau nghĩa là dang cho 2 vai ngang với 2 tay, rồi quay mình sang bên trái và sang bên phải. Lúc quay nhớ vận chuyển cho thắt lưng, xương sống và luôn cả 2 vai vì xương sống là chỗ xuất phát nhiều dây thần kinh nhất.

Năng vận động làm cho các cơ quan bên trong được điều hòa. Quay tay lên xuống cho gần cận ngón chân cái. Cứ ngón tay bên kia gần giáp ngón chân cái bàn chân bên này. Rồi quay qua bên này, cũng phải gần giáp ngón chân cái bên kia. Mỗi bên 12 vòng hai bên là 24 vòng.

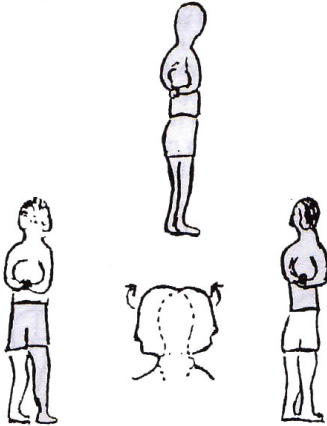
5. - VẬN ĐỘNG TRỞ TAY CHÂN



Phương pháp này chẳng những làm cho chuyển gân bàn chân mà nó cũng là phương pháp nín hơi chuyển cho dây thần kinh linh động.

Quàng tay về phía trước ngực lên hai vai rồi ngồi xuống và đứng dậy cho đủ 12 lượt.

6. - VẬN ĐỘNG DÂY THẦN KINH CỔ

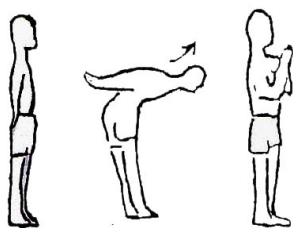


Quàng 2 tay nắm với nhau phía sau lưng cho cứng, rồi day mặt, hai cặp mắt dòm qua vai mặt, rồi xoay qua dòm qua vai trái.

Thi hành như vậy mỗi bên 12 lượt. Chung bên mặt và bên trái 24 lượt.

7. - VẬN ĐỘNG NGỰC VÀ DÂY THẦN KINH

Cúi xuống đưa tay phía sau, đứng dậy, chắp 2 tay lại phía trước ngực làm như vậy đủ 12 lượt.



Cũng như Nhật Bản
lạy mặt trời, mỗi
buổi sáng làm cho
luân chuyển hơi trong
buồng phổi và ngực.

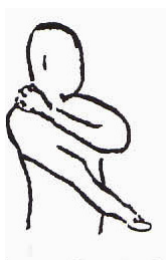
DƯƠNG CUNG

Cách thức cũng như mình cầm dây
cung dương lên đặng bắn.

Tay mặt 12 lượt. Tay trái 12 lượt.



8. - VẬN ĐỘNG CHẢ VAI VÀ GÂN CỔ



Lấy 2 bàn tay gõ nhẹ lên gân cổ và 2
vai.

Mỗi phía 12 lượt.

Xong bên trái qua bên phải.

KÍCH ĐỘNG GIÁP TRẠNG TUYẾN

Giáp trạng tuyến là nơi tổ chức đầu não của các hạch,
tiết ra chất kích thích tố trong cơ thể. Kích thích tố
được đầy đủ, hoạt động các cơ năng trong thân thể
được điều hòa.



Dùng bàn tay mặt xoa vào phía trước trái và dùng tay trái xoa vào phía mặt. Mỗi bên 12 lượt.

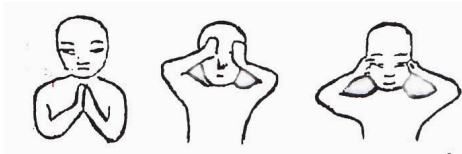
VẬN ĐỘNG BỘ RĂNG

Lấy tay đánh nhẹ cho hàm răng dưới nhịp hàm răng trên 36 lượt.

Phương pháp này làm cho hai hàm răng chắc.



9. - HẤP CẶP NHÃN



Hai lòng bàn tay xoa với nhau cho nóng, hấp sát vào mắt, rồi từ từ kéo ra 2

bên mí chót con mắt. Hấp như vậy cho đúng 12 lượt, rồi lần nhắm mắt lại rồi kéo tay ra, bùng mí mắt ra tưởng một Thiên Nhân ở trước mắt.

Tinh thần phải mạnh dạn.

VẬN ĐỘNG KHỚP XƯƠNG ĐẦU VÀ CỔ

Bằng cách lắc lư cái đầu, từ trái qua mặt, rồi bên mặt qua bên trái 12 cái.

Đông tĩnh chuyển xây



10. - KÍCH ĐỘNG THẦN KHÍ



Tay trái chống nạnh, tay mặt xòe ra để lên mỏ ác Nê hườn cung, rồi xoay vòng tròn trên mỏ ác 12 vòng, chạy từ phía trái ra phía phải theo chiều kim đồng hồ.

Vì làm việc bằng trí nhiều, dùng phương pháp này để bổ thần kinh.

A. Tư thế này lúc thực hiện có thể dùng ghế ngồi thoải mái.

B. Vỗ đều khắp trán, tư thế này có thể ngồi ghế.

11. - KÍCH ĐỘNG BỘ MÁY TIÊU HÓA

Dùng tay xòe ra xoa bụng vòng tròn chung quanh rún, theo chiều kim đồng hồ, chạy từ phải sang trái, chú ý xoa đơn



điền nằm dưới rún.

Vận động này trừ được bệnh bốn uất, hoặc ăn chậm tiêu hóa, lớn tuổi, cần biết rõ hiệu nghiệm, phải thi hành đúng 2 tháng thì sự tiêu hóa sẽ điều đặn.

KÍCH ĐỘNG HAI THANH CẬT

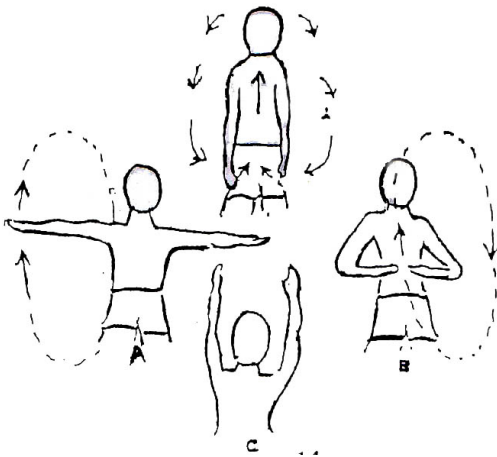


Bằng cách day tay ra phía sau lưng, cú ngay chỗ eo ếch, xoa 12 cái.

Phương pháp này trừ đau lưng.

12. - HÔ HẤP CHO KHỎE RỒI NGHỈ

Bằng cách quay vòng tròn vòng tay lên, rồi hít hơi bằng lỗ mũi, rồi bỏ tay xuống thở ra bằng lỗ miệng, đủ 12 cái rồi nghỉ.



Phải suy nghĩ cho chơn chánh, tinh thần cho trong sạch.

Kế đến giờ Cúng, khi Cúng xong là sáng, nhớ canh giờ cho đúng.

Lưu Ý Khi Thực Hành

MƯỜI HAI BÀI TẬP KHÍ CÔNG, THỂ DỤC, ĐẠO DẪN

Khi luyện tập đầu óc phải yên tĩnh, tư tưởng phải tập trung vào sự luyện tập, tránh mọi tạp niệm. Thực hiện 12 bài tập như một thời công phu thiền định.

- **Cách thở (khí công)** phải đều, chậm, sâu, êm, nhẹ. Chỉ cần để ý hít dài hơi sâu xuống bụng dưới (đơn điền) gọi là dùng ý để điều khí, còn mọi phản ứng của cơ thể đều để tự nhiên. Nín thở chừng năm ba giây theo lời chỉ dẫn của Đức Hộ pháp là vừa với khoa luyện tập này, không nên nín lâu hơn.

- **Các thức Đạo dẫn** (massage/xoa bóp) thì ít có phản ứng nghiêm trọng, nguyên tắc chung khi thực hành phải chậm rãi, đều đặn, nhẹ nhàng vừa sức mình.

- **Các thức thể dục** (vận động gân cốt): Vận động phải khoan thai, đừng hấp tấp vụt chạt. Nơi nào đang bị bệnh thì đừng tập những động tác liên quan đến nó, như đang bị bấu cổ thì đừng tập động tác kích động Giáp trạng tuyến, cũng như các bệnh cấp tính thuộc gân xương thì cũng đừng tập những động tác liên quan đến vùng đó. Còn đối với các bệnh kinh niên mãn tính, đau nhức khi trở trời, thì tập rất tốt.

- **Các thức vận chuyển đốt xương cổ** cần phải thực hiện rất chậm, đều và nhẹ nhàng đừng quá ngưỡng chịu đựng, để tránh đau đầu, chóng mặt, buồn nôn...

Luật Tam Thế

Đức Cao Thượng Phẩm &
Bát Nương Diêu Trì Cung

(Tiếp theo từ TSTD 56, 57)

Đầu Thêm Xuân Nhâm Thìn (1952)

Xưng tụng công đức và mừng rước các Đấng.

Vui trong cảnh trí ấy vui Thiên,
Mừng bước trần nay đặng gặp duyên.
Đuốc huệ rạng ngấn soi bóng tục,
Bút Thần huy động bủa Ân Thiên.
Nâng thuyền Bát Nhã nhiều linh cảm,
Mở lối vĩnh sanh sẵn diệu huyền.
Xuân đến tưởng ghi ơn giáo hoá,
Lòng thành kính hiến đến chư Tiên.

Kính bái,

- Thừa Sứ Phan Hữu Phước.
- Luật Sự Phạm Duy Nhung.
- Luật Sự Huỳnh Văn Hưởng.

Bát Hồn

Đêm 6 tháng giêng Nhâm Thìn.

Phò Loan: Thừa Sứ Trấn, Luật Sự Nhung.

Hầu Đàn: Chư vị Chức Sắc Bộ Pháp Chánh Hiệp
Thiên Đài.

Cao Thượng Phẩm

Bần Đạo mừng chung mấy em,

Năm mới, tinh thần của mấy em cũng được mới, Bần Đạo vui lắm đa! Vậy Bần Đạo để mừng lại bài thi nguyên vận.

Thi:

Bến tục thuyền sen dựa đảnh Thiên,
Cởi lưng hạc trắng hiệp vầy duyên.
Cửa Huỳnh trau nét kê oai Phật,
Động Bích lui chơn tiếp lịnh Thiên.
Bỉ ngạn sóng đưa cơn bãi cực,
Cầu Ngân bờ rước lúc linh huyền.
Khai Thần để bước lên Bồng Đảo,
Trở nẻo tay đưa gậy trúc Tiên.

Bần Đạo đã hứa sang năm này sẽ dẫn giải về Bát Hồn và còn nhiều hơn nữa. Vậy tiếp tục kỳ tới, Bần Đạo sẽ chỉ cho.

Bây giờ có anh cả và chư Tiên muốn đến.

Bần Đạo kiếu.

Tái Cầu:

Phò Loan: Thừa Sứ Hợi, Luật sự Nhung.

Thượng Trung Nhựt,

Chào mấy em,

Cờ đến nước rồi mấy em ơi!

Lương, Trân có biết pháo huyền khổng lại thêm xe

thọc dít không. Cười.....vậy đó.

Pháo xe của chúng chạy lung-tung, bị ngựa rượt nà, vui quá. Chú chốt thung dung quá lẽ, cung còn trống, chỉ xích một chút nữa là êm. Nhưng khó do tụi chốt, ngựa pháo xe nằm rìa bị pháo của chúng nhả lên cổ. Qua đã nhứt định thí xe mà.

Rồng múa bị tróc chút vẩy cũng không sao. Buồn cười có kẻ nói Thiên Liêng sao tư vị. Cười...

Nếu chẳng vậy thì toàn nhơn loại sẽ ra tro mặt đó đa. Phải có gốc mới có ngọn chớ.

Mấy em vui đi, qua nhượng cơ cho mẹ Bát.

Tiếp diễn:

Chị chào chung các em,
Anh cả chọc giận chị đó, mấy em không bình sao?
Mừng, mừng.

Thi:

Đào Nguyên soi rõ một đèn từ,
Để bóng huỳnh vân chiếu Ngọc Như.
Rải cánh Bạch Liên lên bể khổ,
Đưa đoàn chiên đại đến Huyền Hư.

Các em ráng nối chí của Đại Ca và Nhị Ca đi, Chị giữ lái cho. Chị nhượng cơ cho Cửu Nương.

Tái Cầu:

Phò Loan: Luật Sự Hưởng, Trường.
Cửu Nương Diêu Trì Cung.

Chị chào mấy em,

Chị Bát Nương đã chỉ cho các em khi nãy, các em còn nhớ không? Các em cố giữ vững đức tin thì các em sẽ nhìn thấy lời hứa của Chí Tôn ra thế nào. Có khó mới có công được chớ! Nếu dễ dàng ai làm chẳng được, mà làm được cũng là một việc thường, có gì gọi rằng phi phạm? Các em đã rõ biết cảnh khó dễ của quyền đời trước kia, mà hôm nay đến đó cũng là việc thường. Các em trông, mà tới thì lại sợ, thì trông để làm gì?

Các em hãy vui lên để đón rước con rồng vàng mới được. Mọi việc Chí Tôn đã sẵn định cho con cái của Người rồi, chỉ còn đợi coi các đứa con ấy có đủ khôn ngoan để thọ lãnh phần thưởng đó mà thôi. Các em cố nói chí là đoạt được. Con đường đã vạch sẵn, chỉ còn tiến bước theo là xong việc.

Chị có mấy lời chỉ bảo cho các em, vậy các em nên nhớ mà lo tròn sứ mạng của các em

Chị xin kiếu.

Phò Loan: Thừa Sứ Phước, Luật Sự Nhung.

Tái Cầu:

Chị chào mấy em,

Thi:

Lễ mọn lòng trần thấu Ngọc Hư,
Nhà nam dựng nghiệp Lễ nên lưu.
Xông trầm hơi tỏa tâm là Lễ,
Dụng Lễ tạo Linh có mối từ.

Mấy em may duyên được gần gũi chư Tiên, chị tưởng

đó cũng do cơ huyền ảo. Mấy em khá trau dồi khi qua xuân mới. Chị rất mừng được huệ đã có người nắm, Chị bớt khổ nhọc chút ít. Vậy Chị xin để lời cảm ơn mấy em đó!

Khuyên nhủ khách trần lánh bợn nhơ,
Tầm chơn Từ Phụ ráng qua bờ.
Cánh bướm giông ruồi trên khổ hải,
Xin vững lái lèo rước kẻ khờ

Tiếp:

Kẻ khờ đó lòng ngơ sao nữ,
Phước từ bi khá trở đuôi về.
Cuốn lôi dùm đám còn mê,
Chớ đừng riêng hưởng chẳng hề cứu nhau.
Kìa là bước động đào tổ nẻo,
Rán chèo mau kéo trẻ thời cơ.
Lãnh phần bảo thủ chớ ngơ,
Thuyền không về bến còn chờ đợi chi.
Đã là lúc Đạo Kỳ bủa khắp,
Lấy dạ công bồi đắp trời Nam.
Dù dân phải đáng hồn Nam,
Mới tròn lẽ hóa cõi phàm trở Tiên.

Chị chỉ mong có vậy, nhờ mấy em rán giữ lời khuyên. Chị rất mừng qua năm mới Chị vui thấy tinh thần trọn vững của mấy em.

Chị xin để một câu vấn tắt: “Chơn Thần tinh khiết mới độ rồi được xác thân và mới hiệp Chơn Linh đặng.”

Chị kiếu.

Thăng.

Đêm 10 tháng giêng Nhâm Thìn.

Phò Loan: Thừa Sử Phước, Luật Sự Nhung.

Hầu Đàn: Luật Sự Ảnh, Hợi, Tiếp, Tú, Hưởng, Cao, Trường, Khỏe.

Bát Nương,

Chị chào mấy em,

Đêm nay Chị đến đăng chỉ cho mấy em được rõ Diêu Trì Cung là nơi nào?

Nơi Ao Diêu Trì có một đài phát hiện Âm Quang, đài ấy thu lần sanh quang của Ngôi Thái Cực, rồi đem Dương quang hiệp với Âm quang mà tạo nên Chơn Thần cho vạn linh trong càn khôn vũ trụ.

Phật Mẫu là Đấng nắm cơ sanh hóa, thay quyền Chí Tôn, đứng ra thu cả Thập Thiên Cang đem hiệp với Thập Nhị Địa Chi mà tạo nên vạn vật. Nơi Cung Diêu Trì là nơi tạo nên Chơn Thần và thể xác đó vậy.

Diêu Trì Cung là cung điện bằng ngọc Diêu ở bên Ao Thất Bửu chớ chẳng chi lạ. Ngọc tượng trưng cho sự quý giá, còn Diêu là chất hơi kết tụ mà thành.

Dưới quyền của Phật Mẫu có Cửu Tiên Nương trông nom về cơ giáo hóa cho vạn linh, còn ngoài ra có hằng hà sa số Phật, trông nom về cơ phổ độ mà Quan Âm Bồ Tát là đấng cầm đầu.

Quan Âm Bồ Tát ngự tại Cung Nam Hải ở An Nhân Động. Còn Diêu Trì Cung thì ở tại Tạo Hóa Huyền Thiên.

Nơi Cung Diêu Trì còn có một cõi Âm quang riêng biệt gọi là Phong Đô đặng giáo hóa các Chơn Thần đã bị lạc nẻo trên đường trần.

Vậy vẫn tất hơn, Diêu Trì Cung là cơ sanh hóa vạn linh và vạn vật đó. Chị sẽ đến dạy thêm vào kỳ tới.

Chị xin kiếu.

Tái Cầu:

Cao Thượng Phẩm,

Bần Đạo chào mấy em,

Đêm nay Bần Đạo giảng về Bát Hồn.

Trong Càn Khôn vũ trụ, có tám đẳng Chơn hồn là:

- Kim thạch hồn, Thảo mộc hồn, Thú cầm hồn, Nhơn hồn, Thần hồn, Thánh hồn, Tiên hồn và Phật hồn.

Từ lúc hỗn độn sơ khai, âm dương biến hóa thì trong khí Hư vô đã có sẵn các tế bào. Sau tiếng nổ, âm dương phân tách, khí Dương quang là khí nhẹ nhàng bay lên trên; còn khí âm là khí chất chứa các tế bào nên lóng xuống dưới.

Sau một chuyển thì các khí chất trên liên đới với tế bào mà tụ lại thành chất khí và biến thành vạn vật. Khi chưa thành hình thể hữu vi thì chất khí vẫn là một cục lửa do khí Dương quang đốt cháy. Sau đó, nơi Diêu Trì Cung thấu Thập Nhị Địa Chi mà biến khí Dương quang và chất khí làm ngũ hành.

Vậy đất, nước, sắt đá và lửa được nảy sanh trước hết. Đó là Kim thạch hồn.

Sau một chuyển nữa, nước, đất, đá, lửa và sắt mới tiết ra một chất khí, và liên đới với các tế bào lại mà tạo nên cây cỏ. Đó là Thảo mộc hồn.

Sau một chuyển nữa, các cây cỏ chia tế bào mà liên đới với ngũ hành tạo nên bách thú. Trong đó có phần ở khô gọi là điểu thú, có phần ở nước gọi là ngư thú. Đó là Thú cầm hồn.

Sau một chuyển, ngũ hành hiệp với thảo mộc mà nuôi thú cầm. Trong thú cầm, Chơn hồn đã bước vào cơ tấn hóa, do đó, tạo nên thủy tổ loài người là la hầu tức là người khỉ đó. La hầu lần lần sanh hóa, và nhờ điểm Linh quang của Chí Tôn mà lần đến loài người như hiện giờ. Đó là Nhơn hồn.

Trong Nhơn hồn lại chia ra: Thần hồn, Thánh hồn, Tiên hồn, và Phật hồn. Nếu đoạt được thể pháp tức là Thần hồn, tạo được phẩm người gọi là Thánh hồn, trả xong nợ đạo, tạo nên bí pháp gọi là Tiên hồn. Đoạt pháp, tức là Phật hồn đó vậy.

Kỳ tới, Bản-Đạo sẽ phân tách mỗi đẳng Chơn hồn cho mấy em để hiểu hơn.

Bản Đạo kiếu.

Đêm 13 tháng Giêng Nhâm Thìn.

Phò Loan: Thừa Sứ Hợi, Luật Sự Nhung.

Hầu Đàn: Thừa Sứ Phước, Luật Sự Hưởng, Hợi, Đứng.

Cao Thượng Phẩm

Bản Đạo chào mấy em,

Đêm nay, Bản Đạo giải về Kim thạch hồn.

Trong Âm khí, có sẵn tế bào, do đó, Phật Mẫu đem Âm quang hiệp với Dương quang mà liên đới tế bào lại thành hình chất hữu vi. Sở dĩ, các hình chất được thấy rõ là do nơi sự liên đới ấy.

Khi mới thành hình thể, thì nó chỉ là một cục lửa, tức nhiên là một cực độ của Dương quang trụ lại mà thôi. Lần lần khối lửa ấy bị âm quang rưới hơi lạnh mà nguội dần. Trong khí ấy mới phân tách ngũ hành riêng biệt.

- Như đất thì tế bào là một điển tử dương bao bọc bởi 72 điển tử âm.

- Loại kim khí thì một dương với 92 âm.

- Các loại kim khác nhau là do thứ thì có lẫn lộn tế bào của thảo mộc; thứ thì lẫn lộn tế bào của nước. Có thứ lẫn lộn nhiều thứ tế bào mà có nước, thì tế bào là một dương với 67 âm.

- Lửa là tế bào của Dương quang, tức là chỉ có điển tử dương mà thôi, hiệp với tế bào của loại kim mà có.

- Cây cỏ thì tế bào là một dương 36 âm. Sự mềm cứng của nó là do sự lẫn lộn chất nước cùng không đó.

Những màu sắc là do khí Dương quang rọi vào, khí tiết ra của các tế bào mà có. Những tế bào của đất ngày ngày biến chuyển theo thời gian mà thay đổi hình tướng thành sắt, đá, cây cỏ. Vì đó mà gọi sự biến chuyển ấy là cơ tấn hóa của Kim thạch hồn.

Trong Kim thạch hồn, có sự biến chuyển của toàn thể

cơ hữu vi lẫn lộn nên theo Đạo Pháp từ xưa vẫn gọi đó là sắc biến không, không thành sắc vậy.

Cơ Tạo Doan nhờ từ Kim thạch hồn mà lập nên mọi biến chuyển trong trường thế tục và lập nên trường thi công quả cho các nguyên nhân. Từ thử đến giờ, mấy em vẫn hằng thấy muôn vật đều qui thể, dầu sắt đá cũng vậy.

Hôm trước mấy em có nói:- Có thứ không thấy tan ra như đồ sứ, đồ chai?... Cười..... Thử hỏi, chất hoá học ngày kia sẽ tự về đâu, hay là cũng theo thời gian mà tiêu hủy? Bằng chứng cụ thể, là mấy em có thể gì kiểm định các vật ấy của thời gian trên hai ngàn năm về trước? Nếu có kiểm được thì các viện bảo tàng chứa đâu cho hết cả!

Mấy em đã hiểu rõ Kim thạch hồn chưa? Gọi rằng Hồn, vì nó cũng có lẽ sống của nó đó vậy. ¹

Thôi đêm khác sẽ giải về Thảo mộc hồn.

Bản Đạo kiếu.

Thăng.

1- Có bản chép khác, như sau:

Tiếp bạch: -

- Hơi khí không phải là Kim thạch.

Tiếp bạch: -

- Phải vậy, khi muôn vật bị chất lửa nấu nung, tức nhiên là bị Dương quang chi phối, khi ấy thì Âm quang không còn liên đới tế bào nữa, vì có các tế bào phân tách ra mà lẫn lộn vào Âm khí, theo khoa học gọi các chất khí như sanh khí là sanh quang đó. Đạm khí là chất trụ thành kim chất. Các khí cũng ở trong Ngũ hành khí, hay là dương khí hoặc là âm khí mà thôi.

Đàn Cơ đêm 24 tháng 10 Canh Dần

Đức Cao Thượng Phẩm dạy về Vật chất hồn xin ghép vào đây cùng một thể với Kim thạch hồn.

Đàn Cơ này do Thừa Sứ Hợi và Luật Sự Nhung Phò Loan.

Hầu Đàn gồm có những vị: Thừa Sứ Hải, Truyền Trạng Phước, Luật Sự Ngời, Trân, Khoẻ, Đôi, Khen, Hưởng; Giáo Hữu Thượng Giác Thanh, ông bà Nguyễn Hữu Lương.

Cao Thượng Phẩm

Đêm nay Bần Đạo nói về Vật chất hồn.

Nguyên tử của nó cũng là tế bào, nhưng ở chung lộn cùng nhau, chẳng phân tách riêng một thứ gì.

Sau một thời gian biến chuyển, chịu dưới sự điều động của khí âm dương mà biến nên hình tướng đặng tạo thành ngũ khí (*). Nó tuy không cử động, không tri giác, nhưng thật sự thì nó có sự biến đổi hình dạng. Đó là hồn của nó vậy.

Cái hồn ấy chịu sự trau giồi mà biến làm vật hi sinh đặng nuôi thảo mộc, thú cầm cùng nhưn loại mà được tiến hóa lên, từ chỗ vật chất nó tạo thành ngũ khí, và các vi tổ đặng nuôi dưỡng mà biến lần hình thành thảo mộc.

Đó, các em đã hiểu Vật chất hồn và sự tiến hóa của nó chưa? Có gì không hiểu thì cứ hỏi.

Thừa Sứ Phước bạch:

- Đức Địa Tạng Vương là thế nào?

- Địa Tạng Vương Bồ Tát là vị Phật chứng quán cơ biến chuyển của vạn vật. Bởi vì, mỗi vật muốn biến nên hình khác đều phải qui thể, do đó, mà kêu là Địa Tạng.

Thừa Sứ Phước bạch:

- Linh hay không tùy theo sự ứng nghiệm cùng không. Hồn của nó tuy phải chịu bực thấp hèn nhưng lúc nào làm xong phận sự cũng được cao thăng mà chuyển kiếp. Vậy thì sự linh cũng do hồn ấy. Để Bản Đạo cho một bài thi:

Căn xưa vẫn tại một không hai,
Lãnh lĩnh đi thi phải đổi hài.
Tái kiếp làm đồ cho chúng đạ,
Trở ngôi phải mặt để người sai.
Lần hồi luân chuyển lên cây cỏ,
Thong thả châu lưu đến mạng loài.
Học hỏi một thời cam khổ hạnh,
Ngày sau đoạt vị có ai hay.

Các em coi bài thi mà hiểu ý.

Bản Đạo kiếu.

Đêm 16 tháng Giêng Mậu Thìn.

Phò Loan: Thừa Sứ Trấn, Luật Sự Nhung.

Hầu Đàn: Chư vị Thừa Sứ, Luật Sự, và Thư ký.

Cao Thượng Phẩm

Bản Đạo chào mấy em,

Đêm nay Bản Đạo giải về Thảo mộc hồn.

Từ Kim thạch hồn, các tế bào thân khí âm dương mà liên đới lại tạo nên thảo mộc. Các thảo mộc đều chung một thứ tế bào song tùy theo giống, có thứ thì mình nước như loại thảo, thứ mình cứng, có ba phần tế bào của thảo mộc và một phần nước là cây tạp, còn thứ chỉ một phần tám nước là gỗ quý.

Trong các thứ cây đều có tế bào của Kim thạch tùy theo mỗi giống. Do đó, mà có những tánh chất khác nhau, chất ngọt do đạm khí và lân chất, chất đắng do kim khí, chất mặn do kim và thạch khí lộn với đạm khí và lân khí. Chất chua do thạch khí và thổ khí lộn với thủy khí.

Còn các sắc màu của hoa lá là do nơi khí Dương quang chiếu vào chất khí của nó tiết ra mà có. Các tế bào đến Thảo mộc hồn tức là bước lên trường thi công quả rồi đó.

Bởi do nơi Thảo mộc hồn đã tự mình thân các tế bào và âm dương khí làm món thực dụng cho thú cầm và nhơn loại.

Về Thảo mộc hồn chỉ có bấy nhiêu thôi.²

2-Có bản chép có thêm phần này, chúng tôi ghi vào cho quý vị rộng đường tham khảo:

Thừa Sử Phước bạch: -

Về Thảo mộc, có thứ có chất độc ăn vào nguy hiểm: -Bởi trong khí ngũ hành thân nơi thảo mộc đã hoặc nhiều dương khí hoặc nhiều âm khí, vì đó có thứ mát quá, có thứ nóng quá, có thứ tự mình nó phản khắc âm dương. Nếu trúng thứ ấy, thì là bị độc khí, còn thì hàn ngộ, hàn nhiệt, ngộ nhiệt cũng vậy.

Mấy em hiểu chưa?

Thôi để bữa khác tiếp thêm về Thú cầm hồn,
Bần Đạo kiếu.

Thăng.

Tái Cầu

Bát Nương

Chị chào mấy em,

Đêm nay Chị chỉ cho mấy em được rõ Hư Vô là gì?

- Từ buổi phân Lương Nghi, thì Dương khí là nơi phát sanh của Dương quang tiếp dẫn bởi Ngôi Thái Cực. Nơi Dương quang hằng sản xuất biết bao điểm linh mà có nên cõi vô hình. Những điểm linh ấy, sau một thời gian trải bước trên trường thi công quả mà tạo nên ngôi vị.

Nơi cõi vô hình chia ra Tam Thập Lục Thiên, mà từng cao nhất là ngôi Chúa tể cả Càn Khôn Vũ trụ. Ba mươi sáu tầng trời ấy, chia ra làm ba ngàn thế giới, đặng lập nên Võ trụ hữu hình. Ba ngàn thế giới ấy, tức là các cung các động đó vậy.

Hằng đêm ngửa mặt lên trời, mấy em nhìn thấy hằng hà sa số sao, ấy là ba ngàn thế giới đã nói kia vậy.

Những sao mà theo khoa-học gọi là định tinh, ấy là nơi của chư Đại Tiên Trưởng hằng ngự để điều khiển thế giới của mình. Còn các sao gọi là hành tinh là nơi

Bần Đạo thấy em Trấn muốn tìm hiểu triết lý ở trong khoa học này. Vậy Bần Đạo chỉ cho một lối để được dễ dàng hơn, chẳng chi đâu lạ: “ Vạn vật đồng sanh đó em à ! “.

của các Chơn linh đang thi hành phận sự. Trong Tam Thiên Thế Giới lại phân ra Tứ Đại Bộ Châu, đặng chưởng quản về Thất Thập Nhị Địa Cầu.

Nơi cõi Hư Vô, là cõi vô hình theo sắc tướng; song đối lại với Dương quang vô tướng thì nó lại là hữu hình. Mấy em đã được rõ khí Dương quang là những nguyên tử dương cấu tạo, vậy thì, các Chơn linh cũng là sự kết hợp của tế bào Dương quang đó vậy.

Do đó, mà trong cõi hữu hình loài người đã tìm ra những luồng sóng điện vô hình. Vậy cho nên những vị đắc Pháp có Huệ nhãn thì thấy được, có Huệ nhĩ thì nghe được, có Huệ tỷ thì ngửi được, có Huệ tâm thì ứng được.

Như vậy, mấy em đã rõ cõi Hư Vô và cõi sắc tướng khác nhau thế nào rồi.

Thôi chị lui nghe.

Tái Cầu

Bát Nương Diêu Trì Cung

Chị chào mấy em,

Muốn học Đạo thì phải chú tâm cho lắm mới đặng. Để chị dạy phương pháp chú tâm cho các em.

Chú tâm, các em hiểu chẳng có gì là lạ. Sở dĩ, các em vẫn lo nhiều công việc không có thì giờ suy nghiệm nên không tìm được nguyên lý. Vậy các em nên ôn nhuần những bài đã học là được. Các em nên hiểu rằng các Đấng Thiêng Liêng chỉ dạy đại cương, còn các em tìm chơn lý thì mới mong hiểu được.

Các em nên cẩn thận trong khi sưu tầm nguyên lý mà khỏi điều thắc mắc. Chị chỉ cho những nỗi thắc mắc của các em, khi các em tìm trong một bài nào, thì các em chỉ tìm những điều các em thấy trong lời dạy mà thôi, chớ nên tìm những viển vông mà mê trí. Những điều mờ hồ các em nên sưu tầm cho cạn lý, rồi mới đem ra bàn giải trong các em khác. Như vậy mới mong được những điều lầm lộn của trí đoán của mình. Như có điều gì còn mờ hồ nữa, thì sẽ hỏi nơi các Đấng chỉ dạy thêm

Vậy các em nên xem lại những bài đã chỉ dạy trong những kỳ mà các em đã nhận thấy là dễ hiểu đó.

Các em muốn chị dạy gì nữa không? Chị dạy như thế là rõ rệt lắm rồi. Các em cứ do đó mà thi hành theo cho đúng như ý chị.

Chị kiều.

Đêm 19 tháng Giêng Nhâm Thìn (DL.14/2/52).

Phò Loan: Thừa Sứ Phước, Luật Sự Nhung.

Hầu Đàn: Luật Sự Cao, Tiếp, Cầm, Hợi, Đứng, Hưởng.

Cao Thượng Phẩm

Bần Đạo chào mấy em,

Đêm nay, Bần Đạo giảng về Thú cầm hồn.

Từ Thảo mộc hồn, các tế bào đã liên đới mà tạo thành sanh khí dưỡng nuôi thú cầm và nhơn loại. Bởi cơ, lẽ sống của Đệ Nhị xác thân đã có bởi khí tiết của Thảo mộc hồn. Do đó, mà sau một sự biến chuyển,

các tế bào của thảo mộc liên đới với tế bào của kim thạch mà biến hoá ra thú cầm.

Lúc mới phát sanh, thì giống như thú được nẩy sanh ra trước. Đến lúc có một cuộc tang thương biến đổi, những loại có chân bò lên sống trên mặt đất và lần lần thành ra thú vật. Trong thú vật lại có sự thay đổi mà biến hóa thành thú cầm.

Những tế bào tạo nên loài thú là do những hột nguyên tử, một điện tử dương và 36 hột điện tử âm.

Sau khi phân tách các loài thú, vì mỗi thứ dùng một vật thực khác nhau, và có những tánh cách liên hợp tế bào khác nhau, mà biến nên hình tướng và thể chất riêng biệt.

Khi đã thành Thú cầm hồn rồi, thì các linh hồn đã bước vào con đường tấn hóa vì nó được hưởng chút ít ân huệ của Phật Mẫu ban cho là Chơn Thần hay là Giác Hồn đó vậy.

Nhờ nơi đặc tánh của Thú cầm hồn mà Chí Tôn đã tạo nên loài người, bằng phương cho thêm Đệ Tam xác thân, đặng khai đường tấn hóa cho các hồn thuộc hạ đẳng hồn.

Trong Thú cầm hồn, những vật đã đủ tánh linh, tức là những vật đã đi được trên đường tấn hóa đó vậy. Về Thú cầm hồn có bấy nhiêu, mấy em coi lại bài đã giải kỳ trước sẽ rõ nhiều.

(Bài Thánh Giáo kỳ trước ngày 23 tháng 8 Canh Dần đã giải về loài vật có ghi lại ở sau bài này).

Thừa Sứ Phước bạch:

- Lúc mới phát sanh Thú cầm thì các hình thể đều đã phân biệt bởi sự liên đới của tế bào. Đó là cơ huyền vi của Đấng Tạo Hoá đó. Từ ấy trở về sau, các giống vật đã sẵn mầm giống mà sanh sản thêm ra, quyền Tạo Hóa chỉ còn thổi Sanh quang đặng tạo nên sự sống hữu vi nữa mà thôi

Luật Sự Hưởng bạch: - Về điển tử của loài Thảo mộc chuyển qua Thú cầm phải thế nào?

- Thú cầm hồn biến hóa do Thảo mộc hồn, thì lúc ban sơ loài ngư phải là tế bào của Thảo mộc. Đến chừng biến chất thì tế bào lại tăng hay là giảm bớt điển tử âm, do nơi kết hợp hình thể để tạo nên xương thịt , máu huyết của nó.

Thừa Sứ Phước bạch: - Về loài côn trùng

-Côn trùng thuộc về thảo mộc biến hóa, nên nó đứng giữa thảo mộc hồn và thú cầm hồn. Trong Bát Hồn thì côn trùng là loại biến hóa mà thôi.

Đêm nay như vậy là đủ.

Bần Đạo kiếu.

Ghi lại Thánh Giáo giảng về Loài Vật.

Đêm 23 tháng 8 Canh Dần (Ngày 4 / 10 / 50).

Đàn Cơ này do nhị vị Luật Sự Khỏe và Du Phò Loan;
Hầu Đàn gồm có những vị: Luật Sự Trường, Hưởng,
Đôi, Hợi, Khen, Vân, Cao

Cao Thượng Phẩm

Bản Đạo chào các em,

Về sự tiến hóa của Bát Hồn, loài vật đứng vào phẩm thứ ba của Bát Hồn, nó cũng biết cảm xúc như loài người vậy. Nó cũng biết thương biết ghét, nhưng không được khôn ngoan như loài người. Loài vật chia ra làm hai loại: Loại thượng cầm và loại hạ thú.

Loại thượng cầm thì có tánh chất giống như loài người, là có thứ chim biết nói, nó nhớ cũng như người. Ngày xưa, người ta dùng chim để đi thơ từ chỗ này sang chỗ nọ. Còn loài hạ-thú, thì có thứ nó cũng khôn ngoan như loài người, nó cũng biết nghe và vâng lời sai biểu của loài người. Lại có thứ cũng giống nhiều bản chất của loài người, như con khỉ chẳng hạn.

Về loài vật, đầu cho là thượng cầm hay hạ thú, đều có thọ một điểm linh quang của Đức Chí Tôn ban cho, cũng như loài người vậy. Từ loài vật, nó phải thay đổi nhiều kiếp mới tiến hóa lên loài người được, và chính nó cũng do sự tiến-hóa của loài thảo mộc mà biến hình. Cũng có nhiều khi loài người làm nên tội ác trong kiếp sanh, mà phải bị Luật Thiên Điều trừng phạt, rồi cho đầu thai trở lại làm loài vật.

Cái Bí Pháp của các nền Đạo Giáo đã khai mở từ xưa, cũng như giáo lý của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, để dạy cho môn đồ về sự tiến hóa của Bát Hồn, và về sự luân hồi chuyển kiếp, hoặc về sự bị giáng cấp của Bát Hồn, do Luật Thiên Điều phân định chí công.

Vậy một khi bàn đến loài vật thì người có Đạo ai cũng đều nhìn nhận rằng, là bậc thứ ba của Bát Hồn. Nó

cũng có thể tiến hóa lên phẩm người, và cũng có thể biến trở lại loài thảo mộc tùy theo sở hành gián tiếp của nó. Nên nó có thọ hai bản chất của loài người và của loài thảo mộc.

Thôi Bản Đạo kiều.

Thăng.

Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài.

Đêm 22 tháng Giêng năm Nhâm Thìn (DL.17/2/52).

Phò Loan: Thừa Sử Phước, Luật Sự Nhung.

Hầu Đàn: Thừa Sử Hợi, Trấn, Tả Phan Quân, Luật Sự Cao, Đứng, Tất, Tiếp, Du, Tỷ, Cẩn.

Cao Thượng Phẩm

Bản Đạo chào mấy em,

Trong Bát Hồn, mấy em đã được giải từ Kim thạch cho đến Thú cầm, tức là qua lớp học biến chuyển tạo nên lần vũ trụ trong buổi lập địa, tức là Sứu thời Địa tịch. Bây giờ qua Nhơn Sanh Dân chi.

Khi các Thú cầm đã hóa sanh đầy đủ, thì các Sanh hồn và Giác hồn đã đến lúc huệ khai, vì đó, Chí Tôn rưới Linh quang ban cho một thể thứ ba là Chơn Linh. Giống “Hầu” là giống đã được tấn hóa hơn, nên vì có La Hầu đã được Chơn Linh điểm trí mà tạo nên thủy tổ loài người. Như trong Đệ Nhứt xác thân các em đã học thì loài người được thông minh sáng suốt nhờ ở Đệ Tam xác thân điều khiển, và Đệ Nhứt xác thân tinh tú. Đó là Nhơn hồn.

Từ tạo ra Nhơn hồn cho đến tạo được sự uy linh của nó thì phải trải qua hai chuyển. Đến cuối Nhị chuyển thì các Chơn Linh tức là Nguyên nhân mới bước vào trường thi công quả, và mở Thượng Nguơn Tam chuyển. Từ ấy đến nay, đã đến Thượng Nguơn Tứ chuyển tức là Nhơn hồn còn thêm phần tấn hóa nữa.

Thừa Sứ Phước bạch:

-Từ Thượng Nguơn, Trung Nguơn, Hạ Nguơn đều ở trong Tam chuyển.

-Trong Nhơn hồn, từ buổi Tam chuyển được tấn hóa thêm bốn phẩm nữa là Thần, Thánh, Tiên, Phật hồn. Nhơn hồn nào đã được trọn trung, ấy đã vào Thần vậy. Biết được nghĩa chánh, bồi bổ Đạo Nhơn luân, tức là Thánh vị. Đến Thánh hồn, thì phải thông suốt phần Thế Đạo đó vậy.

Trong phần Thế Đạo mà tạo được Bí Pháp đặng bước qua mặt Thế Pháp Thiên Đạo tức là Tiên Vị. Đã lập được Thế Pháp Thiên Đạo mà tầm nên Bí Pháp Thiên Đạo tức gọi là đắc Pháp, ấy là Phật Vị.

Bát hồn đến đây đã dứt.

Kỳ tới, Bản Đạo sẽ giải về Thế Đạo và Thiên Đạo.

Bản Đạo kiếu.

Tái Cầu

Phò Loan: Thừa Sứ Hối, Luật Sự Cao.

Cao Thượng Phẩm

Bản Đạo chào mấy em,

Đêm nay Bản Đạo đã giảng về Bát Hồn, vậy mấy em ráng ôn nhuần những điều của qua dạy, hầu kỳ tới sẽ giảng thêm. Em Cao ráng tập cho nhuần sau sẽ hữu dụng.

Qua muốn mấy em đều có mặt mỗi kỳ. Mấy em sẽ tiếp nơi các Đấng nhiều lý do mà các em chưa nhuần nhã. Mấy em có biết đâu, mỗi kỳ các em hội họp, nhiều Đấng đã chỉ dạy rất công phu.

Sở dĩ, các Đấng muốn cho các em trở nên người hữu dụng, vì các em ở trong cửa Hiệp Thiên Đài, mà lại là tinh thần của Đạo. Các em có hiểu đâu nơi cửa Hiệp Thiên, các em là người dẫn đầu cho đoàn hậu tấn sau này đó. Mọi việc chi đều do Chí Tôn sắp sửa đâu đó rồi, chớ chẳng phải ai cũng làm được đâu.

Các em đều có bổn phận để dìu đường cho những kẻ đến sau. Các em nên chú ý, vì mỗi hành vi của các em, đều có các Đấng hộ trì nên chi các em vẫn được người tín nhiệm đó. Các em hăng lo lập công thêm cho xứng phận, Bản Đạo sẽ giúp đỡ cho.

Đêm nay đã dạy nhiều, Bản Đạo xin kiếu.

Thăng.

(Còn tiếp)

Ghi chú: *Đàn Cơ học hỏi riêng, của anh em nhưn viên Bộ Pháp Chánh từ trước tổ chức tại tư gia. Bắt đầu từ ngày 22 tháng Giêng Nhâm Thìn trở về sau, dời về Tòa nhà Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài.*

Bài ký sự đi tour

Đi kiểu tour nhiều nước Europe trong một thời gian ngắn thì chỉ mệt mà không biết gì nhiều. Chỉ có một cái lợi là chụp được nhiều hình để lúc về khoe là đã đi được nhiều nơi.

Chưa Đi, Chưa Biết Tác giả : Kông Li

Châu Âu nguyên là quê cha đất tổ, cội nguồn của những người Mỹ hiện nay. Trong những thế kỷ qua, ngoài những người đi chinh phục vùng đất mới, những cố đạo đi truyền giáo, phần đông họ đều tức tưởi bỏ quê hương, đi tha phương, cầu thực vì nhiều lý do: chính trị, tôn giáo, kinh tế, văn hoá... Nhưng khi có điều kiện, các thế hệ của họ đều muốn thực hiện một cuộc hành trình về quê hương, thăm mồ mả ông bà, họ hàng thân thích.

Đối với hấn ta, được sinh ra ở nơi cuối cùng của mảnh đất hình chữ S, vùng đất có “muối kêu như sáo thổi, đĩa lên như bánh canh”, nên hấn ta chả có dính líu, dù chỉ 1 miligram nào với lục địa này cả, mà hấn vẫn muốn đi một lần cho biết với thiên hạ. Chả là trong lúc họp bạn bè, họ thường kể nhau nghe các cuộc du ngoạn ở cõi trời Tây, mà chẳng thấy hấn góp chuyện,

họ bảo hẳn nên thử một lần để biết đá, biết vàng với anh em.

Phải đợi đến 5, 7 năm sau khi vợ chồng hẳn chấm dứt sự nghiệp “hắn ta hừng đông đi càv bừa, vợ hẳn ta hừng đông đi càv bừa” sau 25 năm định cư ở đất nước này.

Sáu tháng sau ngày về hưu, hẳn tập họp và so sánh một số công ty du lịch. Cuối cùng hẳn chọn một tour 15 ngày đi 8 nước từ Anh Quốc của Ritz Tour, vì giá rẻ hơn các công ty khác gần 1/3. Nói là rẻ, nhưng chi phí cho 2 người ngốn hơn 8 tháng lương của hẳn. Hẳn chặc lưỡi:

- Hưu rồi thì hưởng, kéo có gì thì xuống âm phủ, biết có hay không?

Hẳn bật ngựa, khi nhận được giấy thông báo bằng tiếng Tàu và tiếng Anh. Thì ra đây là một công ty Tàu núp bóng Tây. Thôi lỡ rồi. Ván đã đóng thuyền. gỡ ra sút mẻ hết!

Đến phi trường Heathrow vào lúc 6:30 sáng sau chuyến bay đêm. Vừa mệt, vừa đói, mà không thấy ai đón. Vừa bực mình vừa lo, vì không có phone, lại ở xứ lạ, quê người.

Mãi đến gần 4 giờ chiều, trưởng đoàn mới xuất hiện dẫn theo một đám con trời, đang xí xô xí xào. Tour guide xin lỗi đến trễ, vì phải đi khắp phi trường để gom người lại, đến từ nhiều nơi ở Mỹ, Đài Loan và Trung Hoa. Hẳn nhìn đám khách trú mà chán chường:

ở Việt Nam thì chúng cướp đảo, lấn biển, hà hiếp ngư dân, coi như chỗ không người. Qua đến đây, đi chơi thì bị chúng vây tứ bề thọ địch. Hẩn than thầm:

“Ta đã lạc vào rừng Hoa...Kiều”.

May mắn là trong đám ấy, có hai vợ chồng Tàu gốc Chợ Lớn, nên hai cặp Hoa-Việt này không cần khẩu hiệu “14 chữ vàng, 8 việc tốt”, cũng trở thành đồng minh bất đắc dĩ trong chuyến du lịch này. Cả đoàn kéo nhau ra Chinatown London ăn cơm chiều, về khách sạn, nhận phòng, tắm rửa xong là hơn 11 giờ khuya, phải đi ngủ sớm, vì ngày mai phải lên đường lúc 7:30 giờ.

Đường xá Luân Đôn nhỏ hẹp, nên thường chỉ một chiều. Đường hơi lớn thì có 3 làn xe, hai xuôi và một ngược, đầy nghẹt các loại xe nhà, bus, camion và xe đạp, mô tô chen nhau ở giữa. Lề đường là chỗ đậu xe, nên đi bộ phải len lỏi qua lại.

Các tour thăm nước Anh, Pháp, Ý thường tập trung vào các lâu đài nguy nga, cung điện xa hoa của vua chúa ngày xưa, các bảo tàng, các nhà thờ đồ sộ, đi rất mỏi căng, nên hẳn không thích thú lắm, vậy mà hàng vạn du khách châu chực quanh điện Buckingham hàng giờ, không phải để diện kiến dung nhan của Nữ Hoàng Elizabeth II, mà chỉ để xem toán lính Hoàng Gia đổi phiên gác, và chụp ảnh với các vệ binh mang hia đội mũ màu mè gác ở tháp Luân Đôn, thường gọi là BeefEaters.

Sau buổi ăn tối tưng tưng ở Chinatown, cả đoàn lên xe về

khách sạn, thì một hành khách phốp pháp, có lẽ dân Hoa Lục, kêu khó chịu. Cả xe lo lắng, người đưa thuốc cảm, kẻ lấy thuốc tiêu chảy cho bà ta, nhưng bà ta không chịu lấy. Gần đến khách sạn thì bà ta ôm bụng rên rỉ, lảm nhảm lung tung. Hấn quay lại hỏi ông bạn mình, bà ta nói gì vậy.

- À, cái này nó đang kêu đau quá và chưởi cha thằng chồng nó.

Tài xế, trưởng đoàn và cả xe đều hết hồn, vì bà ta có triệu chứng sắp sanh. Gặng hỏi thêm, bà ta mới thú thật là có thai đã 8 tháng, nhưng có lẽ vì đi nhiều và bị xì trét nên có thể sanh sớm.

Trưởng đoàn vò tai, bứt tóc kêu trời:

- You kill me. Ngộ xẩy lá! Ngộ xẩy là cái chắc !

Cả xe nhớn nháo, lo lắng cho cuộc hành trình có nhiều sóng gió. Một mặt võ vè, bảo bà bầu ráng chịu đau và bớt chưởi, trưởng đoàn hối tài xế gọi ambulance và cảnh sát giúp đỡ.

Một cảnh hiếm có xảy ra ở Luân Đôn: xe cảnh sát chớp đèn hú còi tồ tí te chạy trước, xe bus đầy khách chạy bạt mạng theo sau, ồn ào lẫn tiếng rên, tiếng chưởi, và lời bàn tán hươu, vợm của khách:

- Bà này tính toán hay quá. Thay vì phải vào xưởng đẻ ở Hoa Lục. Bà ta chọn xứ này có những phương tiện y khoa tốt nhất để sinh con, có quốc tịch ngay, không cần thủ tục nhiều khê!

Tour guide chạy ra chạy vào bệnh viện như gà mắc

để, thông báo với đoàn là bác sĩ giữ anh ta lại với sản phụ chờ sanh xong, đề phòng trường hợp bất trắc, vì bà ta sanh sớm và không nói được tiếng Anh.

Tài xế trở thành trưởng đoàn bất đắc dĩ, đành chờ khách về khách sạn để wait and see. Đến nơi thì hơn 11 giờ đêm, nhà hàng đã đóng cửa. May là nhờ lời bạn bè đi trước, hẳn có thủ sẵn vài tô mì ăn liền. Ăn vội vàng, tắm rửa xong là đi ngủ để chờ ngày mai que sera, sera....

Hôm sau, ăn sáng xong mà chẳng thấy tăm hơi ông trưởng đoàn đâu cả. Cả đám tụ tập tại lobby khách sạn bàn ra, tán vào om tỏi như cái chợ trời. Thật là không sai tí nào, vì có câu “một anh /chị Ba là một cái chợ Nhỏ (Ở Thủ Đức), hai anh/chị Ba là cái Chợ Lớn và ba anh Ba/Chị Ba là một Chinatown. Khách đi ngang, ai cũng nhìn vào.

Vì không có điện thoại tay, nên tin tức đều thông qua bác tài, nhận từ bệnh viện gọi về. Khách đoàn gần 50 người, không có khả năng hiểu tiếng Anh giọng Scottish nặng như cối đá của bác tài, hẳn đành nhả ra làm phát ngôn viên của đoàn, chuyển tin tức từ bác tài sang ông bạn Chợ Lớn của hẳn, ông này lại dịch sang tiếng Quảng, tiếng Quan Thoại gì đó cho đồng hương. Không biết họ có hiểu gì không, nhưng thấy họ gật đầu và đồng loạt:

Hầy, hẩu, hẩu la!

Đến trưa thì trưởng đoàn báo cho biết là bà Hoa Lục đã sinh được một đứa con vuông và bà mẹ thì vẫn tròn vo. Hẳn đang làm thủ tục hành chính, mua vé phi cơ

cho mẹ con về nước. Tốn phí rất cao, nhưng bà ta quẹt thẻ là xong ngay.

Trưởng đoàn về đến khách sạn lúc gần 1 giờ, mặt mày bơ phờ, nhưng vui vẻ thông báo:

- Ăn trưa tự túc, một giờ nữa sẽ đi xem thành phố Лонг Đông.

Định vào nhà hàng ăn, nhưng toàn thứ không hợp khẩu vị, giá lại ở trên trời. Vì chưa kịp đổi tiền Anh, nếu trả bằng đô, họ sẽ tính tỷ giá 1=1.94 đô. Đành vớt thêm 2 tô ramen nữa.

Cả buổi chiều lang thang hết lâu đài Windsor, nơi nghỉ mát mùa Đông của Hoàng Gia Anh trên bờ sông Thames, qua chụp ảnh đồng hồ Big Ben, London Tower, quảng trường Trafalgar... đến hơn 6 giờ chiều là mỗi nừ chân căng, thở không ra hơi, nên chẳng ai buồn nói chuyện nữa.

Lại vô cao lâu ăn nữa. Tiệm khá chật, bàn 12 người, dọn từng món, ra món nào xào món đó. Ăn sạch sành sanh không chừa một hột cơm!

Bồn cũ soạn lại. Ngày mai phải lên xe lúc 7:30 để đi qua Pháp bằng đường hầm Chunnel (Channel+Tunnel) dưới đáy biển. Ai trễ sẽ tự túc sang Pháp.

Ngồi trên xe lửa, nghĩ bậy bạ: rủi đường hầm rò rỉ nước biển tràn vô thì thấy ông bà, ông vãi ngay. Để bớt lo, hấn cùng ông bạn đi kiếm cà phê thử: cà phê trên xe lửa có màu đen đen, đậm hơn nước lã một tí, bán 2 euro một ly nhỏ.

Vừa xuống ga Paris Nord, trưởng đoàn nhắc luôn miệng:

- Coi chừng móc túi, giữ chặt túi, giỏ, mắt phải láo liêng, kéo không còn tiền và passport về Mỹ đó.

Trước khi vào thăm bảo tàng Louvres, đoàn được dẫn vào khu ăn uống, giống như các Food Court ở Mỹ, để ăn tự túc. Thức ăn phần lớn là của dân Bắc Phi. Giá cũng trời ơi. Bốn người đành gặm McDonald, chỉ lối 40 Euro thôi. Xong thì phải sắp hàng, trả 80 xu để giải quyết việc “thoát nước”. Nếu đưa 1 euro thì miễn thôi lại.

Lại lục tục rông rảnh để vào trong bảo tàng. Người đầu mà đông vô kể. Sơ ý là lạc đoàn ngay, không thể tìm được. Đầu cũng thấy treo bảng: “Coi chừng móc túi!” Trèo lên, tuột xuống, qua, lại những phòng trưng bày rộng mênh mông, xem những bức tranh nổi tiếng, các tượng của các vị thần La mã và Hy Lạp. các cổ vật của nền văn minh xưa...

Chiều tối ra Quận 13, tức là Chinatown Made in France để xức phàn, về khách sạn thì đã khuya

Như cái đồng hồ, ăn sáng xong là lên xe để đi thăm Kinh Đô Ánh Sáng. Chỉ đứng nhìn các cột sắt đen xì của tháp Eiffel, chớ không có thì giờ để lên trên. Đi ngang Khải Hoàn Môn, điện Invalides và bách bộ, đi mua sắm trên đại lộ Champs Élysées. Lề của đại lộ này rộng mênh mông, nhưng người qua lại như nêm, phải chen nhau mà đi. Các cửa hàng bán đồ hiệu thường nhỏ, chỉ trừ Louis Vuitton và cửa hàng bán mỹ

phẩm, nước hoa là đồ sộ. Không kể bảo vệ đi lòng vòng trong tiệm, cửa hàng nào cũng có hai tên mặc đồ complet đứng canh ngay cửa ra vào. Đặc biệt, muốn vào tiệm LV phải sắp hàng, chỉ được vào một lần 4 người, và hàng không đề giá (có lẽ sợ khách yếu bóng vía, yếu tim khi nhìn thấy giá). Muốn mua thì đem đến quây trả tiền. Thế mà cũng đắt như tôm càng tươi, người mua phần đông là dân Hoa Lục, có người mua vài cái.



Cửa hàng Louis Vuitton trên đại lộ Champs Élysées, Paris.

Chiều đến, lại tự túc, tự cường kiếm ăn. Trưởng đoàn đề nghị ăn cơm Tây cho sang trọng. Mỗi phần gồm có

beefsteak bò Kobé, sò, tôm nướng và rượu chát chỉ có 60 euro thôi, chưa kể típ và thuế. Chỉ có 7,8 người tham dự, còn lại thì tay cầm hay mì gói tiếp tục.

Tối đến, hấn gặp một bà đi ăn cơm Tây về. Bà này nói nhỏ với hấn:

- Ngộ phải trả 130 euro cho buổi ăn tối nay. Chỉ có 4 con sò, 4 con tôm nhỏ, một miếng thịt bít tết vừa đủ ăn và một ly rượu chát. Bánh mì không có bơ, và xà lách không có dressing như ở Mỹ.

May mắn là hấn không nghe lời dụ dỗ của tour guide, đỡ mất 260 euro cho hai vợ chồng.

Lại y chang: hấp tấp đi ngủ, lật đật thức dậy, vội vàng ăn sáng để qua Thụy Sĩ.

Xe đi qua nhiều đường hầm xuyên núi trong 6 tiếng để vào thành phố Lucerne. Một thành phố nhỏ. đẹp, điển hình cho các thành phố ở Thụy Sĩ. Đây là thành phố đồng hồ. Nơi nào, phố nào cũng là tiệm đồng hồ. Cũng loại, đủ hiệu: Rolex, Omega, Philip Patek, Tissot ... đủ kiểu từ vài trăm đến vài ngàn Euro, giá còn mắc hơn ở Mỹ. Vậy mà các anh Ba, chị Ba, có lẽ là họ Mao, vẫn mua thoái mái.

Đoàn đi du ngoạn và ăn trưa trên tàu chạy trên hồ Lucern, bằng tiền túi, có một đĩa nui với gà nướng và nước lọc. kem giá 35 E. Đi thăm thành phố, có vẻ sang trọng, đường sá sạch sẽ, ít xe hơi, Đến 4 giờ là tiếp tục qua Ý.

Trên đường đi Venice, xe ngừng ở thành phố nhỏ

Verona. Nếu Shakespear không dựng lại thiên tình sử bi thảm của Roméo và Juliet, thì chẳng ai biết đến Verona. Thành phố có một con đường lớn mang tên Julietta, nhưng không thấy có đường Roméo.



**Thành phố nước Venice,
chỗ nào cũng... (người) Tàu.**

Thành phố nào ở Ý cũng có nhiều nhà thờ đồ sộ, các quảng trường mênh mêng và các con đường lát đá. Đi ngoằn ngoèo trong các đường nhỏ hẹp, hai bên là cửa hàng, tiệm, quán ăn, đoàn đến một ngõ hẹp, qua một hành lang ngắn, hai bên tường trét đầy chewing gum technicolor, chỉ chít những câu “I love you” bằng hàng trăm thứ ngôn ngữ. Xem kỹ, không thấy “tiếng

nước ta”, hấn lấy cây Bic ra, tìm chỗ trống, nấn nót câu “N iêu M” để tạo “thương hiệu Việt Nam” tại đế quốc La mã!

Qua hành lang là một sân nhỏ, trước nhà của Juliet nổi danh thế giới: một căn nhà hẹp, tầng trên có một lang cang nhỏ. Căn nhà cổ xưa, tường tróc vôi gần hết, dán đầy thơ tình của du khách gửi cho nàng Juliet bất hạnh. Trước nhà là bức tượng của nàng, nhỏ nhắn, xinh đẹp, trong bộ váy giản dị. Du khách đứng xếp hàng để chụp ảnh với nàng.

Khác với Đại Học Harvard (Mỹ), khi đứng bên tượng của ông để chụp ảnh kỷ niệm, khách phương xa đều cố nhón chân lên để sờ chiếc giày của ông, mong sau này con cháu họ sẽ được nhận làm môn đệ ở đây. Ở Verona, khách cũng chờ đến lượt để chụp ảnh bên tượng nàng Juliet, nhưng không biết có nghe lời xúi bậy của tour guide để có một tình yêu tuyệt vời, vĩnh cửu (sic), mà ông nào, chàng nào cũng đưa bàn tay nhám nhúa, để rờ cho được trái lê của nàng Juliet đáng thương. Báo hại một bên của nàng, bị hàng triệu, hàng triệu bàn tay sờ mó liên tục, trong nhiều năm, nên nó bóng nhẫy và mòn hấn một bên!

Nhìn căn nhà của Juliet, hấn thấy không giống tí nào so với nhà của nàng trong phim Roméo và Juliet chiếu năm 1968: một căn biệt thự sang trọng, đẹp của dòng họ Capulet, trên là một lan can chạy dài đến bên một cây cao, để hàng đêm, chàng Roméo, từ cây này, trèo sang lan can để tò tí với nàng Juliet, do tài tử Olivia Hussey đóng. Cô nàng tài tử này, không thể hiện được

tính cách của nàng Juliet: y phục quá cầu kỳ, rườm rà, và nhất là vòng số 1 của nàng, quá cỡ thợ mộc, như cặp dũa xiêm so với Juliet thật, chỉ là hai trái cam sành thôi!

Trưởng đoàn bảo hấn mua vé vào xem nhà và ngôi mộ của Juliet. Hấn từ chối vì không đáng phải tốn để xem một căn nhà xưa và một "nấm đất sè sè bên đàng". Nghĩa Trang Arlington đẹp đẽ, hào hùng và trang nghiêm biết bao, là nơi đáng xem hơn!

Sáng lại đi sớm để đến thành phố nước Venice. Đường xa nên cứ hai tiếng, xe lại ngừng cho hành khách mua quà vặt, thư giãn tay chân và xả nước. Có nơi thu tiền vào toilet, có nơi không, nhưng hầu hết đều giống nhau: các bàn ngồi thì trơn trượt, không có tấm lót ngồi, có lẽ để tiết kiệm hay sợ du khách chôm ?

Xe vào bãi đậu rộng lớn, có gần 20,30 chiếc bus đang thả khách xuống. Khách lần lượt xuống tàu. Tàu nhỏ lối 50 người, tàu lớn thì 100, 150 khách, thi nhau đưa khách ra thành phố nổi.

Bước chân lên bờ, hấn tưởng đã đến Hồng Kông hay Thượng Hải, chớ không phải Venice. Chỗ nào cũng Tàu, cũng nghe tiếng Tàu. Tàu trên cầu, Tàu trong quán, trong tiệm, nhà hàng, nhà thờ. Thứ gì họ cũng mua, sắm, món gì họ cũng ăn. Cửa hàng bán đồ cao cấp cũng có Tàu thu ngân. thợ may cũng Tàu, bán hàng lưu niệm cũng anh Ba, thậm chí người thu tiền ở toilet cũng là a Xăm. Có thể nói trong số 10 du khách ở đây, chỉ có một Tây, một Nhật, một Đại Hàn, còn 7 phần là Tàu:

”Dưới kính tàu chạy, trên bờ Tàu đi ”

Có một nhà hàng Tàu nho nhỏ trong hẻm. Nhìn giá thực đơn hơi ớn. Chỉ dám gọi hai đĩa cơm chiên trứng, cỡ bằng một chén cơm nhỏ, cũng giá 6 Euro/dĩa và một bình trà. Ăn xong, nhìn bill thấy bình trà tính 3 Euro (ở Mỹ uống thoải mái) định nói là mắc, nhưng nhìn kỹ lại là con số 8, hết nói luôn. Trả gần 30 Euro cho buổi ăn đủ tráng bao tử, mà đoạn trường từng khúc!

Ai cũng ghi tên đi thuyền gondola cho biết mùi. Mỗi chiếc chở được 4 hay 6 người, chèo quanh co trong các kinh chật hẹp, tối tối trong thành phố, lối hơn 30 phút là xong. Hẳn không thấy thi vị hay thơ mộng gì theo như bạn bè kể.

Nhớ lần đi du lịch xanh ở miền Tây trên chiếc thuyền nhỏ. Cô lái đò; tóc bới cao đưa cái ót trắng ngần, thân hình chắc nịch trong chiếc bà ba trắng ; ngồi sau thuyền, đưa mái chèo nhịp nhàng trên con lạch nhỏ, đầy lục bình, dưới sông là cá đớp mồi, đàn bươm lượn trên tàng dừa nước. Phong cảnh thật hữu tình và thanh bình vô tả. Xuông ghé vào vườn cây, khách vừa uống dừa xiêm vừa thưởng thức trái cây từng mùa: ổi, xoài, mận, sa bô chê, mít... và đi thăm xưởng kẹo dừa, kẹo đậu phộng, kẹo chuối..

Buổi ăn trưa được dọn ra ở giữa vườn, dưới những tàng cây ăn trái. Khách được đãi những đặc sản miền sông nước: cá tai tượng chiên xù, canh chua mẽ nấu cá lóc trứng, tôm thẻ hấp nước dừa, chuột đồng nướng, đùi ếch chiên bơ, rau đồng nội, mỗi người một xị nước mắt quê hương. Vừa ăn vừa nghe đồn ca tài tử. Nếu có

các cô đầu tham gia, thì khách sẽ được thưởng thức

“ Tom tom, chát chát.

Thiên đàng Cực Lạc là đâu tá ?

Cực Lạc là đây chín rõ mười”.

Vậy mà phí tổn chẳng mắc hơn chuyến ngồi gondola nhặt phèo hôm nay.

Nghe đồn café espresso Ý là số 1, uống rất phê, nên hấn vào tiệm gọi một ly.

- Đứng hay ngồi?- anh chàng Ý hỏi hấn.

Hấn ở người ra:

- Đứng, ngồi là thế nào ?

Anh bồi đáp tỉnh bơ:

- Đứng đây uống thì 2 Euro, ngồi bàn đằng kia thì 15 Euro.

Lạ nghe! Đúng là càng đi càng học được nhiều điều mới mẻ. Hấn đã từng uống nhiều kiểu, nhiều loại hình cà phê: cà phê tù bằng cơm cháy, cà phê bít tất bằng bắp xay ở lề đường, cà phê cái nồi ngồi trên cái cốc ở Givral, cà phê vông, cà phê đèn mờ, cà phê không đèn, cà phê ôm trong vườn, cà phê nằm trong chòi, và bây giờ được biết thêm 2 loại cà phê. Không cần suy nghĩ hấn gọi:

- Cho cái espresso to stand!

Rời Venice, xe trực chỉ Florence, Đây là trung tâm văn hoá,, nghệ thuật, khoa học... của thời kỳ Phục Hưng ở Ý, nên có nhiều nhà thờ, lâu đài ,tượng đài, bảo tàng.. ở khắp nơi. Nhưng cái đỉnh của Florence

là tháp nghiêng Pisa, có 6 tầng, cao 55m, cất bằng đá cẩm thạch trắng. Tháp được xây vào năm 1173, mới được vài tầng thì méo xẹo, phải tạm ngưng. Mãi đến gần 200 năm sau, khi gia cố một bên, mới xây tiếp, nhưng tháp vẫn nghiêng từ từ, đến nay thì ẹo 1 góc lối 4 độ.

Nhiều năm trước, sau khi thăm và khảo sát tháp, một đoàn chuyên gia địa chất và kiến trúc Nhật đề nghị với Florence là họ sẽ kéo tháp thẳng lại, hoàn toàn miễn phí, nhưng thành phố từ chối. Hỏi lý do thì họ trả lời rằng:

- Cả trăm năm nay, thành phố sống nhờ cái tháp nghiêng chềnh này. Để các ông dựng đứng lại, thì ma nào đến đây xem cái tháp thẳng. Chúng tôi sẽ thất nghiệp cả lũ à? Vì thế cái tháp vẫn tiếp tục nghiêng như dáng đứng cà ẹo của người mẫu Victoria Secret và thành phố cứ thế mà thu tiền.

Ông bạn hấn rũ lên xem tháp, hấn từ chối và nói:

- Lên trên đó, nó sập, làm sao chạy kịp!

Ông bạn lắc đầu, hết ý.

Florence là thành phố hơi vọng cổ (tồn cổ). Toilet trả tiền nhưng vẫn xài bàn cầu ngồi xổm, giặt nước bằng dây xích. Ngoài đường có người còn chạy xe Mobylette và Vélosorex. Khách sạn đưa cho khách chìa khóa phòng cổ điển, cột vào một miếng thép nặng cỡ 300 gram ghi số phòng, với lời dặn đáng giá 200 euro:

- Đừng làm mất!

Lên xe tiến về thủ đô của Đế Quốc La mã. Dọc đường

một trường hợp hi hữu xảy ra tại trạm nghỉ trên xa lộ. Guide dặn hành khách trở lại xe sau 30 phút vì đường còn xa. Quá 15 phút rồi mà vẫn thiếu một người, đó là ông bạn của hắn. Trưởng đoàn và hắn đi khắp các khu chợ, cây xăng, nhà hàng, kêu ới ới mà chẳng thấy tăm hơi hắn đâu cả. Định vào toilet kiểm, thì thấy ông ta vừa ra, mặt hơi tẽn tò.

Lên xe, trưởng đoàn và cả xe cự nự, trách anh ta không đúng giờ. Bị cần nhần hoài, anh ta mới lên tiếng:

- Các bạn thông cảm cho tôi. Chuyện này ngoài ý muốn mà!

Ngừng một chút, anh ta tiếp:

- Khi xong rồi thì không thấy cuộn giấy đâu cả. Lại không có nước. Trong 36 kế, không có kế nào giải quyết cas này. Tôi phải sử dụng kế thứ 37: “tuột xà lỏn”, thay cho giấy.

Nghe tả oán, cả đoàn thông cảm và cười muốn vỡ xe luôn. Rút kinh nghiệm, từ đó về sau, đi đâu ai cũng thủ sẵn vài tờ giấy trong túi, phòng khi emergency, không mất “nội y”.

Trước khi vào thành phố, xe ngừng ở một nhà hàng ngoại ô để khách tự túc ăn tối. Xong về khách sạn là đã tối, chẳng thấy mặt mũi Rome by night ra thế nào. Vẫn vũ như cũ., ăn sáng xong là lên xe ngay, đi thăm bảo tàng Vatican.

Đến nơi, đứng xếp hàng bốn vào cái đuôi dài cả trăm thước. Hơn 9 giờ mà chưa thấy nhúc nhích gì cả. Guide thông báo phải mua vé vào cửa, không rẽ đâu. Nếu

ai không đi, thì theo anh ta đi ngắm thành phố !Tiêu Châu có nói “Đâu lừng tằng kể “(Đứng lâu tê căng), nên hai cặp theo chàng guide đi lòng vòng xem con cháu của César và Nero qua lại!

Đến trưa, đang đi thì bỗng nhiên hai chân hấn biểu tình, từ chối không hoạt động nữa. Hấn ngồi đại bên đường, thở dốc, mồ hôi ra ướt cả áo. Hấn biết bộ máy của hấn, sản xuất từ Thế Chiến thứ 2, đang cần đại, đại tu ngay, sau nhiều ngày chạy hết công suất, nếu tiếp tục, sẽ banh ta lông ngay.

Thấy tình hình không mấy khả quan, cả bốn người đều đồng ý, không đi tiếp đến Đức và Hòa Lan nữa. Ngày mai sẽ về sớm.

Ra phi trường để đổi vé. Hãng phi cơ mau mắn đổi vé cho hai cặp để làm vui lòng khách đến, nhưng không hài lòng khách đi, vì charge penalty cho cái tội đi không đúng ngày và không đúng phi trường. Thẻ của hấn bị lủng một lỗ khá lớn.

Đang đứng xếp hàng để đi taxi từ phi trường, một tài xế đến khều hấn, chỉ ra ngoài xe van và nói đi ngay. Vừa đóng cửa xe, tên tài xế nói ngay:

- Mỗi người 15 Euro, và đừng quên tiền tip nhé. Nhìn mặt tên tài xế, hấn thấy giống các tên trong phim The Godfather, nên im lặng, cho an toàn.

Trả 65 Euro cho chuyến xe 15 phút về khách sạn, hấn thấy tiếc ới là tiếc.

Ra đến phi trường, anh chàng guide cười với hấn:

- Khi nào các ông sẽ đi với công ty chúng tôi nữa?.

Không trả lời, hấn kéo vali vào trong.



Phi trường Rome to lớn, nhưng hơi lộn xộn và không được sạch sẽ cho lắm. Hấn và ông bạn suýt trễ chuyến bay vì có thay đổi về gate, mà chẳng thông báo trên loa cho khách biết như ở Mỹ. Tình cờ nhìn lên bảng điện tử mới hú hồn!

Tuần sau gặp lại bạn bè trong quán cà phê Dunkin, họ hỏi thăm chuyến ngao du thế nào. Hấn trả lời lơ lửng, không hào hứng lắm:

- Cũng được.

- Vậy tao muốn đi một lần cho biết, mày có ý kiến gì không ? Một tên bạn hỏi

Suy nghĩ một lát hấn chậm rãi trả lời:

- Nếu mày là Công Giáo, muốn đi hành hương ở các thánh địa như Lourdes, Fatima hay Vatican thì tốt thôi. Nếu không, phải có bạn bè, thân nhân bên đó thì mới thích. Ngoài hai trường hợp đó, mày muốn đi thì trước hết mày phải có khá nhiều tiền, để xài cho đã. Phải có một sức khỏe tốt để thức khuya, dậy sớm, có bộ giò cứng để lê lét khắp hang cùng, ngõ hẻm, lên thang, xuống hầm, có bộ mông to để ngồi 5.7 tiếng trên xe, chọn hãng du lịch nào kha khá chút. Đi đâu nhớ bỏ túi tiền xu để đóng góp vào kỹ nghệ nước thải của Châu Âu, và nhớ thủ vài tờ giấy phòng trường hợp...

Tao có bài thơ này tặng mày trước khi đi:

Chưa đi chưa biết Châu Âu
Đi rồi mới biết đứng sau Hoa Kỳ
Thích đi thì cứ việc đi
Đi rồi mới thấy Hoa Kỳ ngon hơn.

Kông Li

Ghi chú:

Kông Li là bút hiệu vui vẻ của Phạm Công Lý, tác giả từng nhận giải danh dự Viết Về Nước Mỹ 2011. Là một cựu sĩ quan VNCH, cựu tù, ông cùng gia đình đến Mỹ từ tháng 11/1994 theo diện HO, định cư tại Boston. Công việc từng làm: thông dịch cho Welfare, social worker, phụ giáo, tutor toán ở Middle School của Boston Public Schools. Bài mới nhất của ông là một du ký vui về chuyến đi Âu châu.

Những điều cần biết về Đạo Cao Đài

LỜI NÓI ĐẦU

Vài người bạn thân của chúng tôi, mặc dầu có nhiều cảm tình với Đạo Cao Đài, nhưng vẫn thường thắc mắc :

- Tại sao gọi là Đạo Cao Đài ?
- Tam Kỳ Phổ Độ là gì ?
- Tại sao lại thờ Con Mắt ?
- Giáo Chủ của Đạo Cao Đài là ai ?
- Đạo Cao Đài có phải là Đạo Phật hay không?

Sưu tầm tài liệu để biên soạn những bài tìm hiểu sau đây, chúng tôi hy vọng rằng có thể giải đáp được phần nào những thắc mắc kể trên.

Xin Quý Huynh Tử Đệ Muội vui lòng góp ý kiến, chỉ cho những chỗ sai sót để chúng tôi điều chỉnh lại.

Trân trọng kính chào và mong chờ sự góp ý của Huynh Tử Đệ Muội.

Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo



A.- ĐỨC LÃO TỬ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI

Tôn Chủ của Đạo Cao Đài là “*Qui Nguyên Tam Giáo, Phục Nhứt Ngũ Chi*”. Trong Tam Giáo, Đức Lão Tử là Giáo Chủ của *Lão Giáo (Đạo Tiên)* trong thời Nhị Kỳ Phổ Độ. Đức Lão Tử là do Đức Thái Thượng Đạo **Quân** chiết Chơn Linh giáng sanh xuống trần để cứu rỗi nhơn sanh. Trong Số Văn Thượng Tấu, gọi Đức *Thái Thượng Đạo Quân* (Tiền Căn của Đức Lão Tử) là : *Thái Thượng Đạo Tổ Tam Thanh Ứng Hóa Thiên Tôn*. Đức Thái Thượng Đạo Quân là Giáo Chủ của Đạo Tiên trong thời Nhứt Kỳ Phổ Độ.

1.-NGUYÊN CĂN CỦA ĐỨC THÁI THƯỢNG

Theo giáo lý Cao Đài, vào thời nguyên thủy, nghĩa là khi chưa tạo Thiên lập Địa, trong khoảng không gian bao la có một chất khí mịt mịt mờ mờ linh thiêng và huyền diệu vô cùng, tồn tại không biết từ thời nào.

- Lão Giáo gọi khí ấy là *Đạo*.
- Nho Giáo gọi khí ấy là *Vô Cực*.
- Phật Giáo gọi khí ấy là *Chơn Như*.
- Đạo Cao Đài gọi khí ấy là *Hư Vô chi khí*.

Chừng đúng ngày giờ, khối khí ấy mới nổ tung ra một tiếng vang lừng dữ dội phi thường, làm cho rúng

động cả không gian, có một Đại Linh Quang từ trong tiếng nổ ấy hóa sinh ra : Đó là Đức CHÍ TÔN NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ. (Theo quyển Từ Điển La Rousse của Pháp thì tiếng nổ ấy gọi là Big Bang, xảy ra cách khoảng 15 tỉ năm).

Tiên Thiên.- Thời kỳ từ Vô Cực qua Thái Cực, đến khi có Lưỡng Nghi Âm Dương, tức là trước khi có Trời Đất, được gọi là thời **Tiên Thiên** hay là thời **Vô Thi**. Thời kỳ này còn ở trạng thái vô vi vô hình tướng.

Hậu Thiên.- Thời kỳ từ khi có Lưỡng Nghi Âm Dương, tức là có phân định Trời Đất, tạo hóa các tinh cầu rồi hóa sinh ra vạn vật, được gọi là thời **Hậu Thiên** hay thời **Hữu Thi**. Thời kỳ Hậu Thiên thuộc về hữu hình sắc tướng.

Khí Hư Vô có trước Trời Đất nên còn được gọi là *Khí Tiên Thiên*. Thoạt tiên Khí Hư Vô hóa sanh ra Đức Chí Tôn. Sau đó, Khí Hư Vô, tức Khí Tiên Thiên, hóa sanh ra Đức *Nhiên Đẳng Cổ Phật*, là vị Phật đầu tiên, kế tiếp hóa sinh ra Đức *Thái Thượng Đạo Quân*, là vị Tiên đầu tiên trong Càn Khôn Vũ Trụ, là Thủy Tổ của Đạo Tiên. Do vậy mà trong Kinh có câu:

Tiên Thiên khí hóa,

Thái Thượng Đạo Quân. (Kinh Tiên Giáo)

Vì Đức Thái Thượng Đạo Quân do Khí Tiên Thiên hóa sanh ra, nên Quyền Pháp của Đức Ngài vô cùng cao siêu, thiên biến vạn hóa. Theo sách Tam Hoàng Thiên Kinh thì từ khi có loài người xuất hiện, để giáo hóa nhơn sanh, Đức Ngài đã hiện xuống cõi trần rất

nhieu lần qua những danh vị khác nhau, như là : Bàn Cổ, Vạn Pháp Thiên Sư, Đại Thanh Tử, Huất Hoa Tử, Xích Tòng Tử, Quảng Thành Tử, v.v...

Đức Ngài có pháp lực vô biên, biến hóa vô cùng, khi hiện xuống cõi trần để cứu độ những người có duyên, khi lại trở về cõi Thượng Thiên, nhưng không đầu thai xuống cõi trần.

Sự *mâu nhiệm siêu phàm* của Đức Ngài to tát đến nỗi không thể hiểu biết hết được, và *công đức* của Đức Ngài đối với nhơn loại cao dày đến nỗi không thể luận bàn cho rõ được. Điều này được tóm lược trong những câu kinh sau đây :

*Thánh bất khả tri,
Công bất khả nghị.* (Kinh Tiên Giáo).

Trong *bài Khai Kinh* có nói đến công lao to lớn của Đức Ngài đối với nhơn sanh như sau:

*Tổ Sư Thái Thượng Đức Ông,
Ra tay dẫn độ dày công giúp đời.*
(Bài Khai Kinh)

Trong *Bài Kinh Xưng Tụng Công Đức Phật, Tiên, Thánh, Thần*, cũng có nói đến công đức của Ngài như sau :

*Lão Quân ứng hóa Tam Thanh,
Khuyên răn nhơn vật lòng thành chớ xao.
Cơ huyền diệu Đạo Cao minh chánh,
Hiển phép mầu, ma lánh quỷ kiêng.*

Thánh Đức của Đức Ngài sáng rực nơi cõi Hư Linh,

và *Đạo Pháp* của Đức Ngài vượt cao lên trên các bậc Tiên Thánh. Đó là ý nghĩa của hai câu kinh:

*Đức hoán hư linh,
Pháp siêu quần Thánh.* (Kinh Tiên Giáo)

2.-ĐỨC LÃO TỬ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI

Đức Thái Thượng Đạo Quân hiện xuống cõi trần rất nhiều lần qua những danh vị khác nhau, rồi lại trở về cõi Thượng Thiên, nhưng không đâu thai xuống trần để mang xác phàm như Đức Phật Thích Ca, Đức Chúa Jêsus ... Mãi đến thời Nhị Kỳ Phổ Độ, Đức Ngài mới chiết Chơn Linh giáng sanh xuống trần là **Đức Lão Tử**, nên còn gọi Đức Ngài là *Thái Thượng Lão Quân*. Đức Ngài mở ra **Lão Giáo**, còn gọi là **Đạo Giáo**, để chấn hưng Tiên Giáo. Trong bài Kinh Tiên Giáo có câu:

*Nhị ngoạn thập ngũ, phân tánh giáng sanh,
Nhứt thân ức vạn, diệu huyền thần biến.*

Do đó mỗi năm vào ngày **Rằm tháng Hai** (âm lịch), Đạo Cao Đài thiết lễ Đại Đàn Cúng *Vía Đức Thái Thượng Đạo Quân* hay *Đức Lão Tử*.

Đối với Đạo Cao Đài thì Đức Thái Thượng Đạo Quân và Đức Lão Tử được coi như là một. Vì vậy mà trong Đền Thánh và các Thánh Thất, nơi ngôi vị của Đức Thái Thượng được đặt một Long Vị ghi bằng tiếng Nho là : **Thái Thượng Đạo Tổ**, nhưng trong Thánh Tượng Ngũ Chi thì lại được vẽ hình **Đức Lão Tử**.

3.-NĂM SANH CỦA ĐỨC LÃO TỬ

Các tài liệu sử không thống nhất với nhau về năm sinh của Đức Lão Tử. -

Theo một quyển từ điển Mỹ thì Đức Lão Tử sinh năm 604 trước Tây Lịch.

- Có tài liệu viết rằng Đức Lão Tử giáng sanh vào năm 1324 trước Tây Lịch, lúc bắt đầu đời vua Võ Đinh (thuộc Nhà Thương bên Tàu), và Đức Lão tử có giáng cơ cho biết năm giáng sanh của Đức Ngài trong 4 câu thơ khoán thủ sau đây :

*LÝ đào mầm tọc tượng long lân,
LÃO luyện đơn thành nhị xác thân.
TỬ phủ ngôi tu lo nấu thuốc,
GIÁNG sanh Thương đợi Võ Đinh quân.*

Câu chót có nghĩa là: Giáng sanh vào thời nhà Thương, đợi đến đời vua Võ Đinh mới chào đời.

Việc đầu thai của Đức Lão Tử cũng rất huyền diệu. Theo truyền thuyết kể lại, vào đời vua Bàn Canh nhà Thương bên Tàu (1461 trước Tây Lịch), có một nàng con gái gọi là Ngọc Nữ vừa được 8 tuổi, con của một gia đình đạo đức, ra chơi sau vườn, thấy trên cây lý có một trái chín thật ngon, cô liền hái ăn. Ăn xong, cô cảm thấy mệt mỏi và có thai. Cha của Ngọc Nữ thấy sự kỳ lạ, liền toán quẻ Âm Dương, đoán biết có một vị Đại Tiên giáng trần trong bụng con gái của mình, nên mừng rỡ và nuôi con gái rất kỹ.

Nàng Ngọc Nữ chịu mang thai như vậy cho đến già mà

không đẻ. Đến năm Ngọc Nữ 80 tuổi, tức là đã mang thai ngót 72 năm, lúc đó đã qua 3 đời vua Nhà Thương là : Vua Bàn Canh, vua Tiểu Tân, vua Tiểu Ất, và bắt đầu vua Võ Đinh (1324 trước Tây Lịch), Bà Ngọc Nữ thấy trắng tổ, bèn đi dạo chơi sau vườn. Khi đi ngang qua cội cây lý ngày xưa thì đứa con trong bụng theo nách mẹ nhảy ra ngoài. Bà Ngọc Nữ giựt mình kinh hãi, coi lại nách mình thì thấy liền lại như xưa. Đứa con nhảy ra, đã ở trong bụng mẹ 72 năm nên đầu tóc bạc trắng, vì vậy mới gọi là **Lão Tử** (Con già). Lúc đó là giờ Sửu, ngày 15 tháng 2 Âm Lịch, năm Canh Thìn. Vừa mới được sanh ra, Lão Tử chỉ cây lý bảo rằng đó là Họ của Ngài, và xưng hiệu là **Lão Đam**, tự là **Bá Dương**. Ngoài ra mỗi tai có đến 3 lỗ ở bên trong, nên Đức Ngài còn có tên là **Lý Nhĩ**.

Đức Lão Tử có tướng mạo rất tốt : miệng rộng, thiên đình cao, râu dài rất đẹp, sóng mũi cao như chẻ hai, trên trán có đường nhăn như 3 chữ Tam Thiên. Cội cây lý nơi giáng sanh của Đức Lão Tử, ở tại xóm Khúc Nhon, làng Lại, huyện Khổ nước Sở, ngày nay thuộc tỉnh An Huy, tỉnh Hồ Nam.

4.- HAI NGƯỜI HỌC TRÒ CỦA ĐỨC LÃO TỬ

Trong bài Kinh Tiên Giáo có câu : “Sản Tất Viên, Phương Sóc chi bối”.

Tạm hiểu là: Đức Lão Tử đào tạo ra những người như *Tất Viên* tức **Trang Tử**, và *Phương Sóc* tức Ông Tiên **Đông Phương Sóc**. Câu kinh này có ý nói Ông Trang Tử và Ông Đông Phương Sóc, sanh sau Đức Lão Tử và chịu ảnh hưởng của Đức Ngài, là những người tài

giỏi đem nền Đạo Giáo xiển dương cho hậu thế.

Trang Tử tên là *Trang Châu* là người nước Tống, sinh năm 369 và chết năm 288 trước TL, thọ 82 tuổi, làm một chức quan nhỏ nơi thành Tất Viên, nơi có vườn cây làm sơn (Tất là cây sơn). Ông là người chịu ảnh hưởng tư tưởng của Đức Lão Tử, coi như là học trò của Đức Lão Tử, nên có đời sống thanh bạch, ghét danh lợi. Ông lại có tư tưởng rất lãng mạn, là người không màng thế tục, không ham sống, chẳng sợ chết, coi đời là một giấc mộng lớn, chết đi là tỉnh giấc mộng. Ông có soạn ra bộ *Nam Hoa Kinh*.

Phương Sóc tức là *Đông Phương Sóc*, sinh vào thời Hán Võ Đế. Ông được vua Hán Võ Đế trọng dụng, và thường hoạt kê để chữa lỗi cho vua. Về sau, Ông có đi tu và đắc đạo tại thế, được người đời gọi là *Đông Phương Lão Tổ*. Ông là vị Tiên cầm đầu các vị Tán Tiên ở miền Đông Hải. *Tán Tiên* là các vị Tiên rong chơi thong thả, không có phận sự gì đặc biệt nơi cõi thiêng liêng. Ông có viết một quyển sách đặt tên là *Thần Di Kinh*, thuật lại những chuyện lạ thường ở ngoài Địa Cầu 68 của chúng ta và những chuyện ở Bắc Cực Lưu Châu.

Trong Báo Ân Từ tại Tòa Thánh Tây Ninh, nơi Bửu Điện có tượng Ông Đông Phương Sóc quỳ, hai tay nâng cái đĩa để rước 4 quả Đào Tiên do Đức Phật Mẫu ban cho vua Hán Võ Đế.

Ghi Chú: Theo lời dạy của Đức Hộ Pháp thì vua Hán Võ Đế và Đức Cao Thượng Phẩm có cùng một nguyên căn là *Đại Tiên Hồn Chung Ly* trong Bát Tiên.

5.- ĐỨC LÃO TỬ VÀ BỘ ĐẠO ĐỨC KINH

Hết thời nhà Thương, qua đến thời nhà Châu, đời vua Thành Vương (1115 trước TL.), Đức Lão Tử có ra làm Quan Trụ Hạ Sử tại Tàng Thư Viện nhà Châu để có cơ hội nghiên cứu Thái Cực Đồ. Ngài độ được Từ Giáp là người giữ Tàng Thư Viện, sau đó hai thầy trò đi dạo các nước Tây Phương. Đến đời vua Châu Khương Vương, nối tiếp vua Thành Vương, Đức Lão Tử trở về, đặng 3 năm thì Ngài lại đi giáo đạo miền Tây Vực. Ngài ngồi xe trắng trâu xanh do Từ Giáp đánh xe, đi về hướng ải Hàm Cốc. Quan giữ ải tên **Doãn Hỷ** (là chơn linh của *Nguơn Thủy Thiên Tôn* giáng trần) biết xem thiên văn rất giỏi. Ngày kia ông thấy một đám mây đỏ tía từ hướng Đông bay tới, biết rằng có Thánh Nhơn đến ải, Ông liền áo mũ chỉnh tề ra ngoài ải mà nghinh đón. Chẳng bao lâu, tiểu đồng Từ Giáp đánh xe Thanh Ngưu đưa **Đức Lão Tử** đến trước ải. Ông Doãn Hỷ ra tiếp đón nồng hậu và mời Đức Lão Tử vào ải. Sau đó Đức Lão Tử truyền bộ sách Đạo Đức Kinh cho ông Doãn Hỷ. Theo lời dặn của Đức Lão Tử, ông Doãn Hỷ tu đúng theo Đạo Đức Kinh và được đắc đạo thành Tiên. Do đó, trong bài Kinh Tiên Giáo có câu :

*Tử khí Đông lai, quảng truyền Đạo Đức.
Lưu sa Tây độ, pháp hóa Tướng Tông.*

Tạm dịch:

- *Làn khí màu đỏ tía từ hướng Đông bay tới, ý nói Đức Lão Tử từ hướng Đông đi tới, và trao bộ sách Đạo Đức Kinh cho ông Doãn Hỷ tại ải Hàm Cốc.*

- Đức Ngài qua vùng sa mạc Lưu Sa ở hướng Tây để giúp người đời, và Giáo Pháp của Đức Ngài (nhờ bộ sách Đạo Đức Kinh) trở thành nền tảng của một Tôn Giáo.

Nhắc lại, khi Đức Lão Tử đến ả Hàm Cốc, thấy Doãn Hỷ có lòng thành nên bằng lòng ở lại 3 tháng để dạy đạo cho Doãn Hỷ, xong mới từ biệt ra đi. Khi thấy Đức Lão Tử chuẩn bị ra đi thì Doãn Hỷ bạch thầy xin cho biết danh tánh và tình nguyện đi theo thầy.

Đức Lão Tử đáp :

-Ta sanh ra đã nhiều đời, tên họ có biết bao nhiêu mà kể. Hiện thời, người ta gọi Ta là Lão Tử. Người có lòng muốn theo Ta, song người mới tu luyện còn non, chưa từng biến hóa thần thông, thì theo Ta sao đặng. Người cứ tu hành theo phép Ta đã dạy cho lâu thì sau này cũng được như Ta, đi đâu cũng đặng.

Nói rồi, Đức Lão Tử truyền cho Doãn Hỷ quyển sách Đạo Đức Kinh gồm 5363 chữ và dặn rằng :

-Người cứ theo sách này mà học, tu đúng phép 1000 ngày, rồi đi qua nước Thục, tìm Ta tại chợ Thanh Dương.

Nói xong, Đức Lão Tử lên xe trắng trâu xanh, Từ Giáp đánh xe, hiện hào quang đi vào Tây Vực để độ đời... Doãn Hỷ ngó theo Thầy, lạ tạ. Sau cùng Đức Lão Tử trở lại Thiên Cung.

Sau đó, Doãn Hỷ cứ học theo Đạo Đức Kinh mà tu, lâu ngày trở nên thông huệ, tự viết ra được một cuốn

sách gồm 36 bài gọi là Kinh Tây Thăng.

Gần đến kỳ ước hẹn với Thầy, Doãn Hỷ sửa soạn đi qua nước Tây Thục để tìm thầy y như lời thầy đã dặn.

Lúc ấy, Đức Lão Tử trở lại Thiên Cung, rồi lại giáng trần đầu kiếp vào nhà họ Lý ở nước Thục, là nhà đạo đức hiền lương (có lẽ vào năm 604? Trước TL.). Sau cùng, hai thầy trò gặp nhau. Doãn Hỷ mừng rỡ, đến lạy thầy.

Đức Lão Tử nói :

-Khi trước, Ta chẳng dắt người theo vì sợ người tu không bền chí. Nay người đã tu luyện kỹ lưỡng, hào quang ần ần muốn lòa. Nói xong, Đức Lão Tử niệm chú, truyền cho Thần Tiên xuống hầu, phong Doãn Hỷ phục chức Nguơn Thủy Chương Giáo, lại truyền phép cho cả nhà họ Lý tu thành Tiên hết thầy.

Các tài liệu sử không thống nhất với nhau về năm sinh của Đức Lão Tử. Theo một quyển từ điển Mỹ thì Đức Lão Tử sanh năm 604 (?) trước Tây lịch. Đức Khổng Tử thì sanh năm 551 trước Tây lịch. Đến đời vua Châu Cảnh Vương, Đức Khổng Tử qua kinh đô nhà Châu để học về Lễ, nghe nói có Đức Lão Tử tại đó, liền đến xin ra mắt và hỏi Đức Lão Tử về Lễ, vào khoảng năm 517 trước Tây Lịch (Việc gặp gỡ này có ghi trong sách Sử Ký của Tư Mã Thiên). Điều này chứng tỏ hai ông có sống cùng một thời đại, nhưng Đức Khổng Tử kém tuổi hơn.

Trong thời Nhị Kỳ Phổ Độ, Đức Lão Tử dùng Đạo Đức Kinh làm giáo lý căn bản cho Đạo Tiên. Nhờ đó mà Đạo Tiên được truyền bá rộng rãi đến ngày nay. *Tông* : còn đọc là tôn, là tôn giáo. Trước Nguyễn Triều vẫn đọc là *Tông*, sau vì kiêng tên húy đời vua Minh Mạng, mới đọc là *Tôn* (Vua Thiệu Trị là *Miên Tông*, vua Tự Đức là *Dục Tông*). *Tướng tông* : có hình thức của một nền tôn giáo.

Trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Thái Thượng Đạo Tổ không giáng sanh xuống cõi trần nữa, mà Đức Ngài chỉ dùng huyền diệu cơ bút để dạy đạo. Đức Ngài giao cho Đức Đại Tiên Trưởng Lý Thái Bạch thay mặt Đức Ngài cầm quyền Tiên Giáo.

Ghi Chú : Ngày 16-7 Giáp Tuất (25-8-1934), Đức Thái Thượng Đạo Tổ (tức Đức Thái Thượng Đạo Quân) giáng cơ có dạy như sau :

“ Tà Chánh, cười ... Bần Đạo nói thiệt, cũng chưa dám định đoạt. Trong cái rủi thường có sự may; trong cái may vẫn khép cầm sự rủi, khó lường được, điều cần là nên làm mà thôi.

Nếu luận Tà Chánh, thì chưa một ai dám còn mang mất phàm xưng tụng mình là Chánh. ” (TNHT.II.199 – in năm 1972)

Nam Mô Thái Thượng Đạo Tổ Tam Thanh Ứng Hóa Thiên Tôn.

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

B.- ĐỨC KHỔNG TỬ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI

Tôn Chỉ của Đạo Cao Đài là “*Qui Nguyên Tam Giáo, Phục Nhứt Ngũ Chi*”. Trong Tam Giáo, Đức Khổng Tử là Giáo Chủ của Thánh Giáo (Đạo Nho) trong thời Nhị Kỳ Phổ Độ. Trong Sớ Văn Thượng Tấu, gọi Đức Khổng Tử là *Khổng Thánh Tiên Sư Hưng Nho Thanh Thế Thiên Tôn*.

1.-NGUYÊN CĂN CỦA ĐỨC KHỔNG TỬ

Theo tập Phổ Cao Chúng Sanh do Hội Thánh ban hành ngày 15-10-1926, “*Trọng Ni (tức Đức Khổng Tử) là Văn Xương Tiên hạ trần dặng thừa mạng lệnh THẦY làm Chưởng Giáo Nhơn Đạo, lo xong phận sự thì THẦY đến độ hồi cữu vị*”.



Đức Khổng Tử tên là *Khâu*, tự là *Trọng Ni*, sanh ngày 27 tháng 8 năm Canh Tuất (551 trước Tây Lịch), tại làng Xương Bình thuộc nước Lỗ. Đức Ngài Qui Thiên vào ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (479 trước Tây Lịch), hưởng thọ 73 tuổi .

Đức Ngài rất thông minh và ham học. Tánh Ngài rất ôn hòa và khiêm tốn nhưng rất nghiêm trang. Ngài làm việc gì cũng hết sức cẩn thận, *đề cao lễ nhạc và luôn luôn tin vào Thiên*

Mệnh. Năm 3 tuổi thì cha mất, Ngài sống với mẹ. Năm 15 tuổi, Ngài lập chí học tập.

Năm 19 tuổi, Ngài cưới vợ, vợ của Ngài là con của Thượng Quan nước Tống.

Năm 20 tuổi, vợ Ngài sanh đặng một con trai lấy tên là Lý tự Bá Ngự. *Lý Bá Ngự* chết lúc 50 tuổi, chết trước Đức Khổng Tử. Con của Bá Ngự tên là *Khổng Cấp*, tự Tử Tư, sau làm ra bộ sách *Trung Dung*.

2.- THỜI KỲ THAM CHÁNH

Năm 21 tuổi, Ngài được cử giữ những chức quan nhỏ.

Năm 25 tuổi, Ngài chịu tang mẹ.

Năm 29 tuổi, Ngài học đàn với Sư Tương ở nước Lỗ.

Tuy làm chức quan nhỏ, nhưng Đức Khổng Tử đã nổi tiếng là người học rộng biết nhiều, nên quan *Đại Phu nước Lỗ* là *Trọng Tôn Cồ* cho hai người con trai theo Ngài để học Lễ.

Nhờ sự giúp đỡ của Vua nước Lỗ, Ngài đến được *Lạc Dương*, kinh đô Nhà Châu, để nghiên cứu về nghi lễ, chế độ miếu đường. Nơi nào có quan hệ đến việc tế lễ thì Ngài đến quan sát và học hỏi cho tường tận.

Khi ở Lạc Dương, Ngài có đến gặp *Trần Hoàn* để hỏi về Nhạc, và gặp *Đức Lão Tử* để hỏi về Lễ.

Khi khảo sát xong xuôi các việc ở Lạc Dương thì Ngài trở về nước Lỗ. Từ đó, kiến thức của Ngài càng rộng thêm nhiều nên học trò xin theo học càng lúc càng đông. Nhưng Vua Lỗ vẫn chưa dùng Ngài vào việc

nước.

Năm 51 tuổi, Ngài được Vua Lỗ mời ra làm quan. Sau đó, Ngài được phong chức *Đại Tư Khấu* (tức Hình Bộ Thượng Thư) coi việc hình án. Ngài đặt ra luật lệ để cứu giúp kẻ nghèo, lập ra phép tắc, định việc tống táng, lớn nhỏ có trật tự, trai gái không lẫn lộn, gian phi trộm cắp không còn nữa, xã hội được an bình thanh trị. Sau 4 năm, Ngài được phong lên làm *Nhiếp Tướng Sự* (tức Tướng Quốc), coi việc chánh trị trong nước. Được Vua tín nhiệm và các quan trong triều kính nể, Đức Khổng Tử *chỉnh đốn kỷ cương trong nước*, dạy dân những điều *lễ, nghĩa, liêm, sĩ* nên dân không còn nhiều loạn và chánh trị mỗi ngày một thêm tốt hơn. Người nước khác du lịch đến nước Lỗ được tiếp đãi tử tế, không để cho thiếu thốn. Dân nước Lỗ có làm một bài ca để tán tụng công đức của Đức Khổng Tử. Bài ca ấy được truyền tụng sang nước Tề. Vua Tề cảnh Công lo ngại nói rằng:

- *Nước Lỗ biết dùng Khổng Khâu ắt nên nghiệp bá, tất họa đến nước Tề, ta biết làm thế nào?*

Quan Đại Phu Lê Di hiến kế:

Xin Chúa Công lập một Bộ Nữ Nhạc mà đem dâng cho Vua Lỗ. Vua Lỗ mà nhận Bộ Nữ Nhạc tất sanh lười biếng mà chán Khổng Khâu. Bấy giờ Khổng Khâu phải bỏ nước Lỗ mà đi. Chúa Công mới có thể ngồi yên được.

Quả đúng như vậy, Vua Lỗ nhận Bộ Nữ Nhạc thì mê say theo, bỏ việc triều chánh, không nghe lời can gián

của Đức Khổng Tử. Nhân việc lỗi nhỏ của Vua Lỗ, Đức Khổng Tử xin từ chức, bỏ nước Lỗ đi chu du các nước chư hầu.

3.- THỜI KỲ CHU DU CÁC NƯỚC CHƯ HẦU

Đức Khổng Tử cùng các môn đệ đi chu du qua các nước : *Vệ, Khuông, Trần, Tống, Thái, Sở*, để mong thuyết phục các vua Chư Hầu chịu đem cái Đạo của Ngài ra ứng dụng hầu đem lại thái bình thịnh trị cho dân chúng. Nhưng cái Đạo của Ngài là *Vương Đạo* nên đi ngược với ý đồ *Bá Đạo* của các vua Chư Hầu và quyền lợi của các quan Đại Phu, nên các vua Chư Hầu đều không dám dùng Ngài.

Rốt cuộc, sau 14 năm đi chu du các nước không thành công, Ngài phải trở về nước Lỗ, có quan Đại Phu Quý Khang Tử sai Công Hoa ra đón Ngài.

Phu nhân của Đức Khổng Tử là bà Thượng Quan đã từ trần một năm trước đó.

4.- THỜI KỲ SOẠN SÁCH VÀ DẠY HỌC TRÒ

Khi trở về nước Lỗ, Đức Khổng Tử đã 68 tuổi. Ngài trở lại quê nhà để mở mang việc dạy học và soạn sách.

Chế độ giáo dục trước Đức Khổng Tử có thể ghi nhận một cách khái quát như sau. Trường học có hai cấp : Tiểu Học và Đại Học.

- *Tiểu Học* dạy cho trẻ biết thưa gửi, ứng đối, lễ phép xã giao và một ít chữ nghĩa.

- *Đại Học* dạy lục nghệ gồm : *lễ, nhạc, xạ, ngự, thư, số* (xạ: bắn cung, ngự: cỡi ngựa, thư: viết chữ, số: các phép toán).

Con em bình dân chỉ được học vài năm Tiểu Học ở các trường làng. Con nhà quý tộc được học ở kinh đô, học hết Đại Học để về sau làm quan.

Tới đời Đức Khổng Tử, Ngài là người đầu tiên mở trường tư dạy trẻ em và người lớn. Ngài không phân biệt thành phần xã hội, không kỳ thị giai cấp. Trong cái trường tư đầu tiên trên thế giới đó, dù là con vua chúa hay là con em thứ dân, tất cả đều được tiếp nhận và hưởng chung một chế độ giáo dục bình đẳng. Đây chính là một cuộc cách mạng giáo dục trong xã hội Trung Hoa thời cổ, bởi lẽ nhờ con đường giáo dục mà Đức Khổng Tử đã đào tạo trong quần chúng bình dân một tầng lớp trí thức có đủ tâm hạnh đức tài. Các bậc Đại Nho này về sau có điều kiện ra tham chánh, làm quan giúp vua trị nước an dân, và như thế họ đã thay thế hạng quý tộc cha truyền con nối.

Tổng số môn đệ của Ngài có lúc lên tới 3000 người (*Tam thiên đồ đệ*), trong đó có 72 người được liệt vào hạng tài giỏi, nên gọi là *Thất thập nhị Hiền*.

Đức Khổng Tử san định lại các kinh sách của Thánh Hiền đời trước như : *Kinh Dịch, Kinh Thi, Kinh Thư, Kinh Lễ, Kinh Nhạc*. Ngài ghi chú các lời nói của Thánh Hiền đời trước, xếp đặt lại cho có thứ tự, chú thích những chỗ khó hiểu. Sau đó, Ngài sáng tác *Kinh Xuân Thu* để bày tỏ cái Đạo của Ngài. Sau khi Đức

Khổng Tử từ trần, các sách bị mất mát ít nhiều, nhưt là sau cuộc đốt sách của Tần Thủy Hoàng. *Kinh Nhạc* bị mất gần hết, chỉ còn lại một thiên, phải đem ghép vào *Kinh Lễ*. Các nhà *Hậu Nho* góp nhặt và phụ họa thành **Ngũ Kinh**, kể ra như sau : *Kinh Dịch, Kinh Thi, Kinh Thư, Kinh Lễ Nhạc, Kinh Xuân Thu*.

Tứ Thư là 4 quyển sách do các môn đệ của Đức Khổng Tử đặt hết tâm trí vào đó, gồm có 4 bộ là : *Đại Học, Trung Dung, Luận Ngữ* và *Mạnh Tử*.

5.- ĐỨC KHỔNG TỬ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI

Theo giáo lý Đạo Cao Đài, Đức Khổng Tử là một Đấng Giáo Chủ trong Tam Giáo thuộc thời Nhị Kỳ Phổ Độ. Nhờ Đức Khổng Tử mà Nho Giáo mới được hưng thịnh, và trở thành một học thuyết triết học nhân sinh có hệ thống chặt chẽ và hoàn hảo, chủ yếu dạy về Nhơn Đạo, tức Đạo làm người. Không có một giáo thuyết nào dạy Nhơn Đạo hoàn hảo bằng Nho Giáo.

Do đó, Đức CHÍ TÔN mới có chủ trương **Nho Tông Chuyên Thế**, tức là dùng tinh hoa của giáo lý Nho Giáo để dạy dỗ người đời, tái lập trật tự và đạo đức trong xã hội.

Trong Kinh Cúng Tứ Thời của Đạo Cao Đài có bài *Kinh Nho Giáo* để xưng tụng công đức của Đức Văn Xương và Đức Khổng Tử. Ngày **27 tháng 8 âm lịch**, ngày Giáng Sinh của Đức Khổng Thánh Tiên Sư, là một trong những ngày lễ lớn của Đạo Cao Đài. Vào

ngày này, Hội Thánh thiết Lễ Đại Đàn cúng Đức Chí Tôn và Đức Khổng Thánh Tiên Sư.

Đề kết luận : Nói đến Đức Khổng Tử là nói đến Đạo Nho. Nói đến Đạo Nho chẳng thể bỏ quên chữ viết của dân tộc Trung Hoa. Thứ chữ đó được gọi là *Chữ Hán* vì Hán là một trong mấy triều đại văn minh rực rỡ nhất của Trung Quốc. Nhưng chữ viết đó còn có một cái tên xác đáng hơn, sâu sắc hơn, đó là *Chữ Nho*, nghĩa là văn tự của Đạo Nho, chữ của Nhà Nho. Chưa có một nền tư tưởng nào khác mà lại có cái danh dự là đồng hóa danh xưng của nó với ngôn ngữ của cả một dân tộc. Nho Giáo duy nhất có được cái điều thế gian hi hữu ấy, điều này cho thấy uy thế của Đức Khổng Tử vĩ đại như thế nào rồi. Do đó mà có một vị Thần Linh đã nói rằng:

“ *Đức Khổng Tử là một vị Vua Không Ngôi* ”.

6.- ĐỨC KHỔNG TỬ VÀ ĐẠO NHO

Dân tộc Trung Hoa ngưỡng mộ ba vị Đại Hiền ở đầu Nhà Chu (Tây Chu) và tôn họ là ba ông Thánh, đó là : **Chu Văn Vương, Chu Võ Vương** và **Chu Công** (em của Chu Võ Vương).

Vị thứ nhì, *Chu Võ Vương*, diệt Trụ và làm vua được 7 năm thì băng hà, trong khi trật tự trong nước chưa kịp ổn định. Con là *Chu Thành Vương* nối ngôi, còn nhỏ tuổi, nhiều vụ phản loạn xảy ra. **Chu Công** giúp cháu giữ yên xã tắc, chấn hưng đạo đức ... nhờ thế mà Nhà Chu hưng thịnh, văn minh rực rỡ.

Sang thời Đông Chu, Nhà Chu bị suy, thiên hạ đại loạn, trong gia đình nhiều kẻ dâm loạn và chém giết nhau. Ở triều đình thì bề tôi chuyên quyền lấn ép, bức hiếp chúa... Đức Khổng Tử đã lớn lên trong cảnh nhiều dương cùng cực ấy. Do vậy mà Ngài đã mơ ước nối chí *Chu Công* tái lập lại trật tự xã hội cho dân chúng thoát khỏi cảnh điêu linh. Ngài từng mong muốn đi qua Lạc Dương, kinh đô Nhà Chu, để khảo cứu và học tập công nghiệp của *Chu Công*. Năm 34 tuổi, được *Lỗ Vương* trợ giúp phương tiện, Ngài mới toại nguyện du học.

Sau chuyến du học đó, Đức Khổng Tử càng thêm thán phục Đức *Chu Công* và càng nung nấu hoài bão nối chí Thánh Nhân đời trước để lập đức cứu đời, cho nên có lần Ngài nói cùng môn đệ là : “*Ngô tông Chu*” (Ta theo *Chu Công*). Cũng do chỗ đồng thanh khí, đồng hoài bão lớn ấy mà Đức Khổng Tử đã từng có phen nằm mộng thấy *Chu Công* hiện về. Do tích này mà trong bài *Kinh Nho Giáo* có câu : “ *Ứng mộng bảo sanh* ”, ý nói Đức Khổng Tử thường nằm chiêm bao thấy *Đức Chu Công* về dạy cho nhiều điều để làm ích nước lợi dân.

Cũng như Đức *Chu Công*, Đức Khổng Tử nhận thấy nguyên nhân chủ yếu làm cho xã hội rối loạn đều bắt nguồn hoặc từ trong *gia đình*, hoặc từ trong *triều đình*. Do đó Ngài dạy *Con trong nhà phải hiếu, Quan trong triều phải trung*. Tiên khởi Ngài dạy phải lấy bản thân từng cá nhân mà tu tập nghĩa nhân, đạo đức. Hai câu sau đây trong bài *Kinh Nho Giáo* đã nêu ra được

cương lĩnh giáo dục của Đức Khổng Tử là tu thân, tề gia, trị quốc:

*Khai nhơn tâm tất bốn ư đốc thân chi hiếu.
Thọ quốc mạch tất tiên ư trí chúa chi trung.*

Tạm hiểu:

- Việc khai mở lòng người ắt hẳn ở nơi lòng hiếu thảo đối với cha mẹ. Ý nói : Việc giáo dục đạo đức cho con người phải đặt trên căn bản là lòng kính hiếu với cha mẹ.

- Đã thọ ơn đất nước, ơn đồng bào thì việc trước tiên tất nhiên là phải tận trung phò chúa, trung thành với tổ quốc.

Đức Khổng Tử mở trường tư dạy học trò nhiều môn về văn lẫn võ và toán học. Vì Ngài tinh thông cả văn lẫn võ, nên trong Kinh có câu : “ *Thần văn Thánh võ* ”.

Các đời sau, trường tư của Nho Giáo ngày càng thịnh. Cho đến đời Hán trở đi thì đã thành chế độ thi cử hẳn hoi. Nho Sĩ càng lúc càng đông, có uy tín và khí tiết, đầy đủ tài năng đức trí, có khả năng trị thế an bang. Nhờ thi cử đỗ đạt họ đã vào triều nắm giữ các địa vị quan trọng. Lần đầu tiên trên thế giới có một nền văn minh sáng chói, lại xuất hiện rất sớm, làm một cuộc cách mạng trong chế độ cai trị là : Thông qua học hành và thi cử, nhân tài trong nước không phân biệt thành phần xã hội hay giai cấp đều được tuyển chọn công bằng để ra làm quan, và do đó đã loại bỏ chế độ quý tộc huyết thống cha truyền con nối, cho dù là con

bất tài và vô đức. Ở Việt Nam, truyền thống giáo dục và chọn nhân tài tốt đẹp như vậy cũng được tiếp thu có hiệu quả rất tích cực.

Có nhận thức rõ ý nghĩa của Đạo Nho trong xã hội Trung Hoa và Việt Nam thời xưa thì càng lãnh hội sâu sắc ý nghĩa của các câu mở đầu bài kinh :

*Cửu thập ngũ hồi, chưởng thiện quả ư thi thơ chi phố.
Bá thiên vạn hóa, bồi quế thọ ư âm chất chi điền.*

Tạm hiểu:

- Chín mươi lăm lần luân hồi, gieo trái lành nơi vườn văn học. Hàm ý : Khen ngợi công lao của Đức Khổng Tử đối với việc dạy dỗ và khai hóa dân trí.

- Trăm ngàn muôn lần hóa thân, vun bồi cây quế nơi ruộng âm chất. Ý nói : Đức Khổng Tử đã rất nhiều lần hóa thân xuống thế, dày công giáo hóa nhơn sanh cho nên danh phận.

7.- ĐỨC KHỔNG TỬ QUI THIÊN

Đức Khổng Tử Qui Thiên vào ngày 18 tháng 2 năm Nhâm Tuất (năm 479 trước Tây Lịch), hưởng thọ 73 tuổi. Ba ngàn đồ đệ của Ngài đều thương tiếc và than khóc. Có hơn 100 môn đệ làm nhà chung quanh phần mộ để lo phụng tự trong 3 năm. Các môn đệ bảo nhau đi tìm các thứ hoa thơm cỏ lạ ở các nơi đem về trồng khắp chung quanh mộ của Đức Khổng Tử.

Để tỏ lòng kính phục đối với Đức Khổng Tử, về sau các triều đại phong tặng Ngài nhiều danh hiệu, như là:

- Chí Thánh Tiên Sư
- Chí Thánh Văn Tuyên Vương
- Đại Thánh Văn Tuyên Vương ...

Tóm lại, Đức Khổng Tử là một tấm gương sáng cho muôn đời noi theo. Ngài đã rất thành công trong sự nghiệp giáo dục mà ảnh hưởng hãy còn lưu truyền muôn thuở, lan truyền sang cả các nước phương Tây thời nay. Tuy nhiên Ngài lại thất bại trên con đường chánh trị. Vua chúa tuy có đón tiếp Ngài để nghe bàn về kế sách trị quốc an dân, nhưng tất cả đều không một ai thực tâm thi hành chánh sách Vương Đạo của Đức Khổng Tử.

Phụ Chú: Trong một Đàn Cơ, Đức Chí Tôn có dạy Đức Hộ Pháp như sau : *“Một ngày kia, Trung Hoa sẽ thờ phụng Đạo đạo đấng, còn nước Mỹ sẽ lãnh trách nhiệm đi truyền giáo toàn cầu”*.

Nam Mô Khổng Thánh Tiên Sư Hưng Nho Thạnh Thế Thiên Tôn.

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

Tường Thuật
Lễ An Vị Thánh Tượng
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

Tường thuật: HTDP Tuý Trịnh.

Thành phố Houston dưới ánh nắng chói chang của Ngày Chủ Nhật 1 Tháng 9 Năm 2013, Thánh Thất Cao Đài Houston TX tổ chức long trọng buổi Lễ An Vị Thánh Tượng Thất Cao Đài Houston vừa mới xây dựng hoàn thành chỉ trong vòng một tuần trước đó. Đại diện tín đồ Cao Đài từ khắp các cơ sở Đạo ở khắp các tiểu bang nước Mỹ đến đón mừng sự xây dựng thành công của Thánh Thất Cao Đài Houston, đặc biệt nhất là Thánh Thất Wichita Kansas, đã đến tham dự 64 người, và ngoài ra còn có các phái đoàn đại diện của Thánh Thất Canada Kitchener và Sydney. Thêm vào đó có các viên chức cao cấp của Thành Phố Houston, Bà Thị Trưởng Annise Parker và các nghị viên thành phố, Dân Biểu Texas, cũng đến dự dưới sự hoan hân diện là Thành Phố Houston đã xây dựng thêm một Thánh Thất mới, đóng góp thêm vào nét đặc thù đa dạng của thành phố và là niềm hân diện của thành phố Houston. Các quan khách từ khắp nơi đến tham dự buổi lễ.

Sau đây là danh sách các viên chức chánh quyền, cơ sở Đạo, các cơ quan tổ chức, và các Đại Diện truyền thông, báo chí đã đến tham dự Lễ An Vị Thánh Tượng:

I- Những Viên Chức Cao Cấp Chính Quyền Thành Phố Houston

1. Bà Thị Trưởng Annise Parker (Mayor Annise Parker City of Houston).
2. Ông Nghị Viên Larry Green Khu vực K (City Councilman Larry Green—District K).
3. Ông Nghị Viên Al Hoang Khu vực F (City Councilman Al Hoang - District F).
4. Ông Nghị Viên Andrew C. Burks, Cơ Quan Công Luận của thành phố (Councilman Andrew C. Burks, Jr. City Council Member AT-LARGE, Position 2).
5. Ông Stuart Rosenberg, Giám Đốc của cuộc Tổng Tuyển Cử (Campaign Manager, Stuart Rosenberg, City of Houston).
6. Dân biểu Texas Hubert Vo (State Representative of Texas Hubert Võ).

II- Các Cơ Sở Đạo Hải Ngoại

1. Ban Thế Đạo Hải Ngoại.
2. Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Toà Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại.
3. Đại diện Thánh Thất Wichita (64 người).
4. Đại diện Thánh Thất Austin, TX.
5. Đại diện Thánh Thất North Houston, TX
6. Đại diện Thánh Thất San Diego California.
7. Đại diện Thánh Thất Portland Oregon.
8. Đại diện Thánh Thất Kitchener, Ontario, Canada.
9. Đại diện Ban Thế Đạo Bắc California.
10. Đại diện Thánh Thất San Jose California.
11. Đại diện Thánh Thất Synott Houston Texas.

12. Đại diện Thánh Thất San Antonio Texas.
13. Đại diện Thánh Thất Atlanta Georgia.
14. Đại diện Thánh Thất Alabama.
15. Đại diện Đồng Đạo Kentucky.
16. Đại diện Thánh Thất New Orleans, LA.
17. Đại diện Thánh Thất Boston Massachusetts
18. Đại diện Thánh Thất Mountainview Dallas Texas.
19. Đại diện Thánh Thất Dallas Fortworth Texas.
20. Đại Diện Đại Đạo Thanh Niên Hội - Wichita.
21. Đại Diện Đại Đạo Thanh Niên Hội - Austin, TX.
22. Đại Diện Đại Đạo Thanh Niên Hội - California
23. Đại Đạo Thanh Niên Hội - Houston Texas
24. Đại Diện Tổ Chức Thanh Thiếu Niên Cao Đài Hải Ngoại.

III- Đại Diện của Các Tổ Chức Tôn Giáo Khác

1. Đại diện Trung Tâm Phật Giáo Chùa Việt Nam, Synott, TX.
2. Đại diện Hội Đồng Liên Tôn - Linh Mục Phạm Hữu Tâm.
3. Đại diện Chùa Linh Sơn.
4. Đại diện Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Houston, TX.
5. Sư cô Liên Bình Minh Đăng Quang.

IV- Các Tổ Chức và Khách Danh Dự Khác.

1. Luật Sư Teresa Ngọc Hoàng, Chủ Tịch và Hội Đồng Đại Diện Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia & Phụ cận
2. Đại diện Việt Nam Canh Tân Cách Mạng Đảng - Đảng Bộ Houston.
3. Đại diện Liên Minh Dân Chủ.

4. Đại diện Phong Trào Quốc Dân Hành Động.
5. Đại diện Quốc Dân Đảng - Đảng Bộ Houston.
6. Đại diện Ủy Ban Vận Động-Tổ Chức Bầu Cử Cộng Đồng.
7. Đại diện Câu Lạc Bộ Hoa Biển.
8. Đại diện Câu Lạc Bộ Quán Lính Houston.
9. Cựu Thiếu Tướng Trang Sĩ Tấn.
10. Nhà Thầu (SuperTech Construction), Ông Mathew Kaithamattathil.
11. Kiến Trúc Sư Nguyễn Thu Tiên.
12. Ông Bà Bác Sĩ Hoàng Kim Thành.

V- Đại Diện Các Cơ Quan Truyền Thông Báo Chí

1. BYN – TV
2. SGN – TV
3. VAN – TV
4. Vietface – TV
5. SBTN Washington DC.
6. Đài phát thanh Saigon Houston Radio 900.
7. Phóng viên Hiền Vy, đài RFI Radio.
8. Phóng viên Hưng Nguyễn, đài VOA Radio.
9. Báo Việt Nam Mới.
10. Báo Con Ong Texas .
11. Báo Thế Giới.
12. Báo Việt Báo Houston.

Mở đầu buổi lễ là chương trình chào cờ Mỹ Việt với sự hướng dẫn của hai MC là Hiền Tài Nguyễn Thừa Long và cô Đoàn Thị Tường Minh, với sự tham gia chào cờ của 32 em trong tổ chức Đại Đạo Thanh Niên Hội - Houston and Đại Đạo Thanh Niên Hội -Wich-

ita, tuổi từ 4 đến 18 đứng trên sân khấu nghiêm túc chào cờ, cùng với khoảng 600 khán giả trong lều và khoảng 400 người ngoài lều và nhà bếp... Số người tham dự từ trong đến ngoài là độ khoảng 1000 quan khách tham dự.



Sau đó là diễn văn khai mạc của Quyền Đầu Tộc Đạo, và cũng là Trưởng Ban Xây Dựng Thánh Thất Houston, Hiền Tài Trịnh Quốc Thế. Ông phát biểu “Hôm nay là một ngày vui mừng quá lớn đối với chúng tôi vì vừa hoàn thành được một Thánh Thất theo mẫu số 3 của Tòa Thánh Tây Ninh lung linh dưới bầu trời của thành phố Houston Texas...

Chúng tôi cũng thật là vinh hạnh được đón tiếp quý ân nhân, những thiên sứ từ ái, dành thì giờ quý báu đến dự Lễ An Vị Thánh Tượng Thiên Nhân, một buổi lễ tôn vinh Đấng Thượng Đế và chư Thần Thánh Tiên Phật, luôn ban phước cho toàn chúng sanh và hôm nay

đặc biệt ban phước lành cho tất cả chúng ta, luôn được hạnh phúc vui tươi, quên mọi nỗi ưu phiền trong cuộc sống, hòa mình vào khối thánh linh Thiên Nhân Hiệp Nhất, trải rộng tình thương lẫn nhau như Đấng Cha Trời thương yêu chúng ta vậy...

Sau biến cố 30/04/75, dân tộc Việt Nam lại thêm một lần oằn oại dưới gông cùm của một chế độ ngoại lai, hoàn toàn khác lạ với truyền thống dân tộc từ ngàn xưa, chẳng khác gì sống oằn oại trong thời Bắc thuộc trải dài hơn 1000 năm và hàng 100 năm dưới thời Pháp thuộc, lại thêm một lần nữa hàng triệu dân lành phải di cư tìm Tự Do nơi xứ lạ quê người trên khắp thế giới. Trên đường trốn chạy, hàng vạn người Việt Nam thân yêu làm mồi cho cá dưới biển sâu, làm mồi cho bọn cướp biển vô nhân hành hạ. Những người còn sống sót bơ vơ nơi xứ lạ quê người, mặc dù được sự tận tình giúp đỡ của dân tộc bản xứ, nhưng phải bỏ một thời gian dài lo cho đời sống, lo cho con cái học hành...

Riêng người Tín hữu Cao Đài, ngoài việc nhớ nhà nhớ nước, lòng còn ghi khắc hình ảnh một Tòa Thánh Tây Ninh uy nghi, một Nội Ô Thánh Địa linh thiêng và một sứ mạng hồng khai Đại Đạo, Phổ Độ Chúng Sanh. Với tâm tình đó, đồng đạo thành phố Houston Hoa Kỳ quyết tâm đoàn kết hy sinh gian khổ xây dựng một Thánh Thất theo mẫu Tòa Thánh Tây Ninh, được sự tích cực hỗ trợ của toàn Đạo Hải Ngoại và đồng hương ân nhân, của Chánh quyền thành phố Houston, quan trọng hơn hết là được sự hộ trì của các Đấng Thiêng Liêng. Cuối cùng một Thánh Thất uy nghi được hình



thành và được long trọng tổ chức lễ An Vị Thánh
Tượng ngày hôm nay....

Rõ ràng Hoàng Thiên bất phụ hảo tâm nhân! Thánh
Thất Cao Đài Houston Texas không những là nơi thờ

phượng khang trang Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng mà còn là công trình văn hóa Đại Đồng lấy Bác Ái Công Bình làm chủ đạo, không phân biệt màu da sắc tộc, tôn giáo, đạo đời, kết hợp hài hòa các nền văn hóa Đông Tây kim cổ, phù hợp với thời kỳ Toàn Cầu Hóa hay Càn Khôn Dĩ Tận Thức....

Hy vọng sự hiện diện của Thánh Thất Cao Đài Houston Texas sẽ giúp cho những người thiện tâm giác ngộ, giúp cho sinh viên và các nhà khảo cứu tìm hiểu công trình văn hóa đặc biệt này, từ đó nền Đại Đạo sẽ được phát huy rộng rãi theo đà tiến hóa của nhân loại. Hy vọng TTCD Houston Texas sẽ tô điểm thêm cho thành phố Houston TX một thắng cảnh thiêng liêng, một trung tâm du lịch, một ánh sáng huyền linh góp phần giúp cho con người tìm về cõi phúc.”

Sau đó là lời diễn văn khai mạc của Hiền Tài Dự Phong, anh John Trịnh, chào đón quan khách bằng Anh Ngữ “Today the people of Caodai religion are tremendous happy to honor the installation of the Alta of The Greatest Supreme Being into the first Caodai Temple of Houston, Texas....”

Anh cũng nói rằng “The first Holy See of Caodai was built in South Vietnam. Its architecture, symbols and construction were directed by God through a medium and become the beautiful landmark for the City of TayNinh Vietnam. And Caodai Temple Houston Texas is a smaller version with similar architecture and design. We hope the Caodai Temple at Houston Texas will become one of the landmarks for the people who

visit Houston because of its uniqueness characterizing thousands of different spiritual symbols under one roof contributing to the diverse cultures and societies of the City of Houston.

The Caodai worshipers has dreamt and dreamt to have a Caodai Temple in the city where they live since the first day they seek refuge in America.

Today, that dream has come true! Today will be a historical date for Caodai Religion but also for the City of Houston: The first Caodai Temple is built in Houston!”

Tiếp theo là Hiền Tài Dự Phong Đông Y Sĩ Cảnh Thiên, Phó Ban Xây Dựng của Thánh Thất Cao Đài Houston, báo cáo về tài chánh, thu chi của toàn bộ quá trình xây dựng. Ông báo cáo về phần thu “...gồm các nguồn như ngân hàng cho vay: \$ 998,000.00, cho đến đồng đạo Cao Đài Houston đóng góp, cho mượn, đồng đạo Cao Đài khắp nơi đóng góp, đồng hương ở Houston đóng góp, và các chương trình gây quỹ, tổng cộng nguồn thu là \$2,006,729.32” ...

Về phần chi Ông báo cáo rằng “Phần Chi, từ phần xây dựng cơ bản đến trang trí nội thất, vật liệu, công nhân, chuyên chở các hình tượng tâm linh từ Việt Nam, chi phí xây dựng hồ sen, và chi phí các chương trình gây quỹ... phần chi lên đến \$1,700,427. 01

Cân đối thu chi: Tồn quỹ là \$ 306,302.31

Thực tế, trong số \$ 306,302.31 tồn quỹ có \$ 300,000.00 là tiền mượn tạm Đồng đạo để ký thác Ngân hàng sẽ phải hoàn trả khi có khả năng tài chánh, nên quỹ của

Thánh Thất chỉ còn đúng \$6,302.31.

Thánh Thất hiện còn nợ Ngân hàng City Bank \$ 998,000.00 tiền vay vốn ban đầu và mỗi tháng trả tiền lãi \$ 6,614.70”...

Theo sự nhận xét của ông, thì "Thánh Thất Cao Đài Houston Texas hiện giờ giống như chiếc thuyền con đang lao xuống thác nước, vừa cao vừa hung hiểm" và Ông hy vọng "quý ân nhân cùng quý đồng hương thương tình, tiếp tục yểm trợ Thánh Thất Cao Đài Houston có thêm tài chánh để trang trải số nợ Ngân hàng. Tình thương của quý ân nhân sẽ giống như ném chiếc phao cứu hộ cho người sắp chết đuối..."

Sau đó em Đào Mỹ Tiên, là con gái út của Hiền Tài Dự Phong Đông Y Sĩ Cảnh Thiên, báo cáo thu chi của công trình xây dựng bằng Anh Ngữ, đại khái chuyển dịch lời phát biểu của Đông Y Sĩ Cảnh Thiên... Mặc dù em Tiên chưa hề nhập môn vào Tôn Giáo Cao Đài nhưng sự đóng góp gần đây của em vào công việc xây dựng Thánh Thất rất đáng kể nhất là trong việc đóng góp tiền của vào trong việc xây dựng hồ sen... và tinh thần phụng sự không phân biệt tôn giáo của em.

Buổi lễ diễn tiến đến đúng 11:00am thì có sự loan báo của BTC là Bà Thị Trưởng Annise Parker đã đến hiện trường. Sự có mặt của Bà đã tạo nên sự xúc động mãnh liệt đến với gần như toàn bộ tín đồ Cao Đài có mặt hôm đó. Hiền Tài Dự Phong Trịnh Ngọc Túy, mời tất cả mọi người đứng dậy vỗ tay hoan chào đón Bà. Cô Ngọc Túy giới thiệu Mrs. Annise Parker, Mayor of City of Houston: “Mayor Annise Parker, The

Mayor, who keeps our city strong and school system strong. The Mayor, who has been continuously working hard to make City of Houston the Best City to live in America. The Mayor, who always keeps education the first priority. Her decisive, responsible leadership had led the City of Houston went through the worst recession in generations, and made Houston become #1 city for career people.”



Mayor Annise Parker lên sân khấu với sự vỗ tay nồng nhiệt chào mừng của toàn thể khán giả. Bà nói rằng “It is absolute my honor to be with you this morning, and let me offer my respect to Council member Larry Green of district K, and Council Al Hoang of district F to be with me this morning...”

She continued “ I do believe that Houston is the best city in America in which to live. I believe that one other things that makes Houston a great city in which

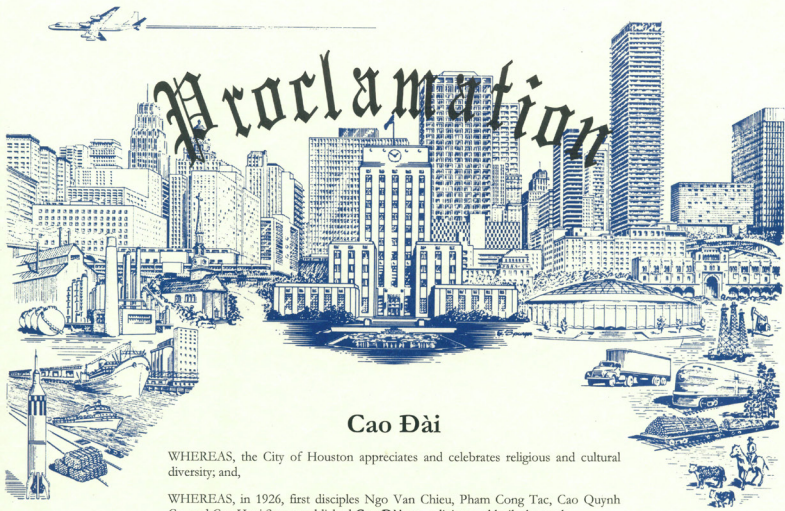
to live is the fact that we have residences from all over the world, who add their vitality to Houston and I believe that vitality in the fact that people from all over the world bring their traditions and their beliefs, their energy, and their excitement to Houston will keep us moving forward...

Let me also recognize Council Member Al Hoang in District F. He is an example of the fact that the people of Houston open their arms to everyone who wants to come here and build their future...

It is my honor, and here by proclaim Sept 1st, 2013 as Caodai Day of Houston Texas. Congratulation! ”



Bà Thị Trưởng Thành Phố Houston ra tuyên ngôn
Ngày 1 Tháng 9 Năm 2013 là “Cao Đài Day” và



Cao Đài

WHEREAS, the City of Houston appreciates and celebrates religious and cultural diversity; and,

WHEREAS, in 1926, first disciples Ngo Van Chieu, Pham Cong Tac, Cao Quynh Cu, and Cao Hoi Sang established **Cao Đài** as a religion and built the; and,

WHEREAS, the construction of the Holy See and the Temple of **Cao Đài** begun in 1927 in Tay Ninh and opened in 1955 with unique architecture building, a mixture of Asian and European styles, of which most noteworthy is its exterior of vivid colors and shapes of roofs; and,

WHEREAS, after 1975, many **Cao Đài** followers settled all over the world and continued to practice their religion. Houston has become home to many **Cao Đài** followers to who have made numerous contributions by helping to strengthen our city's community; and,

WHEREAS, through hard work and self-support, the followers of **Cao Đài**, have built a Temple in Houston within District K, similar to the original Temple in Tay Ninh, demonstrating their faith and making cultural contribution and a tourist landmark for the city; and,

WHEREAS, the City of Houston congratulates the followers of **Cao Đài** on the construction of the temple and extends best wishes to all devotees.

THEREFORE, I, Annise D. Parker, Mayor of the City of Houston, hereby proclaim September 1, 2013, as

Cao Đài Day

in Houston, Texas.



In Witness Whereof, I have hereunto set my hand and have caused the Official Seal of the City of Houston to be affixed this 24th day of January, 2013.

Annise D. Parker

Annise D. Parker
Mayor of the City of Houston

trao tặng Bản Tuyên Ngôn cho Thánh Thất Cao Đài Houston.

Tất cả mọi người có mặt ngày hôm đó cùng đứng dậy vỗ tay nồng nhiệt đón chào ngày trọng đại của Thánh Thất Cao Đài Houston, cũng là ngày đi vào lịch sử của Tôn Giáo Cao Đài, và cũng là ngày mà Thánh Thất Cao Đài Houston đã đem lại sự hãnh diện cho người Việt Nam tại Thành Phố Houston.

Hiền Tài Trịnh Quốc Thế nói lời cảm ơn đầy chân tình đến Mayor Annise Parker bằng Anh Ngữ "Mayor Annise Parker, Thank you! Thank you! Thank you! We are honor to accept your award! We thank you deeply in our hearts! You have added one of the best beautiful pages of Caodai history in the City of Houston!"

Bà Thị Trưởng cũng rất cảm động và cúi chào đón nhận tấm chân tình của Hiền Tài Trịnh Quốc Thế cùng tất cả những người Việt Nam có mặt trong thị trường. Hiền tài Nguyễn Thừa Long mời tất cả quan khách đứng dậy đón chào “ngày đánh dấu lịch sử của Tôn Giáo Cao Đài”, đây là lần đầu tiên Tôn Giáo Cao Đài được chính quyền cao cấp nhất Thành Phố Houston trao tặng Bảng Tuyên Ngôn danh dự trên đất nước Hoa Kỳ.

Tiếp theo là sự phát biểu của Council Member Larry Green và ông cũng mời Council Al Hoang lên sân khấu giúp ông thông dịch. Larry Green “Today is a beautiful day, a great day for Houston City... We’re so please to be here, so please to see the beautiful temple on my district. We’re excited that we have beauti-

ful temple here in District K in the City of Houston, and we want you to know that Council member Al Hoang and I will be working together with The Greater Houston Visitors Bureau Convention to make sure this temple is the tourist landmark of the city and we will invite visitors of Houston from around the world when they come to Houston we want them to come to visit this temple.”



Nghị viên Al Hoang thông dịch lời tuyên bố của ông Larry Green và ông cũng hứa là sẽ cất lực làm việc với Larry Green và văn phòng trung tâm du lịch của Thành Phố Houston để đưa Thánh Thất Cao Đài Houston vào danh sách trung tâm du lịch và cũng là tụ điểm để tìm hiểu về văn hóa và tôn giáo.

Sự tuyên bố của Nghị Viên Al Hoang và Nghị Viên Larry Green làm khán giả vui mừng tung hô bằng một tràng pháo tay rầm rộ, cộng thêm những giọt nước mắt vui mừng của một số tín đồ Cao Đài và thúc đẩy sự

cố gắng hơn nữa của đồng đạo Thánh Thất Houston để giữ vững ngôi Thánh Thất Cao Đài xứng danh là tụ điểm du lịch của khách đến thăm Houston.

Sau đó Dân Biểu Texas, Hubert Võ, lên sân khấu phát biểu cảm tưởng. Ông tỏ lời cảm ơn đến Mayor Annise Parker đã đến dự Lễ An Vị và đã mở rộng vòng tay cho "diversity" và hoan nghênh tinh thần lãnh đạo của Bà trong vấn đề lãnh đạo Thành Phố Houston càng ngày càng vững mạnh. Ông cũng tỏ ra rất hãnh diện đã được dự buổi lễ. Ông bày tỏ lòng cảm phục đến "leadership" của những người lãnh đạo Thánh Thất Cao Đài, chỉ trong thời gian ngắn ngủi mà đã hoàn thành một công trình rất lớn, rất khó làm, và ông nói rằng sự hãnh diện này không phải chỉ riêng cho Tôn Giáo Cao Đài mà còn cho cộng đồng Việt Nam tại Houston. Ông còn nhấn mạnh rằng, Thánh Thất Cao Đài không những chỉ là nơi thờ phượng cúng kiếng của tín đồ Cao Đài mà còn là một tụ điểm văn hóa Việt Nam, góp phần nền phong hóa Việt Nam vào trong thế giới văn minh trên đất nước Hoa Kỳ.

Sau đó Bà Thị Trưởng và các khách danh dự được mời lên phát bằng khen cho những người, những gia đình, những cơ sở, có công đáng kể trong công cuộc xây dựng Thánh Thất.

Danh sách ân nhân có công đáng kể trong việc xây dựng Thánh Thất gồm có:

1- HT Phạm Văn Khảm, Chủ Trưởng Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại.

- 2.- HT Nguyễn Ngọc Dũ, Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại.
- 3.- HT Nguyễn Thừa Long, Thành Viên Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại, Quyền Đầu Tộc Đạo Thánh Thất New Orleans, LA.
- 4- HT Trịnh Quốc Thế Quyền Đầu Tộc Kiêm Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và Gia Đình.
- 5- HT Đông Y Sĩ Cảnh Thiên và Gia Đình.
- 6- Architect Nguyễn Thu Tiên, TN Associates Design Build Inc: lo về họa đồ và xin phép.
- 7- K.B Mathew, Kaitham Inc: thầu xây dựng.
- 8- Eva Abrego, Lending Assistant City Bank Texas: giúp đỡ phương tiện giấy tờ khi liên hệ ngân hàng.
- 9- Joe Nguyễn hiến \$100,000.00: phụ giúp trong việc mua đất.
- 10- Mr. Steve Le, SCL Realty Investment, Inc: nhiệt tình ủng hộ khi chúng tôi vận động tài chánh.
- 11- Điều Khắc Gia Phạm Thông: nhiệt tình giúp đỡ về trang trí.
- 12- Võ Thành Nhân đài truyền hình SBTN Washington DC: giúp về truyền thông, quảng bá hình ảnh của Thánh Thất.
- 13- Tommy Hùng Võ: giới thiệu nhà bank cho vay
- 14- Đài truyền hình BYN 57.3: giúp về thông tin.
- 15- Mr. Tony.
- 16- Bà Lương Y Lê Thị Thu Cúc: cảm tình viên.
- 17- Mr. Nguyễn Hồng Phúc.
- 18- Tiệm vàng Minh Trí
- 19- Mr. Lãng Nguyễn & Direct Furniture



Tiếp theo đó Bà Thị Trưởng và các Nghị Viên Thành Phố, được các bạn trẻ và Hiền Tài Trịnh Quốc Thế, Hiền Tài Dự Phong Đông Y Sĩ Cảnh Thiên hướng dẫn vào chánh điện tham quan và ngưỡng mộ kiến trúc

và những biểu tượng tôn giáo. Bà ngưỡng mộ Thiên Nhân và các biểu tượng của các Đấng Giáo Chủ của các tôn giáo lớn trên thế giới. Bà nhận ra được biểu tượng của Đức Chúa Jesu, Đức Phật Thích Ca, và Đức Quan Thế Âm Bồ Tát. Bà rất ngạc nhiên và ngưỡng mộ ý nghĩa và biểu tượng của Tam Thánh, và Bà càng ngạc nhiên và thích thú hơn nữa là Victo Hugo và Sun-yat Sen (Tôn Dật Tiên) là hai trong Tam Thánh của Tôn Giáo Cao Đài. Thêm vào đó, Hiền Tài Dự Phong Trịnh Ngọc Túy giải thích sơ lược những biểu tượng đại diện cho Tiên Giáo, Nho Giáo, Phật Giáo và những biểu tượng đại diện cho Nhoen Đạo, Thần Đạo, Thánh Đạo, Tiên Đạo, Phật Đạo... Và điều Bà Thị Trưởng nhận ra rằng tất cả các biểu tượng của các tôn giáo lớn đều ở cùng chung dưới một Thánh Đường, cùng hướng về Thiên Nhân... Và với sự ngạc nhiên của tất cả mọi người tại hiện trường nơi chánh điện, Bà Thị Trưởng quì xuống cầu nguyện cùng với Hiền Tài Dự Phong John Trịnh... Bà quì xuống rất lâu, rất lâu và cầu nguyện cũng rất lâu...

Trong lúc đó buổi lễ vẫn tiếp tục với sự phát biểu của Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại, Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ và Quyền Chủ Trưởng Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại, Hiền Tài Phạm Văn Khảm. Hai vị đại diện hai tổ chức lớn của tôn giáo Cao Đài tại Hải Ngoại không che dấu sự hân hoan, vui mừng và hãnh diện trong ngày hôm đó, ngày có giá trị lịch sử trọng đại cho tín đồ Cao Đài Houston, cho toàn thể tín đồ Cao Đài Hải Ngoại và cho cộng đồng Việt Nam tại Houston.

Có rất nhiều nhà báo, đài phát thanh, đài TV có mặt ngày hôm đó... Có lẽ các cơ quan truyền thông, truyền tin trên các làn sóng cũng lấy được thông tin đầy ý nghĩa của Ngày 1 Tháng 9 Năm 2013, Ngày Cao Đài Day.

Trong bài tường thuật này, Hiền Tài Trịnh Quốc Thế muốn gửi lời cảm tạ đến toàn thể mọi người: “Đại diện toàn thể tín đồ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas, tôi xin chân thành cảm tạ sự có mặt quý báu của tất cả quan khách không ngại đường xa, không tiếc thời giờ quý báu đến tham dự ngày trọng đại của Thánh Thất Cao Đài Houston. Tất cả sự có mặt của các bạn đánh dấu một bước ngoặt lịch sử và một sự chuyển mình mãnh liệt của Tôn Giáo Cao Đài trên đất nước Hoa Kỳ và các nước văn minh khác trên thế giới.” ...

Houston vẫn tiếp tục nóng bức. Tín đồ Thánh Thất Cao Đài Houston vẫn tiếp tục làm cật lực để trả nợ...; Vẫn tiếp tục gìn giữ Thánh Thất Cao Đài cho xứng đáng là một Thánh Thất tiêu biểu...,

Nơi mà đồng đạo muốn đến để chiêm bái và cúng kiếng Đức Chí Tôn cùng với các Đấng Thiêng Liêng.....; Nơi cũng là tụ điểm du lịch của thành phố... ..

Tôn Giáo Cao Đài đã đánh dấu một sự chuyển mình qua một bước ngoặt mới....

Houston Ngày 15 Tháng 9 Năm 2013

Tường thuật: HTDP Túy Trịnh.

**Vài hình ảnh buổi cúng Đàn An vị Thánh Tượng
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas
lúc 18.00 PM ngày Thứ Bảy 31-8-2013**





ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Bát thập bát niên

Tòa Thánh Tây Ninh

THƯ MỜI

Kính gửi:- Quý Chức Sắc, Chức việc Bàn Trị Sự
các Cơ Sở Đạo .

- Quý Đồng đạo và Thân hữu.

Trân trọng kính mời quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ và
Đệ Muội vui lòng đến tham dự:

Lễ An Vị Thánh Tượng

Thánh Thất Cao Đài San Diego

3204 Clairemont Mesa Blvd

San Diego, CA 92117

vào ngày

Chủ Nhật 29-12-2013 (27-11- Quý Ty).

Kính mong Quý Huynh Tỷ Đệ Muội hoan hỉ quang
lâm để hiệp tâm cầu nguyện cho Thánh Thất San
Diego, California.

Trân trọng kính mời,

San Diego ngày 12 tháng 10 năm 2013

TM. Tộc Đạo San Diego

(Ấn ký)

HT. Nguyễn Trung Đạo

CHƯƠNG TRÌNH

*- Ngày Chủ Nhật 29-12-2013 (27-11-Quý Ty).

*- 9.00AM: Tiếp đón quan khách và đồng đạo.

*- 11.00 AM: Lễ An vị Thánh Tượng.

- Cúng Tiểu Đàn.

- Tụng kinh Cầu An: Di Lạc Chơn Kinh và Kinh Cứu Khổ.

*- 1.00 PM: Khoản đãi cơm chay.

Ngày Thứ hai 30-12-2013 (28-11- Quý Ty).

*- 6.15 PM: Cúng thời Dậu.

Tụng kinh Cầu An: Di Lạc Chơn Kinh & Kinh Cứu Khổ.

Cơm chay thân mật.

Ngày Thứ Ba 31-12-2013 (29-11-Quý Ty)

*- 6.15 PM: Cúng Thời Dậu.

Tụng kinh Cầu An: Di Lạc Chơn Kinh & Kinh Cứu Khổ.

Tụng kinh Sám Hối.

Cơm chay thân mật.

Ghi Chú:

Ngoài các buổi Cúng trên, Chức Việc và đồng đạo thay phiên nhau cúng Tứ Thời.

Xin liên lạc:

HT. Nguyễn Trung Đạo, Điện thoại: (858) 538-6919.

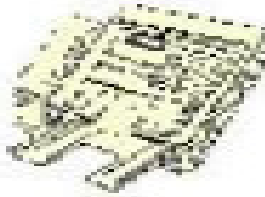
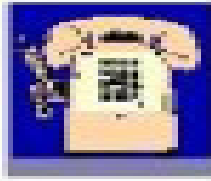
CTS Lê Quang Giai, Điện Thoại: (858) 693- 7259.



Hình Thánh Thất San Diego (lúc mới mua).



Hình Thánh Thất San Diego (sau khi sửa chữa)



Liên Lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại

I- Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Địa chỉ : 3076 Oakbridge Dr.,
San Jose , CA 95121-1716.

1- HT. Nguyễn Ngọc Dũ, Phone: (408) 238-6547.

Email: dutani@comcast.net

2- HTDP. Trịnh Ngọc Túy, Phone: (281) 489-2945.

Email: tuy_nguyen66@yahoo.com

3- HTDP. Ngô Thiện Đức, Phone: (714) 636-3582.

Email: thienduc00@yahoo.com

II- Ban Thế Đạo Bắc California:

HT. Nguyễn Đăng Khích, Phone: (408) 926-9186.

Email: tnnk4@gmail.com

III- Ban Thế Đạo Nam California:

HT. Bùi Văn Nho, Phone: (951) 710-7766.

Email: caoninh12@yahoo.com

IV- Ban Thế Đạo Texas:

HT. Trịnh Quốc Thế, Phone: (281) 489-1770.

Email: theqtrinh@yahoo.com

V- Ban Thế Đạo Úc Châu:

HT. Bùi Đông Phương, Phone: 61-2-8798-0276

VI-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang WA & bang OR:

HTDP. Trần Trung Dung, Phone: (253) 709-6427
Email: tranyoung7@yahoo.com

VII-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang LA:

HT. Trần Huyền Quang, Phone: (504) 347-9326

VIII-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Pháp:

HTDP. Nguyễn Chí Hiền, Phone: 33-1-4852-6017.

IX-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Canada.

HT Nguyễn Tấn Phát, Phone: 519-743-8996.

Liên Lạc Tập San Thế Đạo

Yểm Trợ

Bài vở gửi đăng & Tài Chánh yểm trợ
xin vui lòng liên lạc:

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr**

San Jose, CA 95121-1716

Phone: 408-238-6547. Email: dutani@comcast.net

Nhận Kinh Sách

Xin vui lòng liên lạc:

HT. Nguyễn Đăng Khích

Phone: 408-926-9186, Email: tndk4@gmail.com

Vô cùng thương tiếc

**Trưởng Huynh
Thừa Sứ Lê Quang Tấn
(Tự Trưởng)**



**Trưởng Huynh qui Thiên lúc 23.30
giờ ngày 19-9-2013 (nhằm ngày Rằm
tháng 8 - Quý Ty) tại Sài Gòn.**

Hưởng thọ 86 tuổi

THĂM VIẾNG OMOTO GIÁO



ĐẠI HỘI TÔN GIÁO THẾ GIỚI Tại New Delhi (Ấn Độ) 20-1-1975.

Thừa-Sứ LÊ-QUANG-TẤN thuyết trình về bản
THÔNG-ĐIỆP kêu gọi Hòa-Bình Việt-Nam của
HỘI-THÀNH CAO-ĐÀI Tòa-Thánh Tây-Ninh.



Trên bàn Chủ-Tọa Đoàn, Thừa-Sứ LÊ-QUANG-TẤN
thuyết trình về HỘI-ĐỒNG TÔN GIÁO VIỆT-NAM



PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Trưởng Huynh

Thừa Sứ Lê Quang Tấn
(Tự Trường)



Đã qui Thiên vào lúc 23 giờ 30 ngày 19-9-2013 (nhằm ngày Rằm tháng 8 - Quý Tỵ) tại Sài Gòn.

Hưởng thọ 86 tuổi.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Hiền Tỷ Hiền Thê của Trưởng Huynh Thừa sứ Lê Quang Tấn là Hiền Tài Phan Thị Nhơn và tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi xin hiệp tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Trưởng Huỳnh Thừa Sử Lê Quang Tấn (Tự Trường) được cao thăng Thiên vị.

Thành kính phân ưu.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.

Ban Thế Đạo Nam CA - Ban Thế Đạo Bắc CA.

Ban Thế Đạo Texas - Ban Thế Đạo Úc Châu.

Các Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Bang WA & Bang OR và tại Bang LA, Hoa Kỳ.

Các Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Canada và tại Pháp.

Chức Sắc & Chức Việc, đồng đạo
Thánh Thất Austin Texas.

Bàn Trị Sự & đồng đạo
Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu Wichita Kansas.

Chức Sắc, Chức Việc và đồng đạo.
Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu New Orleans, LA

Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu Houston TX
(Đường Synott, Houston, TX).

Tóm Lược Hội Tương Tế Cao Đài

(Tham chiếu Thông báo số 02/HĐQT ngày 25-12-2002)

A-Mục đích, ý nghĩa việc thành lập

*-Thể hiện và vun bồi “tình tương thân tương ái” giữa người tín đồ Cao Đài.

*- Phát huy tinh thần “Từ Bi, Công Bình, Bác Ái” của Đạo Cao Đài trên căn bản Tinh hoa Tam giáo.

B- Nét đặc trưng của Hội Tương Tế Cao Đài:

*- Không phân biệt sức khỏe, tuổi tác đối với người xin gia nhập.

*- Những người điều hành quản lý Hội thực sự làm việc thiện nguyện (công quả) không hưởng lương hay bất cứ trợ cấp nào khác.

*-Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Giám Sát phải Minh Thệ trước Thiên Bàn Chí Tôn và Bàn Thờ Hộ Pháp.

*-Đưa “Tinh thần Cao Đài” ra toàn xã hội, mời gọi cả những người chưa phải là Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội nếu có nhu cầu và được giới thiệu.

C- Tiêu chuẩn, điều kiện gia nhập:

*- Là Tín đồ Cao Đài từ 21 tuổi trở lên hiện đang sống tại Hoa Kỳ (Dưới 21 tuổi, phải có sự chấp thuận của Cha Mẹ hoặc của người Giám hộ hợp pháp). Thân hữu của Tín đồ Cao Đài nếu được giới thiệu cũng được gia nhập Hội.

*- Phải hoàn tất Hồ sơ gia nhập Hội theo qui định chung. Khi có Hội viên qua đời, đóng tiền Phúng

điều là (15) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên chính thức) và (07) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên Dự bị).

*- Tuân thủ quy định về thời hạn nộp tiền phúng điếu, niên liêm, các qui định về nghĩa vụ của Hội viên.

E- Quyền lợi Hội viên:

Khi Hội viên qua đời, người thụ hưởng hợp pháp được hưởng quyền lợi sau:

*- Hưởng trọn 100% tiền phúng điếu do Hội viên đương nhiệm đóng góp theo mức do Điều lệ qui định (Mức đóng góp này tùy theo người quá cố là Hội viên chính thức hay Hội viên Dự bị)

*- Được Ban Điều Hành Hội thực hiện phân ưu và phúng điếu.

F- Gia nhập Hội:

Hồ sơ gia nhập Hội xin gửi về:

Hội Tương Tế Cao Đài,
14411 Buckner Dr, San Jose, CA 95127

H- Liên lạc:

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

*- Nguyễn Sam - Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị.,
Phone : (408) 759-9339 (Cell)
E-mail: hadinhhuynh2003@yahoo.com

*- Dương Văn Ngừa - Trưởng Ban Điều Hành
14411 Buckner Dr, San Jose, CA. 95127
Phone : (408) 923-1052 (H) & (408) 772-0989 (Cell).
Email: datthong2005@yahoo.com

HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:
Thân phụ của Hiền Đệ Lại Mậu, Hiền Muội Lại
Phụng ngụ tại Wichita, Kansas là:

Hiền Huynh
Lại Văn Lộc

Cựu Trung Tá Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

Đã qui vị vào lúc 5.00 AM ngày 4 tháng 10 năm
2013 (nhằm ngày 30 tháng 8 năm Quý Ty) tại thành
phố Wichita, Kansas

Hưởng thọ 82 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Đệ Lại
Mậu, Hiền Muội Lại Phụng và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương
linh Hiền Huynh Lại Văn Lộc sớm trở về cõi Thiêng
Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.

Tây Ninh Đồng Hương Hội



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:
Hiền thê của Hiền Huỳnh Cự Thông Sự Nguyễn
Văn Hải là:

Cự Chánh Trị Sự
Nguyễn Thị Phấn
Thánh Thất Bắc California.

Đã qui vị vào lúc 4.10 PM ngày 23 tháng 9 năm 2013
(nhằm ngày 19 tháng 8 năm Quý Ty) tại thành phố
San Jose, California.

Hưởng thọ 86 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huỳnh Cự
Thông sự Nguyễn Văn Hải và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương
linh cố cựu Chánh Trị Sự Nguyễn Thị Phấn sớm trở
về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.
Ban Thế Đạo Bắc California.



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:
Phu quân của Hiền Tỷ Mai Bá Trinh hiện ngụ tại
Fort Worth là:

Hiền Tài Dự Phong Đặng Thành Cư

Đã qui vị vào lúc 5.28 AM ngày 23 tháng 9 năm
2013 (nhằm ngày 19 tháng 8 năm Quý Tỵ) tại Fort
Worth, TX.

Hưởng thọ 77 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ Mai Bá
Trinh và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương
linh cố HTDP Đặng Thành Cư sớm trở về cõi Thiêng
Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.
Ban Thế Đạo Bắc CA, Ban Thế Đạo Nam CA.
Ban Thế Đạo Texas, Ban Thế Đạo Úc Châu.
Các Ban Đại Diện Ban thế Đạo Hải Ngoại tại
các địa phương tại Hoa Kỳ, tại Pháp và tại Canada.



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Thông sự
Kiều văn Nhứt

Hương đạo San Jose, Tộc Đạo Santa Clara, CA
Hội viên số 126 Hội Tương Tế Cao Đài

Đã qui vị vào lúc 5.40 AM ngày 17 tháng 9 năm 2013 (nhằm ngày 13 tháng 8 năm Quý Ty) tại thành phố San Jose, California.

Hưởng thọ 63 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền thê cố Thông sự Kiều văn Nhứt là Hiền Tỷ Nguyễn Ngọc Mỹ Trung và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh cố Thông sự Kiều văn Nhứt sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.
Ban Thế Đạo Bắc California.

Hội Tương Tế Cao Đài.



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiền Tài Nguyễn Thanh Tòng

Đã qui vị vào lúc 8.33 PM ngày 6 tháng 9 năm 2013
(nhằm ngày 2 tháng 8 năm Quý Ty) tại thành phố
Westminster, California.

Hưởng thọ 75 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Tỷ quả phụ
cố Hiền Tài Nguyễn Thanh Tòng và tang gia hiếu
quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương
linh cố Hiền Tài Nguyễn Thanh Tòng sớm trở về cõi
Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.
Ban Thế Đạo Bắc CA, Ban Thế Đạo Nam CA.
Ban Thế Đạo Texas, Ban Thế Đạo Úc Châu.
Các Ban Đại Diện Ban thế Đạo Hải Ngoại tại
các địa phương tại Hoa Kỳ, tại Pháp và tại Canada.



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Lễ Sanh Hương Ý

(Thế danh Nguyễn Thị Ý)

Hiện thân của Cố Giáo Hữu Thượng Màng Thanh

Đã qui vị vào lúc 6.15 AM ngày 25-8-2013 (nhằm ngày 19-7- Quý Tỵ) tại Thánh Địa Tây Ninh

Hưởng thượng thọ 92 tuổi

Xin thành thật chia buồn cùng CTS Lê Minh Hoàng, HT. Lê Kim Hà, HT. Lê Kim Liên, CTS Lê Kim Huệ, PTS Lê Kim Phụng, cựu CTS Lê Minh Châu, Lê Kim Huệ và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố Lễ Sanh Hương Ý (thế danh Nguyễn Thị Ý) đực tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.

Ban Thế Đạo Bắc CA, Ban Thế Đạo Nam CA.

Ban Thế Đạo Texas, Ban Thế Đạo Úc Châu.

Các Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại các địa phương tại Hoa Kỳ, tại Pháp và tại Canada.



PHÂN ƯU

Bàn Trị Sự và đồng đạo Thánh Thất Vancouver, Canada, được tin buồn và vô cùng thương tiếc:

Thân mẫu của CTS Lê Minh Hoàng Thánh Thất Portland bang Oregon, Hoa Kỳ là:

Lễ Sanh Hương Ý (Thế danh Nguyễn Thị Ý)

Hiền thê Cố Giáo hữu Thượng Màng Thanh nguyên Khâm Châu Châu Đạo California.

Đã qui vị lúc 6.15 AM ngày 25-8-2013 (nhằm ngày 19-7- Quý Tỵ) tại Thánh Địa Tây Ninh

Hưởng Thượng thọ 92 tuổi.

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh CTS Lê Minh Hoàng và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng chan rưới hồng ân độ rỗi hương linh Cố Lễ Sanh Hương Ý (thế danh Nguyễn Thị Ý) được đực tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

CTS Dương Văn Bé, Đầu Hương Đạo
& Chức Việc BTS cùng Đồng đạo
Thánh Thất Vancouver, Canada.



PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiền Tài
Nguyễn Văn Điện

Đã qui vị vào ngày 9 tháng 7 năm 2013 (nhằm ngày 2 tháng 6 năm Quý Ty) tại thành phố Houston, TX

Hưởng thọ 78 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng tang gia hiếu quyến cố Hiền Tài Nguyễn Văn Điện

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh cố Hiền Tài Nguyễn Văn Điện sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.
Ban Thế Đạo Bắc CA, Ban Thế Đạo Nam CA.
Ban Thế Đạo Texas, Ban Thế Đạo Úc Châu.
Các Ban Đại Diện Ban thế Đạo Hải Ngoại tại
các địa phương tại Hoa Kỳ, tại Pháp và tại Canada.

Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.

Danh Sách Đồng Đạo - Cơ Sở - Thân Hữu
Yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
Tập San Thế Đạo
(Từ ngày 1-8-2013 đến ngày 20-10-2013)

STT Đồng Đạo - Cơ Sở - Thân Hữu USD

I- Yểm Trợ TSTĐ

01	CTS Hà Thị Nết, Garden Grove, CA	20.00
02	CTS Nguyễn Văn Bé & Lê Thị Ánh Nguyệt San Jose, CA.	50.00
03	CTS Nguyễn Văn Rài & Huỳnh Thị Mười San Jose, CA.	50.00
04	CTS Phan Thị Sáu, Houston, TX	20.00
05	CTS Võ Ngọc Hiệp, San Antonio, TX.	100.00
06	DLT Collision & Service, San Jose, CA	100.00
07	Dương Văn Ngừa, San Jose, CA	40.00
08	Hồ Thị Đạm, Louisville, KY	30.00
09	Hồ Văn Thôi, San Francisco, CA.	20.00
10	HT Lê Ngọc Thọ, Montreal, Canada.	100.00
11	HT Mai Văn Tim, Everett, WA	50.00
12	HT Đặng Bá Nhị, Carrollton, TX.	150.00
13	HT Nguyễn Văn Bực, Stanton, CA	150.00
14	HT Phạm Văn Cờ, Garden Grove, CA.	20.00
15	HT Trần Huyền Quang, Marrero, LA	20.00
16	HT Trần Văn Ba, San Antonio, TX	50.00
17	HT Võ Thị Bạch Tuyết, Antelope, CA	20.00
18	HTDP Cao Bảo Quốc, Sachse, TX	100.00
19	HTDP Nguyễn Vạn Năng, San Jose, CA.	20.00
20	HTDP Đỗ Thanh Hải, Austin, TX	80.02

21	HTDP Phan công Tranh & HTDP Đỗ Thị Inh, Houston, TX.	100.00
22	HTDP Sơn Nguyễn & HTDP Trang Trần, TX .	20.00
23	HTDP Trần Công Bé, Fort Worth, TX	20.00
24	Huỳnh Phú Tâm, Quincy, MA	20.00
25	Huỳnh Thị Bữa, Forest Park, GA.	50.00
26	Huỳnh Trung Ngôn, Seattle, WA.	20.00
27	Lê Văn Bé, Arlington, TX	20.00
28	Lê Văn Lộc, Anaheim, CA.	20.00
29	Đặng Mỹ Cho, Campbell, CA	20.00
30	Ngụy Thanh Sơn & Đặng Kim Sơn, San Jose, CA	200.00
31	Nguyễn Thị Thương, Elk Grove, CA.	30.00
32	Nguyễn Võ Trung Cang, San Jose, CA.	20.00
33	Nguyễn Nhi, Surrey, BC, Canada (50 đôla Canada)	46.38
34	Phạm Bằng Tường, San Jose, CA	20.00
35	Phạm Thị Nguyệt Nga, Sacramento, CA.	20.00
36	PTS Huỳnh Văn Thì, Sacramento, CA.	20.00
37	Quả phụ Nguyễn Khương Hữu, Garland, TX . .	50.00
38	Tăng Mỹ Thuận, Brampton, ON, Canada (100 đôla Canada)	91.31
39	Thomas Quang Đỗ, San Antonio, TX	20.00
40	Tiền Nguyễn, Garden Grove, CA	20.00
41	Tường Nguyễn, DDS & Huệ Tô, DDS, San Jose, CA.	200.00
42	Trần Công Định, Alameda, CA	20.00
43	Trần Thị Duyên, Toronto, ON, Canada (50 đôla Canada)	46.29
44	Trần Thị Ngọc Cang, Oakland, CA	30.00
45	Thông sự Mai Văn Liêm, Arlington, TX	20.00
46	Thông sự Đỗ Thị Nhớ, Stone Mountain, GA. . .	20.00
47	Võ Văn Đình, Stanton, CA	20.00

48 Võ Văn Mía, San Antonio, TX. 20.00

Cộng (1): .. 2,394.00

II- Yểm trợ In Kinh Sách

01 CTS Phan Thị Sáu, Houston, TX 30.00
02 G/d HT Nguyễn Trung Đạo, San Diego, CA 1,500.00
03 Hồ Văn Thôi, San Francisco, CA 30.00
04 Hoàng Văn Viên, Pearl City, HI 100.00
05 HT Lê Thành Hưng, Huntsville, AL 40.00
06 HT Nguyễn Tấn Phát, Kitchener, ON, Canada 100.00
07 HT Nguyễn Tấn Tạo, Gretna, LA 50.00
08 HT Võ Thị Bạch Tuyết, Antelope, CA 20.00
09 HTDP Phan Công Tranh & HTDP Đỗ Thị Inh,
Houston, TX 100.00
10 HTDP Phan Phú Nghiệp, Kennesaw, CA 30.00
11 HTDP Trần Văn Tấn, Morrow, GA 20.00
12 Huỳnh Văn Nhứt, Renton, WA 50.00
13 Lisa Flowers, San Jose, CA 100.00
14 Lưu Văn Chỉ, San Jose, CA 20.00
15 Đặng Mỹ Cho, Campbell, CA 20.00
16 Nguyễn Hoàng Việt, Kennesaw, GA 20.00
17 Phạm Thị Nguyệt Nga, Sacramento, CA. 20.00
18 Phạm Văn Hớn, Fargo, ND. 20.00
19 PTS Hồ Văn Trị, Carrollton, TX 30.00
20 Thánh Thất San Antonio, TX. 50.00
21 Trần Thị Ngọc Cang, Oakland, CA 30.00
22 Trương Thị Anh Đào, Oakland, CA 20.00
23 Trương Thị Nhân, Baton Rouge, LA 100.00
24 Van Doyle, Brandon, FL. 50.00
25 Võ Văn Mía, San Antonio, TX. 20.00

Cộng (2): .. 2,570.00
(Xin xem tiếp trang 153)

TIN TỨC TÓM LƯỢC

I- Tin Ban Thế Đạo Hải Ngoại

A-- Thành Phần Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại nhiệm kỳ 7 (2013-2016).

Trong hai ngày Đại hội 30 và 31 tháng 8 năm 2013 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas, Đại hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 7 đã có sự thay đổi như sau:

*- Để Thế hệ kế thừa dần dần thay thế những vị Hiền Tài được Hội Thánh ân phong trước năm 1975, kể từ nay những vị Hiền Tài Dự Phong được quyền đề cử, ứng cử vào nhiệm vụ Phó Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại. Nói chung, Hiền Tài Dự Phong được quyền giữ mọi chức vụ trong Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại cũng như trong các Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo tại địa phương ngoại trừ chức vụ Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

* Do sự tiến bộ trên, Đại Hội đã bầu ra một Tổng Quản Nhiệm và 2 Phó Tổng Quản Nhiệm. Và căn cứ vào Quyết Định số 14/VP/BTĐHN/13 ngày 23-9-2013 và Quyết Định số 16/VP/BTĐHN/13 ngày . 2-10-2013 Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã công bố thành phần Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại nhiệm kỳ 2013-2016 như sau:

1-Thành phần Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Tổng Quản Nhiệm: HT. Nguyễn Ngọc Dũ.
Đệ I Phó Tổng Quản Nhiệm: HTDP Trịnh Ngọc Túy
Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm: HTDP Ngô Thiện Đức.
Thủ bốn: Nguyễn Ngọc Dao

*- Trưởng Nhiệm Kế Hoạch & Tổ Chức:

HT. Nguyễn Ngọc Dũ

*- Trưởng Nhiệm Kinh Tài: HTDP Trịnh Quốc Tuấn.

Phó Trưởng Nhiệm: HTDP Trương Ng. Đăng Khoa.

*- Trưởng Nhiệm Ngoại Vụ: HTDP Trịnh Ngọc Túy.

*- Trưởng Nhiệm Giáo Lý: HT. Nguyễn Trung Đạo.

*- Trưởng Nhiệm Văn Hóa: HTDP Lê Tấn Tài.

*- Trưởng Nhiệm Xã-Hội: HTDP Ng. Kim Thế Vinh.

*- Trưởng Nhiệm Thanh Sát: HT. Nguyễn Đăng Khích.

2-Thành phần Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại các địa phương:

2.1: Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Washington và bang Oregon:

*-Trưởng Ban: HTDP Trần Trung Dung.

2.2: Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Louisiana:

*- Trưởng Ban : HT. Trần Huyền Quang.

2.3: Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Pháp:

*- Trưởng Ban: HTDP Nguyễn Chí Hiền.

2.4: Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Canada:

*- Trưởng Ban: HT. Nguyễn Tấn Phát.

Văn Phòng Ban Thế Đạo Hải Ngoại tạm thời được đặt tại số 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121, Hoa Kỳ.

Phụ giúp Ban Thế Đạo Hải Ngoại gồm có:

1-Văn Phòng

Quản Văn Phòng: HTDP Nguyễn Ngọc Diệp.

2-Ban Tham Vấn: HT. Lê Văn Thêm.

HT. Mai Văn Tim.

3-Ban Trợ Lý: HTDP Nguyễn Đăng Điền.

HTDP Đỗ Thanh Hải.

HTDP Nguyễn Sam.

B- Tân Hiền Tài Dự Phong.

Căn cứ theo Quyết Định số 11/VP/BTĐHN/13 ngày 8-7-2013 và Quyết Định số 15/VP/BTĐHN/13 ngày 23-9-1944 của Ban Thế Đạo Hải Ngoại, Ban Thế Đạo Hải Ngoại có thêm 5 vị Tân HTDP như sau:

1-Nguyễn Thị Huệ sinh năm 1954 tại Tây Ninh, hiện ngụ tại Santa Ana, CA.

2-Nguyễn Ngọc Diệp (nữ) sinh năm 1987 tại Tây Ninh, hiện ngụ tại San Jose, CA.

3-Lê Văn An sinh năm 1944 tại Tây Ninh hiện ngụ tại Austin, TX.

4-Phan Thị Sáu sinh năm 1948 tại Tây Ninh, hiện ngụ tại Houston, TX.

5-Hồ Văn Trị sinh năm 1953 tại Bình Dương, hiện ngụ tại Allen, TX.

II- Tin Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại.

Căn cứ vào thông báo số 02/QCT/TB ngày 7-10-2013 của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại thì tổng số thành viên trong Hội Đồng Đại Diện là 12 vị và được tổ chức như sau:

I- Hội Đồng Đại Diện

1- Ban Chủ Trưởng:

- *- Qu. Chủ Trưởng: HT Phạm Văn Khảm.
- *- Đệ I Phó Chủ Trưởng: HT Trịnh Quốc Thế.
- *- Đệ II Phó Chủ Trưởng: HT Nguyễn Thừa Long.
- *- Thư ký Ban Chủ Trưởng: PTS Vương Thế Trung.

2- Thành viên:

- *- HTDP Trần Công Bé
- *- HT Nguyễn Văn Cầu
- *- HT Nguyễn Trung Đạo
- *- CTS Nguyễn Văn Hai
- *- HT Nguyễn Tấn Phát
- *- HT Bùi Đông Phương.
- *- CTS Bùi Văn Sở.
- *- CTS Nguyễn công Tranh
- *- PTS Vương Thế Trung.

Ngoài ra, phụ giúp cho Hội Đồng Đại diện của Cơ quan còn có:

II- Ban Tham Vấn.

Ban Tham Vấn gồm có:

- *- Cựu Thiếu Tướng Văn Thành Cao.
- *- Cựu Đề Đốc Trần Văn Chơn.

- *- HT Võ Văn Mười.
- *- HT Lê Văn Thêm
- *- HT Nguyễn Ngọc Dũ: Thường Trực Ban Tham Vấn

III- Ban Điều Hợp.

Ban Điều Hợp là bộ phận thường trực phụ giúp Hội Đồng Đại Diện và thành phần như sau:

- *- Trưởng Ban: HT Phạm Văn Khảm.
- *- Phó Ban: HT Nguyễn Văn Cầu & HT Nguyễn Đăng Khích.
- *- Từ Hàn: HT Nguyễn Đăng Khích.
- *- Thủ Bồn: HT Trần Huyền Quang.

Các Ban chuyên môn phụ thuộc Ban Điều Hợp:

- *- Ban Ngoại Vụ: HT Phạm Văn Khảm
- *- Ban Kế Hoạch: HT Nguyễn Văn Cầu.
- *- Ban Khảo cứu vụ: HT Nguyễn Trung Đạo.
- *- Ban Phổ Tế: CTS Nguyễn Văn Hai & CTS Bùi Văn Sở.
- *- Ban Phước Thiện: HTDP Trần Công Bé.
- *- Ban Kỹ Thuật (Truyền thông, báo chí . . .): HT Nguyễn Thừa Long & HTDP Lê Thành Sơn.
- *- Ban Giám Sát: HT Lê Thành Hưng & CTS Lê Minh Hoàng.
- *- Ban Tài Chánh: HT Nguyễn Tấn Phát.

IV- Các Văn Phòng Đại Diện Cơ Quan

- *- VPDD tại Úc Châu: HT Bùi Đông Phương.
- *- VPDD tại Canada: HT Nguyễn Tấn Phát.

III- Tin Sinh hoạt Đạo sự Bắc California.....

1- Lễ Trung Ngươn tại Thánh Thất Sacramento, California.

Lễ Trung Ngươn năm nay được Hương Đạo Sacramento tổ chức vào ngày 12 tháng 7 năm Quý Tỵ (18-8-2013) tại Thánh Thất số 2628 đường số 53, thành phố Sacramento, CA.

Để tình đồng đạo được thêm thân thiết, gắn bó, Hương Đạo đã mời Tộc Đạo và đồng đạo Santa Clara lên tham dự buổi lễ. Phái đoàn thuộc Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu San Jose gồm có Hiền Huynh CTS Đào Minh Ánh, XLTV Quyền Đầu tộc Santa Clara, Hiền Tỷ CTS Lâm Thị Thu Sơn, Nữ Đầu Hương Đạo San Jose 1 và 9 đồng đạo.

Buổi lễ có khoảng 100 người tham dự gồm đồng đạo tại địa phương và San Jose, các hội đoàn tôn giáo bạn và các thân hữu tại địa phương.

Sau phần diễn văn khai mạc của Hiền Huynh CTS Nguyễn Văn Đặng Đầu Hương Đạo Sacramento, CA là đến phần phát biểu ý kiến. Hầu hết ai ai cũng đều nhấn mạnh tới sự báo hiếu với cha mẹ trong Mùa Lễ Vu Lan này.

Kế tiếp là Đàn cúng thời Ngọ rất là nghiêm trang do Hiền Huynh CTS Đào Minh Ánh chứng đàn.

Sau đó quan khách được mời dùng bữa cơm trưa. Hương Đạo Sacramento rất được cảm tình của quý thân hữu nên quý vị này tình nguyện đến Thánh Thất

để nấu nướng các món ăn rất ngon trong suốt hai ngày Thứ bảy và Chủ nhật.

Sau bữa ăn trưa là đến phần cúng Chiến Sĩ Trận Vong. Xong phái đoàn San Jose từ giã ra về. Riêng BTS và đồng đạo Sacramento ở lại cúng Lễ Đại Tường cho một số đạo hữu tại địa phương.

Nguồn; Bản Tin Tộc Đạo Santa Clara, số 20

2- Đại Lễ Kỷ Niệm Hội Yến Diêu Trì tại Điện Thờ Phật Mẫu San Jose, CA

Lễ Kỷ Niệm Hội Yến Diêu Trì năm nay nhằm đúng vào ngày thứ năm 19-9-2013 (15 tháng 8- Quý Ty). Tại Điện Thờ Phật Mẫu San Jose, Lễ Kỷ Niệm Hội Yến Diêu Trì đã được Ban Quản tộc chuẩn bị rất chu đáo. Hoa trái xinh tươi, trang hoàng và chưng bày theo khuôn mẫu chung rất đẹp, có ý nghĩa.

Vào lúc Dậu thời, đồng đạo, chức sắc, chức việc và đồng hương tề tựu về với Mẹ tham dự đàn cúng, trong và ngoài Chánh điện, ước lượng khoảng 500 người. Không còn chỗ đậu xe, quan khách phải tìm chỗ đậu xe ngoài đường White.

Trong Điện thờ trang hoàng cờ Đạo và quốc kỳ, bảng Chào mừng quan khách làm nổi bật cho đồng đạo dễ tìm đến đúng địa điểm. Đẹp nhất là Bàn trưng bày lễ phẩm dâng lên Mẹ, cửu vị Nữ Phật cùng ba vị Chức sắc Đại Thiên Phong buổi tiền khai là Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm và Đức Thượng Sanh.

Ngoài đồng đạo, chức sắc, chức việc BTS hương đạo

San Jose 1 và 2, Ban Quản tộc, Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu San Jose còn có 9 vị Hiền Tài ¹, CTS Mai Ngọc Tuyết, cựu Qu. Đầu Tộc, CTS Đào Minh Ánh, XLTV Qu. Đầu tộc Tộc Đạo Santa Clara, CTS Trần Thị Lương, CTS Ngô Vàng, các thầy cô lớp Việt Ngữ Cao Đài. Đặc biệt có sự hiện diện của cựu Đề Đốc Trần Văn Chơn là một tín hữu cao niên nhất (94 tuổi).

Quý quan khách và đồng đạo ở phương xa như Sacramento và các vùng phụ cận cũng đã sắp xếp về đây tham dự Đại lễ. Tại Đàn cúng, Chủ lễ là Qu. Quản Tộc Phạm Thị Mỹ Lệ đã đọc một bài Thuyết Đạo nói về ý nghĩa Đại Lễ Kỷ Niệm Hội Yến Diêu Trì Cung rất trang trọng cho chư đồng đạo hiện diện nhớ rõ thêm ngày kỷ niệm trọng đại của Đạo Cao Đài hôm nay.

Sau Lễ, đồng đạo cùng tham dự tiệc chay tại phòng ăn của Điện Thờ, trong khi đó các cháu thiếu nhi được phát lồng đèn và rước đèn ca hát đi chung quanh ngoài hậu điện do Hiền Huynh Trần Minh Thành hướng dẫn. Buổi Lễ hôm nay cũng là một dịp cho đồng đạo gặp nhau vui vẻ, quây quần bên nhau hàn huyên, trao đổi nhau những lời thăm hỏi ân cần trong tình đồng đạo, đồng hương.

Nguyên: Bản Tin Tộc Đạo Santa Clara, số 20

1- HT Nguyễn Ngọc Dũ, HT Nguyễn Văn Cầu, HT Nguyễn Đăng Khích, HT Nguyễn Kim Linh, HT Hồ Xưa, HT Võ Lạc Quan, HT Nguyễn Huỳnh Giàu, HT Nguyễn Long Châu, HT Nguyễn Thị Lúta.

IV- Xây cất Thánh Thất tại Việt Nam

Xây cất Thánh thất Hội An, Thành phố Hội An, Việt Nam.

(Tóm lược)

Thành phố Hội An hình thành từ những năm 1613-1621 thời chúa Sãi Nguyễn Phước Nguyên cai quản đất Quảng Nam.

Đô thị Hội An là một Đô thị cổ được Unesco vinh danh là một di sản thế giới từ ngày 4-12-1999, tính đến nay đã được gần 13 năm, hiện nay là một điểm khách du lịch nhiều nước trên thế giới đến lưu trú và tham quan. Tại cửa ngõ vào Thành phố Hội An có một Thánh Thất Cao Đài được xây cất từ năm 1952, dạng nhà cấp 4, lợp ngói, chỉ có 2 lầu chuông trống tượng trưng do Giáo sư Thượng Kính Thanh (thế danh Trần Văn Kính) Khâm Châu và Lê Sanh Ngọc Khuê Thanh Đầu Tộc lúc bấy giờ đứng đơn xin chính quyền và Hội Thánh cấp phép xây cất.

Qua hơn 60 năm phong sương tuế nguyệt tuy Thánh Thất đã được sửa sang củng cố nhiều lần nhưng nay đã xuống cấp.

Để được tương xứng với cảnh quan một đô thị cổ được Unesco công nhận là một di sản văn hóa thế giới nên thể theo nguyện vọng toàn đạo nơi đây, Ban Cai Quản Họ Đạo đã xin phép xây cất một Thánh Thất mới và đã được Tỉnh Quảng Nam, Sở Xây Dựng và Hội Thánh cho phép xây cất theo mẫu Tòa Thánh Tây Ninh.

Vào ngày 10-8-2013 (nhằm ngày 4-7-Quý Tỵ) Ban Cai

Quản Hộ Đạo Hội An đã tổ chức Lễ Đặt Viên Đá đầu tiên .

Để công trình xây cất Thánh Thất Hội An sớm được hoàn thành, kính xin quý Chức Sắc, Chức Việc và đồng đạo, các nhà hảo tâm, các Mạnh thường quân . v. .v. . . .yểm trợ tinh thần và vật chất.

Xin liên hệ địa chỉ sau:

CTS Trần Quang Vịnh ĐT: 0975 242 635
0510. 3. 817 517 Fax: 0510. 3. 913.516
Email: tranquangvinh90@gmail.com

(Tiếp theo trang 143)

III- Yểm trợ Tập San thế Đạo & In Kinh Sách:

01 Trần Văn Mỹ, Portland, OR 50.00

Cộng (3)50.00

IV- Niên Liễm:

01 HT Lê Thành Hưng, Huntsville, AL 60.00

Cộng (4): . . .60.00

Tổng cộng tiền thu được (1+2+3+4) từ ngày 1-8-2013 đến ngày 20-10--2013 là **Năm ngàn bảy mươi bốn đôla (US\$ 5,074.00).**

San Jose, ngày 20-10-2013

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Amour et Justice Tình Thương & Công Chính

Hiền Tài Lê Văn Thêm

(Tiếp theo từ TSTĐ số 56, 57)

CHƯƠNG II: AMOUR VỚI ĐẠO KHỔNG

I.- AMOUR LÀ LÒNG NHÂN HAY ĐẠO NHÂN VỚI KHỔNG GIÁO

Nói về lòng nhân là tình thương, hay cao hơn một bước nữa là Đạo Nhân trong giáo lý Khổng Giáo thì kể từ xa xưa, với các bậc túc nho, cũng có những vị nho gia minh triết đã thấy và nêu lên nhiều nhận xét rất cao xa mà vì thời thế hay do thời cuộc nên buộc phải chìm vào dĩ vãng để rồi lại bị lãng quên!

Có một điều chúng ta cần nên biết và luôn nhớ rằng: “Cái học của Khổng Tử quan trọng bậc nhất là chủ ở Đạo Nhân”.

Nhân là cái thể yên lặng, rất dễ cảm ứng, nên đối với bất cứ sự vật gì cũng có lòng, cảm xúc, và hành động lúc nào cũng trùng tiết và hợp Thiên Lý.

Người có nhân thì trực giác rất mãnh liệt. Cái gì thoáng qua cũng thấy rõ ràng, hiểu biết ngay được mọi ý nghĩa tinh vi và thấu suốt đến cái lý chung của toàn thể, chớ không phải từ lần mò theo từng mỗi một

mới thấu tới Chân Lý.

Người không có nhân thì trái lại trực giác mờ tối trông cái gì cũng không thấy ngay được, cho nên phải dùng lý trí mà suy tính.

Lý trí là cái năng lực suy luận để biết mọi việc, song lý trí thế gian chỉ có thể hiểu biết được tính chất và hình thể ở bề ngoài của các sự vật mà thôi. Đây là lý do cho thấy tại sao lý trí thế gian chỉ cho ta biết được những cái mà ta có thể định nghĩa được, tức để cho ta biết được cái vỏ ở ngoài chứ không cho biết được cái tinh thần linh hoạt ở trong các sự việc.

Thường những điều ta biết và nói ra được hoặc vẽ ra được lại không phải là cái tinh thần nữa.

Vậy nếu ta bỏ được giác là cái biết của tâm mà chỉ chuyên dùng lý trí thì thường hay làm cho ta sai lầm.

Ta phải hiểu cho rõ cái học của Khổng Tử thường lấy Nhân, Trí, Dũng làm ba cái đạt Đức của người quân tử. Trí được nói ở đây là Trí phát xuất từ Nhân, mà theo Phật giáo đề là Trí Bát Nhã, mà theo Nho giáo hay đạo Cao Đài đó là Trí Bình Đẳng hay Trí Vô Đối được đạo Cao Đài viết bằng chữ Justice và đạo Nho hay đạo Khổng viết là chữ Nhân gồm có chữ Nhơn là người và chữ nhị là hai. Đây là cái trí tự nhiên hợp với Thiên Lý.

Tuy nhiên, người đời hay có ý xuyên tạc, dùng trí mà làm những việc đa sự, trái với lẽ thường, cho nên cái trí thế gian đó mới thành ra cái dở.

Mạnh Tử là người từ xưa đến nay hiểu đạo Nho hơn cả nên nói rằng: “Cái đáng ghét trong cái trí vì cái ý xuyên tạc, chớ như trí trị thủy thì không có điều gì là đáng ghét cả. Vua Vũ trị thủy là cứ thuận cái tính của nước mà cho nước chảy. Cái trí ấy thật là lớn vậy” (Mạnh Tử_Ly Lô Hạ).

Cái trí xuyên tạc là cái trí thuật, tương phản với cái trí tự nhiên. Hễ lúc nào ta bỏ mất cái trí tự nhiên mà dùng trí xuyên tạc thì cái trí xuyên tạc ấy lại cứ tùy tùng cái tư dục mà khiến người ta thiên về đường tư lợi thành ra làm mất cái lẽ tự nhiên.

Chính vì vậy mà Khổng Tử mới chủ dạy người đời cầu lấy cái đạo Nhân để theo trực giác mà hành vi, nghĩa là cầu lấy cái trí tự nhiên hơn cái trí thuật để suy tính những điều hơn thiệt. Cái trí thuật thường hay mượn cái lý trí thế gian để làm tối mất chân lý. Lý trí của người ta dẫu minh mẫn thế nào cũng có giới hạn, không hiểu biết được nhanh và sâu xa như trực giác.

Có những điều cứ để tự nhiên theo trực giác thì biết rõ ngay được, mà nếu dùng lý trí để suy xét thì nghĩ ngợi mãi không ra manh mối. Lý do vì những sự hiểu biết mẫn tiệp và sâu xa là thường do trực giác, chớ không phải do lý trí. Trong khi đã biết điều gì rồi, tất phải dùng lý trí mà kiểm soát lại, để biết cho rõ những điều đã do trực giác mà biết. Bởi vậy, không nên quá tin ở lý trí, sợ nó làm mất cái Trung, tức là không thích hợp với cái lý tự nhiên của trời đất. Người mà chuyên trong lý trí thái quá thì có thể lắm khôn ngoan tinh

xảo, nhưng càng khôn ngoan tinh xảo bao nhiêu thì lại càng làm cho đời người thành ra một cuộc chiến đấu rất thâm bấỵ nhiều, không lợi gì cho cái sinh thú ở đời và cũng không lợi gì cho ĐẠO NHÂN cả.”

“Đạo Nhân của Khổng Tử có cái sở trường là đem Nhơn Đạo điều hòa với Thiên Đạo.” (Nho Giáo Lê Thần Trần Trọng Kim Quyển Thượng. Bộ Quốc Gia Giáo Dục. Trung Tâm Học Liệu Xuất Bản 1971. Việt Nam. Trang xxvi, xxvii, xxviii)

Đến đây, có một câu hỏi lại được đặt ra.

Phải chăng trong Đạo Nhân của Khổng giáo thì Nhơn Đạo điều hòa với Thiên Đạo?

Như vậy, có phải chăng là nói đến tông chỉ Phối Thiên của Khổng giáo, có nghĩa là đạo Nho hay đạo Khổng cũng có con đường tu để siêu thăng giải thoát như đạo Phật, vì chỉ như thế thì mới nói Đạo Nhân là Nhơn đạo điều hòa với Thiên Đạo được.

Để trả lời câu hỏi này xin trước tiên được luận giải để tìm định nghĩa chữ Nhân và Đạo Nhân trong Khổng giáo.

Việc tìm định nghĩa qua phần luận giải sẽ cho thấy tại sao đạo Cao Đài ngày nay lại được gọi là Nho Tông Chuyển Thế, mà Nho Tông cho đến bây giờ được hiểu chỉ chuyên về Nhơn đạo, trong khi đạo Cao Đài Nho Tông Chuyển thế thì chẳng những phổ khuyến Nhơn Đạo Đại Đồng mà lại còn đi đến Thiên Đạo Giải Thoát nữa, như vậy nếu nói đạo Cao Đài là Nho Tông

Chuyển Thế thì có đúng hay không? Xin được trả lời ở Chương 3.

II.- ĐỊNH NGHĨA VÀ LUẬN GIẢI CHỮ NHÂN

1-Định nghĩa: Chữ Nhân trong giáo lý Khổng giáo là chữ quan trọng nhất, là chữ trung tâm của tư tưởng Khổng Tử.

Đây chính là lý do mà trong sách Luận Ngữ, một quyển sách ghi lại những lời dạy của Đức Khổng, chữ Nhân được nhắc đến tất cả là một trăm lẻ chín (109) lần.

Mặc dù được nhắc lại rất nhiều lần, nhưng mỗi lần với mỗi trường hợp khác nhau, cũng như nhắm vào những mục đích hay sự giảng dạy khác nhau, nên Đức Khổng đã có những sự giải thích và giảng nghĩa khác nhau về chữ Nhân.

Nói rõ hơn, với chữ Nhân thì Đức Khổng Tử không có cho một định nghĩa rõ rệt hay ngắn gọn nào cả, vì thật ra Đạo Nhân trong Khổng giáo thì rõ ràng quá bao la, bao trùm cả Nhơn Đạo và Thiên Đạo.

Tóm lại, chữ Nhân (仁), theo chiết tự từ chữ nho gồm có hai chữ hay hai nét.

Với nét chữ thứ nhất thì nhân (人) có nghĩa là người, và nét chữ kế tiếp kèm theo là nhị (=) có nghĩa là hai.

Hai nét nhân là người và nhị là hai hợp lại làm một chữ Nhân có nghĩa Lòng Nhân, hội ý nói cái Thể và cái Đức chung mà cả hai người đều có, chẳng có gì

khác nhau, như thế mặc dù hai nhưng cũng như là một. Chính cái một đây là cái chủ của chữ Nhân hay Đạo Nhân trong Khổng giáo mà còn cả cho Lão giáo, Phật giáo và Cao Đài giáo sẽ được trình bày rõ ràng và đầy đủ hơn ở phần sau.

2- Luận giải:

Trong sách Luận Ngữ nơi chương Lý Nhân Đệ Tứ, điều 5, Đức Khổng Tử có nói:

“Người quân tử chẳng bao giờ rời bỏ điều nhân, dù chỉ trong khoảng thời gian một bữa ăn! Người quân tử không bao giờ ở sai điều nhân, dầu trong cơn vội vàng, trong lúc ngựa nghiêng cũng vẫn ở với điều nhân.” (Quân tử vô chung thực chi gian vi nhân. Tháo thứ tất ư thị, diên bái tất ư thị.)

Lời nói trên đây của Đức Vạn Thế Sư Biểu cho thấy cái học của Khổng Tử là chủ về chữ Nhân và cái mà Khổng Tử muốn dạy là chủ về Đạo Nhân.

Đạo Nhân tiềm tàng và ẩn hiện qua Tứ Thư và Ngũ Kinh, nhưng chỉ có một điều đáng tiếc là không hề có một quyển sách nào riêng biệt và đặc biệt dạy về chữ Nhân hay Đạo Nhân một cách rõ ràng và khúc chiết cả.

Tứ Thư, trong đó có Đại Học, Trung Dung, Luận Ngữ và Mạnh Tử thì hai sách sau dù rất cao siêu nhưng ý tưởng bàng bạc không tập trung, nói ít để phải hiểu nhiều và tiếc thay cho đến ngày nay, chưa có đầy đủ sách vở đáp ứng được cho cái nhu cầu hiểu nhiều để làm rạng danh hay sáng chói cái tông chỉ nhất thể

trong giáo lý ĐẠO NHÂN của Đức Khổng?

Ngoài Nhị Thư Luận Ngữ và Mạnh Tử với hệ thống tư tưởng bàng bạc, Đại Học và Trung Dung chính là hai quyển sách có nội dung cô đọng. Quyển thứ nhất tức Đại Học thì chỉ rõ cho biết thế nào là minh đức, Tân Dân hay Thân Dân và làm sao để đạt được chí thiện, khiến cho khi đọc quyển sách này, người đọc khó khai thông hay sáng tỏ được chữ nhân và cũng không thể hiểu rõ được ĐẠO NHÂN, dù rằng trong quyển sách có ẩn tàng giáo lý đạo nhân nhưng đã chẳng nói rõ ra thì làm sao phổ truyền và khai hóa người đời thấu suốt đạo nhân cho được.

Còn quyển Tứ thư thứ hai được chi tiết hóa với những ý tưởng, giáo lý và giáo điều cô đọng là Trung Dung thì thật ra cũng chỉ tập trung vào chữ Trung và chữ Dung, nhất là chữ Thành, chớ chữ Nhân không hề có đề cập đến và các Nho gia, Khổng gia hay học giả, dù là những học giả uyên thâm khả kính nhất cũng chưa có ai viết quyển sách nào hay phân giảng luận súc tích nào nói rõ về chữ Nhân và Đạo Nhân, đặc biệt là Thiên Đạo trong Khổng giáo nếu tính cho đến ngày nay.

Phải thành thật mà nhìn nhận rằng do Tăng Tử và đồ đệ mà Khổng giáo hay Nho giáo có quyển Đại Học, cũng như nhờ Tử Tư mà có quyển Trung Dung, nhưng kể từ khi Thầy Nhan Hôi khả kính mất đi thì chữ Nhân hay Đạo Nhân của Đức Khổng Tử cũng từ đó mà chịu cùng chung số phận, chẳng ai xiển dương, làm cho

sáng chiếu để hướng dẫn người đời đi từ Nhân đạo đến Thiên đạo là mối đạo mà với tâm huyết Đức Khổng Tử có nói, có dạy, nhưng chẳng được khai thông, phổ cập và phổ truyền, vì riêng phần Ngài thì Ngài cũng đã khá già (61 tuổi) và quá bận khi Ngài truyền bá các yếu chữ của đạo nhân cho đồ đệ tâm phúc của Ngài cho Nhan Hôi (31 tuổi) nghe rồi chết.

Với cái chết của Nhan Hôi; có lẽ Ngài biết rằng mối đạo nhân khó lòng mà khai mở cho nên Ngài đã khóc than thảm thiết và nói rõ ra rằng: “Ôi thôi! Trời hại ta rồi! Trời hại ta rồi!”

Mặc dù vậy nhưng Ngài vẫn còn nuôi hy vọng và có ý trông mong việc phổ truyền đạo Nhân với Tăng Sâm, nhưng Tăng Sâm sau này lại cũng quá bận rộn với việc lưu truyền giáo lý cao thâm của sách Đại Học, vì thế nên có thể nói tâm huyết chủ về chữ Nhân và Đạo Nhân của Đức Khổng Phu Tử đành phải chịu mai một với sự ra đi quá sớm của Thầy Nhan, và cho mãi đến ngày nay, dù biết rằng Tứ Thư là pho sách quý nhất của đạo Khổng mà hầu như tất cả dù cao siêu nhưng bằng bạc, đặc biệt là nhị Thư Luận Ngữ Mạnh Tử, chỉ trừ có Đại Học và Trung Dung còn được một số nho gia và học giả khai triển qua nhiều quyển sách súc tích, có giá trị mà thôi.

Nói rõ hơn, luận giải Tứ Thư và Ngũ Kinh không có sách nào tập trung nói rõ chữ Nhân và Đạo Nhân. Tứ Thư thì có hai sách Đại Học và Trung Dung có chủ đề khá rõ, chỉ riêng nhị thư Luận Ngữ và Mạnh Tử, đặc

biệt nhất là Luận Ngữ thì có tập trung, dù rằng cũng còn bàng bạc để nói về Nhân còn các sách khác thì hầu như không nói rõ mà đôi khi chỉ nhắc đến hay viết qua mà thôi.

Với việc chỉ nói qua hay chỉ nhắc đến mà thôi thì thử hỏi thế nào có thể làm sáng tỏ con đường đi đến Thiên Đạo, Phối Thiên để làm Phật, làm Trời mà khi nói về chữ Nhân, dạy về Đạo Nhân, Đức Khổng Tử đã có nói chẳng khác nào Phật nói với con đường giác ngộ giải thoát sẽ được trình bày sau.

Riêng ở chương này xin được nói rõ về chữ Nhân có nghĩa thứ nhất là nhân ái và nghĩa thứ hai là nhân từ trong đạo Nho hay đạo Khổng và đây chỉ là nghĩa thứ hai là Nhân Tử trong đạo Nho hay đạo Khổng và đây chỉ là nghĩa thứ nhất, nghĩa bên ngoài, nghĩa Như Đạo của chữ Amour.

(Còn tiếp)

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH**

GIẢNG ĐẠO CHƠN NGÔN

言真道講

SOẠN GIẢ THÁI ĐẾN THANH

**Hội Thánh Giữ Bản Quyền
Ấn hành năm Tân Hợi 1971**

GIẢNG ĐẠO CHƠN NGÔN

MỤC LỤC

- 1- Lời Tựa
- 2- Tại sao phải có Đạo Cao Đài
- 3- Giáo lý Đạo Cao Đài
- 4- Cơ tuần huần của Tạo Hóa
- 5- Đề tài chữ Tu
- 6- Giải thích chữ Hòa
- 7- Giải thích Kinh Lễ
- 8- Giải thích chữ Khiêm
- 9- Giải thích chữ Cung

- 10- Giải thích chữ Nhẫn
- 11- Tân luật Pháp Chánh Truyền
- 12- Luật pháp Chơn truyền của Đại Đạo
- 13- Tam lập
- 14- Tu thân, tu trí, và tu tâm
- 15- Chí khí tinh thần phấn đấu
- 16- Tinh thần đoàn kết
- 17- Thiện ác phân minh
- 18- Triết lý Thiện và Ác
- 19- Phước và tội
- 20- Tu hành và học hành
- 21- Triết lý chữ Tâm
- 22- Diệt tận phàm tâm
- 23- Giải thích Tam tạng Ngũ thường
- 24- Chánh trị của Khổng Giáo
- 25- Chánh danh định phận
- 26- Chánh trị cần có đạo đức hay không?
- 27- Chánh trị cần phải có đạo đức
- 28- Luật thương yêu, quyền công chánh
- 29- Giá trị của con người
- 30- Yếu điểm trong Ngũ Kinh
- 31- Giảng nhươn nghĩa đạo đức
- 32- Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
- 33- Đức tin của con người
- 34- Bốn phận Tín đồ
- 35- Giảng đài Tòa Thánh

LỜI TỰA

Thuyết nhưn nghĩa, giảng đạo đức, là một giáo lý bao la quảng đại của các Đấng Thánh trước Hiền xưa lưu truyền.

Người trí suyển tài sơ như tôi, không thể nào sâu tầm cho tận tường các triết lý.

Đã nói là rừng Nho biển Thánh thì dầu cho người đi đến non cao rừng thẳm, cũng chưa ắt am hiểu hết danh mộc, có ra ngoài biển rộng sông sâu cũng chưa dễ lầu thông các loài thủy tộc. Huống chi tinh thần đạo đức, trong Tam giáo Phật, Tiên, Thánh truyền dạy, có lắm điều huyền bí nhiệm mầu thì chưa một ai tự hào là thông tri lịch lãm.

Trải qua trên ba mươi năm trong cửa Đạo CAO ĐÀI, tôi cố tâm học hỏi Đạo lý, sự hiểu biết được bao nhiêu những điều thường thức của các bậc Chức Sắc đàn anh chỉ giáo.

Ngày nay lập thành một quyển tựa đề “GIẢNG ĐẠO CHƠN NGÔN” cốt yếu để làm phương châm đi bước cho chư Đạo hữu mới nhập môn được biết sơ qua trên con đường tu tâm dưỡng tánh cho trở nên người hạnh đức thuần lương, ấy là giúp ích cho anh em đồng đạo.

Những việc thường thức hằng ngày, cũng chưa chắc ai dám tự phụ rằng mình đã thông thuộc mọi điều nay

đủ. Hưởng chi Đạo lý diệu diệu cao thâm, phải trải qua nhiều năm khổ nhọc, mới mong vạch đặng chút ít ánh sáng vào đường siêu việt đó.

Vậy mong nhờ quý vị Đại Huynh, xem chỗ nào còn sai suyển xin vui lòng chỉ giáo, đặng bỏ cứu vào chỗ khuyết điểm cho được hoàn bị hơn.

Tôi rất mong và sẵn chờ tiếp nhận sự chỉ giáo ấy.

Mong thay

Ngày 16 tháng Giêng Đinh Dậu (15-2-1957)

Giáo Sư THÁI ĐẾN THANH
(HUỲNH VĂN ĐẾN)

BÀI SỐ 1

TẠI SAO PHẢI CÓ ĐẠO CAO ĐÀI?

Bởi thời kỳ Hạ Nguơn cùng tận, Tam Giáo: Nho, Thích, Đạo đã thất chơn truyền khiến cho nơn tâm biến đổi bỏ phép công bình chiến tranh loạn lạc, con người gian tham xảo trá giành giựt quyền lợi, trộm cướp giết hại lẫn nhau, thành ra một trường náo nhiệt tồi phong bại tục nghiêng đổ luân lý cang thường, ấy là đời mạt kiếp.

Vì cơ cho nên Đức CHÍ TÔN mới hội chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại Ngọc Hư Cung, nhứt định hoàng khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, cốt yếu chấn hưng Tam giáo, thức tỉnh chúng sanh giữ Đạo cang thường, tu tâm sửa tánh, hồi đầu hướng thiện tự hồi ăn năn cải dữ

làm lành, lập lại đời tân dân minh đức, cho thuận theo lẽ tuần hườn của Tạo Hóa.

Đức CHÍ TÔN dùng huyền diệu cơ bút giáng trần giáo đạo, tá danh là CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT, hiệp qui Tam giáo thống nhất Ngũ chi, gọi là cơ quan cứu thế chủ nghĩa giáo dân qui thiện, thật hành Bác ái Công bình, đề xướng cho nhơn loại hòa bình, đại đồng thế giới.

Tóm lại: Do Thiên thơ tiên định đến thời kỳ chuyển giáo cho nên phải có Đạo CAO ĐÀI.

BÀI THI CỦA ĐỨC CHÍ TÔN (Giáng cơ dạy buổi ban sơ)

Tường quang nhứt khí chiếu minh đông,
Tam giáo qui nguyên giữ cộng đồng.
Phật Pháp khuyến nhơn quy mỹ tục,
Nho Tông phục thế hưởng thuần phong.
Diệu huyền Chơn Đạo tu tông hưởng,
Mê hoặc tà mưu khả tự phòng.
Thế thượng dục tri Thiên Sứ đáo,
Tam Kỳ Phổ Độ lập kỳ công.

BÀI SỐ 2 GIÁO LÝ ĐẠO CAO ĐÀI

Do theo Chơn Luật của Đức CHÍ TÔN là thương yêu, còn Chơn Pháp là công bình. Từ năm Bính Dần 1926, Đức CHÍ TÔN giáng cơ khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, trước hết cũng dạy thương yêu.

Thầy dạy rằng: Ngày nào các con thật hành chủ nghĩa thương yêu cho ra chơn tướng, ấy là ngày của nhơn sanh thoát khổ. Lại có một bài Thánh Ngôn dạy rằng: “Thầy là cha cả của sự thương yêu, do bởi sự thương yêu mới tạo thành Càn Khôn Thế Giới và sanh dưỡng các con.”

Bởi sự thương yêu mà vạn loại hòa bình, Càn Khôn an tịnh, đặng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau, không thù nghịch lẫn nhau mới không tàn hại nhau, không tàn hại nhau mới giữ bền cơ sanh hóa” (ấy là chơn luật thương yêu). Còn Chơn Pháp công bình, thì Thầy có dạy rằng:

“Đạo của Thầy là công lý, ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở thế này, thì Đạo chưa thành tựu”.

Nền Đạo CAO ĐÀI là Nho Tông chuyển thế, trước cửa Tòa-Thánh có biểu dương hai chữ NHƠN NGHĨA thật to, thì thấy chữ NHƠN là chủ sự thương yêu. Có câu: “Trắc ẩn chi tâm ái vật chi lý, bất sát bất hại thể háo sanh chi đại-đức vi nhơn”. Nghĩa là: tỏ lòng thương người mến vật chẳng nỡ sát hại sanh mạng, noi theo lòng từ bi của Đức Chí Tôn mới gọi là Nhơn.

Chữ NGHĨA là giữ phép công bình, gìn lòng chánh trực không một mảy gian tham, có câu: “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhơn” những việc ta chẳng muốn ai làm cho ta chịu đau khổ thảm sâu thì ta không nên đem việc ấy mà làm cho người khác mới là phải Nghĩa.

Con người biết giữ phép công bình mới tỏ ra sự thương yêu, mà thương yêu cho chánh lý, thì trên thuận với lòng Trời dưới cộng hòa cùng đồng loại quốc dân, ấy là cơ đạt Đạo “Hòa giả thiên hạ chi đạt Đạo dã”.

Còn Đời mà thật hành được sự thương yêu công bình hòa thuận, thì cơ Đời trở nên thái bình an cư lạc nghiệp. Khổng Giáo ái nhân như ái kỷ, thương yêu tất cả mọi người cũng như thương thân của mình vậy.

Phật Giáo thì lấy câu Từ bi Bác ái làm trọng. Tiên Giáo Đức Thái Thượng dạy: “Căn cô truất quả kính lão hòa ấu côn trùng thảo mộc du bất khả thương”. Gia Tô Giáo thì: “Xả kỷ ái nhân”. Xem như thế thì các nhà Tôn giáo cũng vì chủ nghĩa thương đời, nên mới phát minh ra các vấn đề đạo đức để giải khổ cho đời.

Ngày nào nhưn sanh hồi tâm hướng thiện, thật hành chủ nghĩa thương yêu, biết giữ phép công bình, thì nhưn loại mới đặng chung hưởng mọi điều hạnh phúc.

BÀI SỐ 3

CƠ TUẦN HUỒN CỦA TẠO HÓA

Kỳ Hạ ngươn này là buổi hiệp Tam giáo làm một hầu đem về căn bản cho thuận theo lẽ tuần huồn.

Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, dùng huyền diệu Tiên gia giáng cơ giáo Đạo, thế thì nhưn loại hữu duyên hữu phước mới sanh nhằm kỳ khai Đạo thứ ba, muôn năm ngàn kiếp mới có một kỳ như vậy nếu chẳng thành tâm tu niệm thì rất uổng cho kiếp sanh.

Tu niệm đặng làm chi?

Nhập môn vào Đạo để làm gì?

Nhập môn vào Đạo đặng làm lành lánh dữ, dưỡng tánh tu tâm lập công bồi đức cứu độ nhơn sanh, chớ không phải vào Đạo rồi cậy lấy phần đông, kết phe lập đảng ỷ chúng hiếp cô, kể vào Đạo mà chỉ mưu việc quấy như vậy, là kể lợi dụng danh Đạo mà làm cho rối loạn chơn truyền, tức là kể phản nghịch với chánh lý của Đạo vậy.

Những người thật tâm nhập môn tụng giáo, dầu đông bao nhiêu cũng giữ một phương diện làm phải làm lành, chẳng làm điều gì trái với luật pháp chơn truyền của Đạo.

Nay là buổi tuần hườn Trời khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chấn hưng Tam giáo thức tỉnh nhơn sanh, giữ Đạo cương thường tu tâm dưỡng tánh, hồi đầu hướng thiện, tự hối ăn năn, cải dữ theo lành tân dân minh đức, thì chúng ta rõ biết cuộc tuần hườn Tạo hóa xoay vần công bình Thiên Đạo. Mỗi phương đều có một Chơn Đạo, đặng cho đời noi gương chánh giáo, dìu dắt lẫn nhau, lấy phép công bình mà đối đãi với nhau, cho được ôn hòa mới ra vẻ làm người hiền lương chí thiện, ấy là Đạo khai cho nhơn loại trở nên lành.

Trên đây đã nói: nay là buổi tuần hườn thế nào? Xin lược giải ra chơn lý như sau đây:

Tuần hườn là: “Thiên hữu tứ thời Xuân tại thủ”. Trời có bốn mùa chỉ mùa Xuân là ở đầu, trong mùa xuân mát mẻ hơn các mùa, cây trái đều tươi tốt, người cũng

lấy Xuân mà thêm tuổi. Mùa Xuân có ba tháng là tháng Giêng, tháng hai, tháng ba trong ba tháng có 90 ngày, nên gọi là thiếu quang chín chục.

Cuối mùa Xuân sang Hạ, Thu, Đông, rồi trở lại Xuân ấy là châu nhi phục tử. Ví như một năm 12 tháng thì khởi đầu tại tháng Giêng, xoay vần tới tháng Chạp cũng trở lại tháng Giêng. Mỗi tháng 30 ngày khởi đầu ngày mồng một ấy là cơ tuần huần của Tạo hóa. Nói rộng hơn nữa là luận thuyết Tam Nguơn: Thượng Nguơn, Trung Nguơn, Hạ Nguơn.

Thượng Nguơn là nguơn Tạo hóa, tức là nguơn Thánh Đức, ấy là nguơn vô tội.

Trung Nguơn là nguơn Tấn hóa, tức là nguơn tranh đấu, ấy là nguơn tự diệt.

Hạ Nguơn là nguơn Bảo tồn, tức là nguơn Tái tạo, ấy là nguơn qui cổ.

Trong một năm cũng có Tam nguơn: Thượng nguơn là rằm tháng giêng, Trung nguơn là rằm tháng bảy, Hạ nguơn là rằm tháng mười, rồi thì cũng trở lại rằm tháng giêng, Thiên Địa tuần huần châu nhi phục tử.

Còn cuộc tuần huần của nhơn sanh là: “Nhơn chi sơ tánh bốn thiện”. Con người mới sanh ra ban đầu, thì có tánh trọn lành gọi là: “Thiên mạng chi vị tánh”. Trời đã ban cho mỗi người một cái tánh lành ai ai đều có, mà tại con người chẳng hay trau giồi, để cho nó nhiễm lấy hồng trần thế sự xu hướng theo vật chất mà quên mất lương tâm, trở nên người hung ác bạo tàn.

Cha mẹ sanh con từ nhỏ cho đến khôn lớn, đều dạy

làm phải làm lành, chẳng có cha mẹ nào dạy con làm các điều tội lỗi. Thánh Hiền xưa cũng lo cho buổi sau này, phong hóa suy đồi như luân đieno đảo, nên mới soạn Thi Thơ Kinh Điển để lưu truyền cho kẻ hậu lai, thì Thiên kinh vạn điển hiếu nghĩa vi tiên, không có bài sách nào mà Thánh Hiền dạy con người gian tham trộm cướp, mà hiện nay thấy rõ con người ở đời, làm những điều tội lỗi nhiều hơn là làm phải làm lành, ấy là như tâm bất cổ, lòng người chẳng giống xưa, gọi là mất nguồn cội.

Thời kỳ Hạ ngưng này Đức CHÍ TÔN hoàng khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, cốt yếu là giáo dân qui thiện phục chánh như tâm, thức tỉnh cho người đời biết giác ngộ, lánh dữ làm lành tu như tích đức, phần bốn hườn nguyên mới thuận theo cơ tuần hườn tạo hóa.

Làm người biết noi theo đường Thiên lý, thì chỉ có phương tu là hay nhất.

BÀI SỐ 4 **ĐỀ TÀI CHỮ TU**

Tu là trau dồi đức hạnh, sửa bốn tâm chơn tánh, cải ác tùng lương, khử tà qui chánh. Nghĩa là: đổi dữ về lành bỏ các điều vạy mà làm theo điều ngay. Con người đồng thọ nhưt điểm Linh quang của Tạo hóa ban cho một cái tánh Thiêng liêng, tánh ấy vẫn biết khôn ngoan trí hóa đạo đức tinh thần, nếu không lo trau dồi để cho nó nhiễm lấy vật chất hữu hình lợi danh phú quý, sắc dục tiền tài, làm cho điểm linh quang mờ ám, mà sanh ra các điều tội lỗi.

Có câu: “Ngọc bất trác bất thành khí”. Ngọc chẳng giỏi chẳng nên giống tốt. Ngọc ngà là vật quý báu của đời, nếu không biết cách trau dồi, thành ra một vật vô giá trị cũng như con người có một tánh lành, mà chẳng hay trọng dưỡng để cho nó trở nên hung ác thì gọi là mất nguồn cội. Cho nên bậc nào cũng lo tu hành là điều cần nhất, có câu: Tự Thiên Tử chí ư thứ dân, nhất thị giai dĩ tu thân vi bản. Nghĩa là: từ ngôi Thiên Tử xuống tới hàng thứ dân, chỉ dùng sự tu thân mà làm căn bản.

Xem trong thơ truyện các bậc Đế Vương cũng xuất thân lo việc tu hành. Vua Hiên Viên Huỳnh Đế, còn phé giang san quì gối ba phen yết bái Đức Quảng-Thành Tử mà học Đạo Tiên Thiên. Lại nữa: Đức Thích Ca là con một của vua Tịnh Phạn Vương, Ngài là Đông Cung Thái Tử, sao chẳng ở nối ngôi Vua mà hưởng nhờ vinh huê phú quý, lại xuất thân hành đạo chịu thiên tân vạn khổ, ly gia cắt ái giáo hóa chúng sanh thuyết pháp độ đời, thức tỉnh nhơn tâm, cho đặng thoát khỏi sông mê biển khổ. Do nơi công nghiệp ấy Ngài mới đắc đạo là Phật Tổ, thiên hạ phụng thờ, muôn người sùng bái, có phải là phương tu rất nên quý hóa chẳng?

Đến như các bậc Đế Vương mà còn mộ Đạo tu hành thay hướng chi chúng ta nữ nào mê theo mỗi phú quý bả vinh hoa vẻ cân đai mùi chung đỉnh là điều giả cuộc, mà đành quên hết đạo đức tinh thần hay sao? Có câu: Đức giã bổn giã, tài giã mạt giã.

Đạo đức là căn bản, còn tài là ngọn ngành, mà chúng

ta lẽ nào bỏ gốc tầm ngọn, lại có câu: “Đức thắng tài vi quân tử”. Sao lại không lo lập đức đặng làm người quân tử mà lại tranh tài?

Phương tu rất có ích cho nhơn quần xã hội. Bởi có câu: Tu kỹ dĩ an bá tánh, một người tu mà trong bá tánh thấy đều an cư, ví như một người kia bình nhựt hay trộm cướp gian tham, mà nay biết ăn năn hối ngộ lo việc tu hành thì trong bá tánh đặng hưởng mọi điều yên tịnh, có phải là phương tu hữu ích chăng?

Nếu trong xã hội từ lớn chí nhỏ đều lo việc tu hành, giữ theo luật Đạo làm lành lánh dữ, thương yêu thuận hòa cùng nhau thì xã hội trở nên thái bình, đời mới đặng thuần phong mỹ tục. Còn chẳng noi theo đường đạo đức, để tranh đua mạnh hiếp yếu trí lẩn ngu, giàu hiếp nghèo, khôn lẩn dại, sanh ra các điều ác cảm không kể luân lý cang thường thì chi cho khỏi điều tội phong bại tục.

Có câu: “Bang hữu đạo tắc trí bang vô đạo tắc ngu”. Nước nhà có đạo đức thì dân trở nên hiền lành, được mở mang trí hóa cao thượng.

Còn nước không có Đạo, thì dân tranh cạnh thù nghịch lẫn nhau, tìm mưu sâu kế độc mà giết hại lẫn nhau chẳng thương yêu cốt nhục đồng bào, thì kết cuộc nhơn sanh phải đi tới con đường tận diệt....

Tóm lại phương châm tu hành đạo đức là một cơ quan bảo tồn nhân loại.

BÀI SỐ 5

GIẢI THÍCH CHỮ HÒA

CHỮ HÒA LÀ THUẬN HÒA

Trong Kinh Lễ có câu: “Lễ dĩ hòa vi quý”. Lễ nghi phải lấy chữ hòa làm quý, vì ngoài mặt có hòa nhã, thì trong tâm mới có thành kính, lễ nghi mới ra vẻ trang nghiêm long trọng. Nếu hành lễ mà không hòa, thì dầu lễ nghi to lớn Thánh Thần cũng không chứng hưởng.

Thầy Mạnh Tử nói: Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hòa. Nghĩa là: Thời Trời chẳng bằng đất lợi, đất lợi cũng không bằng người hòa. Người có hòa mới cảm tình liên lạc kết dây đoàn thể với nhau, tương thân tương ái đồng tâm hiệp lực cùng nhau thì mới thật hành mọi điều kết quả.

Đời Tam Quốc ông Lưu Tiên Chúa, duy lấy hai chữ nhân hòa mà thắng cả thiên thời địa lợi, làm cho Tào Mạnh Đức lăm trận kinh hồn, Ngô Tôn Quyền nhiều phen mất vía. Xem như thế đủ biết chữ hòa mạnh mẽ là đường nào.

Nhớ lại tích xưa 3 vị anh hùng LƯU, QUAN, TRƯƠNG hiệp đồng nhứt tâm, dù tất có một chữ hòa mà lập nên giang san Hớn Thất.

SÀI, TRIỆU, TRỊNH cũng dùng chữ hòa mà dựng nên cơ nghiệp Tống Triều.

Quốc dân Việt Nam trên 25 triệu đồng bào, chung cả tín đồ Đạo Cao Đài, nếu biết hiệp lực đồng tâm, thương yêu liên lạc thuận hòa cùng nhau mới có thể

phục hồi an ninh trật tự, chấn hưng nền luân lý, (mối canng thường) trở nên tận thiện tận mỹ.

Trong Kinh Thi có câu:

“Âm dương hòa võ trạch giáng, phu phụ hòa gia đạo thành”. Khí âm khí dương hiệp hòa thì mưa nhuần rưới khắp, vợ chồng có hòa thì đạo nhà mới nên. Thiết tưởng như hai vợ chồng mà biết thuận hòa với nhau còn tạo thành gia nghiệp được kinh dinh thay. Trái lại, vợ chồng mà không hòa thì tự nhiên tình nghĩa phai lợt cách xa, gia đình ắt phải suy tồi hư hoại.

Còn trong xã hội mà chẳng hòa, thì biến thành xã hội phân vân tranh đấu. Toàn cả thế giới mà chẳng hòa thì đời chiến tranh loạn lạc, ấylà cơ tự diệt lẫn nhau.

Nếu chẳng dùng phương châm đạo đức nhưn nghĩa mà làm kế bảo an, thì nhưn loại vì cuộc chiến tranh ấtpải có ngày tuyệt chủng.

Trong Kinh Thơ có câu:

“Hiệp hòa vạn bang”. Phải hiệp hòa muôn nước. Dầu cho quốc dân chủng tộc nào, hay là sắc da nào chẳng hạn cũng đồng con chung của Đấng Tạo Hóa, thì phải biết thương yêu thuận hòa với nhau như anh em một nhà thì đời mới trở nên thái bình an cư lạc nghiệp.

Đến như Trời Đất âm dương, cùng các bậc thượng cổ Đế Vương còn phải lấy chữ hòa làm gốc. Huống chi anh em chúng ta là người tu hành đạo đức, há chẳng noi theo chữ hòa hay sao? Có câu: “Hòa giả thiên hạ

chi đạt đạo già”. Hòa là cơ đạt đạo trong thiên hạ vậy.

Trong thế giới có hòa thì mới đặng thái bình thịnh vượng, nhà nước có hòa mới được tấn bộ văn minh, gia đình có hòa mới được sum vầy vui vẻ, cha con có hòa mới trọn câu phụ tử tử hiếu, anh em có hòa mới biết thuận thảo thương yêu, vợ chồng có hòa mới nên cửa nhà đồ sộ, bạn bè có hòa mới giữ tròn câu tín nghĩa, đạo đức có hòa mới được hoàn toàn.

Chữ hòa rất quý hóa thay!

Thánh Giáo của Đức Chí Tôn dạy:

Kỳ Phổ Độ thứ ba này, Thầy giảng trần khai Đạo là đề xướng cho nhơn loại hòa bình đại đồng thế giới.

Ngày nào các con hiệp nhứt tâm thật hành cho đặng chữ hòa thì Thầy sẽ giao chìa khóa cho các con mở cửa Tam Thập Lục Thiên mà vào nơi Bạch Ngọc Kinh. Còn các con không thuận hòa cùng nhau thì ngọn đèn thiêng liêng chưa đủ rọi tỏ cho mấy chục triệu nhơn sanh.

Thầy lại dạy rằng: “Cái nhánh của các con là cái nhánh của chính mình Thầy làm chủ, một điều Thầy vui hơn hết là muốn cho các con liên lạc thuận hòa cùng nhau hoà, chia vui sốt nhọc với nhau dìu dắt nhau đem lên đường đạo đức, hầu tránh khỏi chốn trần ai, khốn đốn (giết hại lẫn nhau) ấy là các con hiến lễ cho Thầy trân trọng. Nếu các con không thuận hòa cùng nhau, tựa hồ chia phe phân phái thù nghịch lẫn nhau, ấy là các con làm đại tội trước mặt Thầy”.

Những lời của Đức CHÍ TÔN đã dạy, anh em chúng ta ghi nhớ mà thật hành cho tròn bốn phận là môn đệ của CHÍ TÔN, kéo lăm công trình cực nhọc đem thân vào đường đạo đức, mà chẳng tuân theo Thánh Giáo thì sau này không tránh khỏi luật Thiên điều.

THI CHỮ HÒA

Thiên thời địa lợi bất như hòa,
Tam giáo chơn truyền vốn một cha.
Chia rẽ phân tâm thành bạc nước,
Hiệp hòa chung trí thắng can qua.
Thương yêu nơn loại như xương thịt,
Cảm mến đồng bào thể ruột rà.
Cả tiếng kêu ai là mẫn thế,
Nghiêng vai chung gánh Đạo nhà ta

BÀI SỐ 6 GIẢI THÍCH KINH LỄ

Lễ là khuôn viên trọng thể của con người, con người sở dĩ linh hơn muôn vật, tưởng cũng nhờ có lễ nghĩa mà đặng phần hơn. Nên có câu: Nơn sanh vạn vật tối linh, Lễ giả Thiên Địa chi tự dã. Nghĩa là người đời có tánh linh hơn muôn vật là nhờ biết Lễ.

Lễ vốn là Trời Đất phân ra trật tự khác nhau, cho vạn vật có thứ tự phân minh, nhưng cũng đồng một thể, cũng do theo điều hòa mà tạo thành cơ sanh hóa. Có câu: Thiên cao địa hạ vạn vật tán thù, nhi lễ chế hành hĩ, Lưu nhi bất tức, hiệp đồng nhi hóa chi nhạc hưng yên. Trời cao đất thấp muôn vật khác nhau, cho nên

Thánh Hiền mới định ra Lễ Nghĩa, phân tôn ti trật tự. Trời Đất và vạn vật lưu hành, hội họp tánh chất cho điều hòa để gây tạo thành cơ sanh hóa.

Căn nguyên của Lễ cao xa như thế, cho nên mới có giá trị tôn quý, Thánh Hiền đời trước lấy lễ làm căn bản, để dạy người và trị thiên hạ. Có câu: Tiên Vương chế lễ nhạc giả, phi dĩ cực khẩu, Phúc nhĩ mục chi dục giả, tương dĩ giáo dân binh hảo ố, nhi phản nhơn-đạo chi chánh dã. Tiên Vương chế ra Lễ Nhạc, chẳng phải để làm cho cùng cực cái sở dục của miệng, bụng, tai, mắt, nhưng để dạy dân giữ lòng hảo ố cho vừa phải mà sửa lại cái nhơn đạo cho chánh vậy.

Quy củ chữ Lễ là để chế sửa phong tục, nhơn quần xã hội, Quan Hôn Tang Tế, triều đình hương đảng, cả thủy đều dùng lễ mà làm cho tận thiện tận mỹ vậy. Lễ là thuộc việc tế-tự có thể trạng-thái tình cảm rất hậu, tế là do tâm thành kính Trời, Phật, Tiên, Thánh hay là Tổ-Tông.

Có câu: “Phù tế giả phi vật tự ngoại, tự trung xuất sanh ư tâm dã”. Trong việc cúng tế chẳng phải tại lễ vật ở ngoài, chỉ tại lòng thành kính mà sanh ra vậy.

Lễ là cốt để giữ sự chừng mực cho sự hành vi của con người. Đức Khổng Tử nói: “Đạo đức nhơn nghĩa phi lễ bất thành, giáo hóa chánh tục phi lễ bất bị, phân tranh kiện tụng phi lễ bất quyết, quân thần thượng hạ phụ tử huynh đệ phi lễ bất định, hoạn học sự sư phi lễ bất thân, ban triều trị quân ty quan hành pháp phi lễ oai nghiêm bất thành. Đảo từ tế tự cung cấp Thánh Thần, phi lễ bất thành bất trang, thị dĩ quân tử cung kính

tôn tiết thái nhượng dĩ minh lễ”. Lời của Đức Khổng Tử dạy, những người đã làm đạo đức như nghĩa, mà thiếu lễ cũng chẳng nên, dạy bảo sửa đổi phong tục mà thiếu lễ thì cũng chẳng đủ. Xử việc phân tranh kiện tụng mà thiếu lễ thì không quyết đoán, Vua tôi trên dưới cha con anh em, mà không có lễ thì chẳng định, học làm quan thờ Thầy mà không có lễ thì chẳng thân mật, sắp đặt thứ vị trong triều, cai trị quân lính, đi làm quan thi hành pháp lệnh, mà không có lễ thì chẳng oai nghiêm, cầu khẩn, cung cấp, tế tự Thánh Thần mà chẳng có lễ thì không trang nghiêm thành kính.

Bởi thế cho nên người quân tử dung mạo phải đoan trang trong tâm phải thành kính, giữ gìn pháp độ để làm cho lễ ra sáng tỏ vậy.

Đức Khổng Tử, thỉ chung làm những việc gì, cũng cần giữ bực trung dung, nếu không dùng lễ để làm tiêu chuẩn cho sự hành vi thì biết thế nào là trung được, nên Ngài nói rằng: “Lễ hồ sở dĩ chế trung dã”. Lễ vậy ôi!... để đặt chế cho vừa bực trung vậy.

Lễ là dùng phương diện phân tôn ty trật tự, tức là cái phép để tạo nên luân lý trong gia-đình và xã hội quốc dân vậy.

Có câu: “Phù lễ Tiên Vương dĩ thừa thiên chi đạo, dĩ trị nhân chi tình”. Lễ là các vì Tiên Vương vâng theo cái Đạo của Trời, để trị tình dục của con người, tình dục của người vừa biến sanh, chỉ có dùng lễ mà ngăn cản lại được.

Khổng Tử viết: “Ấm thực nam nữ nhân chi đại dục, tồn yên tử vong bản khổ hơn chi đại ố, tồn yên cố dục ố giả tâm chi đại đoan dã, nhân tàn kỳ tâm bất khả trắc độ giả, mỹ ác giai tại kỳ tâm bất kiến kỳ sắc dã, dục nhưt dĩ cùng chi xá lễ hà dĩ tai”.

Đức Khổng Tử nói: Các việc tội lỗi của con người là do nơi sự ăn uống quá độ mà sanh ra, nhưt là trai và gái ăn chung với nhau, thì cái sở dục bao giờ cũng có.... Còn cái giận cái ghét của con người, là do sự nghèo khổ bệnh hoạn chết mất mà nảy sanh, cái ố dục là mối lớn của tâm vậy, cái tâm của con người thường giấu kín, chẳng khá độ lường đặng, tóm lại nếu muốn biết cho cùng mà không dùng lễ thì chẳng thế nào biết được.

Các bậc Đế Vương đời trước, sở dĩ trị được thiên hạ, là nhờ hiểu rõ cái tình dục của con người, nên mới chế ra Lễ Nghĩa, để phân tôn ty trật tự chuyên trị thất tình là: Hỉ, Nộ, Ai, Lạc, Ái, Ố, Dục, sửa thập nghĩa là: Phụ tử hiếu, huynh đễ đê cung, phu nghĩa phụ tiết, trưởng huệ, ấu thuận, quân nhân, thần trung. Giảng giáo điều tín nghĩa chuộng sự hòa thuận, bỏ sự cạnh tranh trộm cướp.

Sự giáo hóa của Đức Khổng Tử, là tinh vi hiệu quả rất sâu xa.

Có câu: “Lễ chi giáo hóa giả vi kỳ chỉ tà dã ư dị hình sử nhân nhưt tỹ thiện viễn ác như bất tự tri dã”. Sự giáo hóa của Đức Khổng Tử mà dùng lễ là cao sâu mầu nhiệm, có thể ngăn ngừa các điều tội lỗi trong

lúc chưa bày ra, khiến cho người ngày ngày đến gần chỗ lành, lánh xa điều dữ là người biết lễ vậy.

Đức Khổng Tử rất trọng lễ vậy, nên Ngài nói: Phù lễ cấm loạn chi sở do sanh, do phượng chỉ thủy tự lai dã. Lễ là ngăn cấm các điều rối loạn lúc chưa sanh ra, cũng như con đường đắp đê ngăn cho nước đừng tràn vào vậy.

Người giàu sang mà biết lễ thì không dâm tàn, không kiêu căng, người bần tiện mà biết lễ thì không nản chí, không làm quấy, người làm Vua mà biết lễ thì mới biết phép sửa nước trị dân. Tóm lại: Lễ chi ư chánh quốc giã, do hành chi ư khinh trọng giã, thặng mạc chi ư khúc trực giã, qui củ chi ư phương viên dã. Lễ đối với việc sửa nước trị dân, chẳng khác nào như cây cân để đối với vật nặng vật nhẹ, cũng như sợi dây để đối với vật thẳng vật cong, cũng như cái quy cái củ để đối với vật tròn vật vuông vậy.

Nếu con người từ ấu chí trưởng mà biết trọng lễ nghĩa khiêm cung, thì khỏi chịu dưới luật hình trừng trị, mà đời sẽ trở nên thái bình an cư lạc nghiệp. Sánh với đời Nghiêu Thuấn, Võ Thang, Văn Võ, Châu Công, Khổng Tử, Mạnh Tử, Nghiêu Thuấn không lập luật hình, Võ Thang không tạo khám đường ngục thất, đời vô vi nhi trị thiên hạ thái bình là nhờ dân tộc thời kỳ ấy biết giữ lễ.

Thánh Giáo của Đức TÔN SƠN dạy:

Lễ nơi mình là khuôn viên trọng thể,
Lễ nơi nước là phép trị an,

Lễ nơi toàn cầu là đại đồng thế giới.

Nếu không có lễ thì chẳng làm việc gì mà nên đặng.

THI CHỮ LỄ

LỄ là trật tự của Thần Tiên,

LỄ dạy nhơn sanh giữ tánh hiền.

LỄ đối toàn cầu điều yếu trọng,

LỄ qui Tam Giáo thuận cơ Thiên.

BÀI SỐ 7

GIẢI THÍCH CHỮ KHIÊM

Chữ Khiêm là khiêm nhượng, dầu mình khôn ngoan trí hóa, tài hay nghề giỏi cũng phải kính nhường người. Có câu: “Thánh nhơn bất tự mãn túc, Nghiêu Thuấn kỳ du bịnh chư”. Đức Thánh Nhơn còn chưa gọi mình là nay đủ, Vua Nghiêu, Vua Thuấn còn có chỗ thiếu sót thay. Ấy là bậc Thánh Hiền còn phải khiêm nhượng như thế.

Người đời thường có tánh tự đắc, kiêu ngạo, chẳng biết khiêm nhượng là gì, hễ mở miệng ra thì tự tôn tự-đại, coi mình như Thần Thánh, khinh bỉ người nhẹ như mảy lông.

Có câu: “Khinh bạc chi thái, thị chi quân-tử tắc tán ngô đức, thị chi tiểu-nhân tắc tán ngô thân”. Nghĩa là: Cái thói khinh bạc mà đối với người quân tử thì tổn cái đức của mình, còn đối với kẻ tiểu nhân thì hại cái thân của mình.

Cho nên Đức Khổng Tử dạy rằng: “Thông minh huệ trí thủ chi dĩ ngu, công bị thiên hạ thủ chi dĩ nhượng, đồng lực chấn thế thủ chi dĩ khước, phú hữu tứ hải thủ chi dĩ khiêm”.

Đức Khổng Tử nói: dầu mình có thông minh trí huệ hơn người cũng phải coi mình như ngu dốt vậy, dầu mình có công lao nay đủ trong thiên hạ, thì cũng phải kính nhường người, mình có sức mạnh hơn đời, cũng phải coi mình như kẻ mềm yếu vậy, dầu mình giàu có trong bốn biển, thì cũng xem mình như nghèo khổ vậy. Ấy là cái hạnh khiêm nhượng của Đức Thánh Nhân, để roi truyền cho đoàn hậu tấn.

Chữ khiêm đối với các phương diện cần phải thật hành tất cả. Người bác học mà biết khiêm nhượng thì kẻ tài sơ mới hết lòng mến phục, còn kẻ tài sơ mà biết khiêm nhượng, thì người bác học mới vui dạ dặt dìu.

Còn tánh hiu hiu tự đắc, thì thành ra người không được tiến hóa.

Trong gia đình mà biết khiêm nhượng thì mới được trên thuận dưới hòa. Trong xã hội mà nhiều người biết khiêm nhượng, thì xã hội mới được thái bình. Còn người tu hành đạo đức mà biết khiêm nhượng thì mới đặng hoàn toàn.

Trong quyển Phương Châm Hành-Đạo của Đức Quyền Giáo Tông dạy rằng: Quý hóa thay cái hạnh khiêm nhượng, nguy hiểm thay cho tánh tự kiêu.

THI

Khiêm cung nhẫn nại mới là hay,
Tự đại tự tôn chẳng phải tài.
Xem hạnh người xưa gương trước mắt,
Mất dầu không thấy vẫn còn tai.

(Còn tiếp)

NHẮN TIN

1-Mục Vườn Thơ Bạn Đọc:

Vì lý do trong Tập San kỳ này, tin tức đạo sự quá nhiều nhưng vì phải đăng tải sợ mất thời gian tính, nên Mục Vườn Thơ Bạn Đọc tạm vắng một kỳ. Thành thật xin lỗi đồng đạo và quý Hiền huynh Hiền Tỷ đã sốt sắng gửi thi văn đến Ban Biên Tập.

2-Nhận Bài:

Đã nhận được bài của Hiền Tỷ HT Võ Thị Bạch Tuyết, Hiền Tỷ Phan Thị Sáu, Hiền Huynh Lý Quang Tú.

4- Bài vở đăng trong TSTĐ:

Trong mục đích phổ biến, TSTĐ rất hân hoan đón nhận các tác phẩm, bài vở (gồm đủ mọi thể loại như truyện ngắn, truyện dài, kịch, phóng sự, tường thuật, văn hóa, xã hội . . .v. .v . .) của đồng đạo.

Tập San Thế Đạo

TÓM LƯỢC

ĐIỀU KIỆN GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI (HIỀN TÀI DỰ PHONG) & THỂ THỨC NỘP HỒ SƠ

I.- ĐIỀU KIỆN GIA NHẬP.

Muốn gia nhập vào Ban Thế Đạo với danh xưng Hiền Tài Dự Phong, các ứng viên cần phải hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1- Phải là Tín đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh (có nhập môn).

2- Hội đủ một trong các điều kiện về Văn hóa, chuyên môn hoặc các điều kiện đặc biệt dưới đây:

*-Tốt nghiệp Đại Học ở hải ngoại (Bằng BA, BS hoặc tương đương trở lên)

* Hoặc tốt nghiệp bằng Tú Tài II hoặc Cử Sĩ Quan (thời kỳ trước năm 1975) cấp bậc từ Đại Úy trở lên hiện sinh sống ở hải ngoại.

* Hoặc những nhà kinh doanh, nhân sĩ có đạo tâm có công nghiệp giúp ích cho Đạo.

3-Được sự tiến cử của Chức sắc Thiên Phong cấp Giáo Hữu trở lên hoặc của ít nhất là (01) một vị Hiền Tài trở lên. Nếu người tiến cử là Chức sắc Hành Chánh Đạo tại địa phương (cấp Châu Đạo, Tộc Đạo) thì (01) một vị Quyền Đầu Tộc đương quyền hành Đạo trở lên tại địa phương đó có quyền đứng ra tiến cử.

Tại các địa phương chưa có Tộc Đạo, Chức Việc trong Bàn Trị sự được quyền đứng ra tiến cử nhưng phải có ít nhất là (02) hai vị trở lên mới hợp lệ.

I.- HỒ SƠ XIN GIA NHẬP.

Hồ sơ xin gia nhập gồm có:

a- Đối với Quý vị Hiền Tài Khóa VI:

Quý vị thuộc Hiền Tài Khóa VI trước đây được trân trọng mời tham gia hoạt động trong Ban Thế Đạo, không cần phải lập lại toàn bộ Hồ sơ (không cần người Tiến cử, miễn chứng minh về điều kiện văn hóa chuyên môn . .), mà chỉ cần hoàn tất các thủ tục dưới đây:

***Nếu còn Giấy Biên nhận nộp Hồ sơ:**

Chỉ cần làm Phiếu Gia Nhập (Mẫu HT6/1) và kèm Bản chính Biên nhận nộp Hồ sơ là hợp lệ (Bản chính sẽ được hoàn lại).

***Trường hợp Giấy Biên nhận nộp Hồ sơ bị thất lạc:**

Chỉ cần làm Tờ Cam Kết (Mẫu HT6/2).

b- Đối với Ứng viên Hiền Tài Dự Phong thuộc thành phần Trí Thức ở Hải ngoại:

Hồ sơ xin gia nhập gồm có:

-Phiếu Gia nhập Ban Thế Đạo (Mẫu A)

-Tờ Tiến cử (Mẫu B).

-Bản sao (Photocopy) các Văn Bằng, Chứng Chỉ theo quy định.

-Giấy Nhập Môn (Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ- Tòa Thánh Tây Ninh).

***Các Trường hợp đặc biệt:**

b1- Đối với con em trong gia đình Đại Đạo (Tòa Thánh Tây Ninh):

-Nếu đã Nhập Môn nhưng Giấy Nhập Môn bị thất lạc, cần phải Tái Thệ.

-Nếu chưa Nhập Môn, thì cần đến các Cơ sở Hành Chánh Đạo như Hương Đạo, Tộc Đạo.. để làm lễ Nhập Môn vào Đạo.

b2- Đối với con em gia đình Đại Đạo (Không thuộc Tòa Thánh Tây Ninh) và những người chưa nhập môn vào Đạo:

-Nếu hội đủ các điều kiện về Văn hóa chuyên môn, về Tiến cử ... ,được nộp Hồ sơ xin gia nhập Ban Thế Đạo nhưng Giấy Nhập Môn phải nộp bổ sung trong vòng (06) sáu tháng.

c- Đối với những Vị có Tú Tài II trở lên và những vị Sĩ Quan cấp bậc từ Đại Uy trở lên (Trước năm 1975 chưa có cơ hội gia nhập vào Ban Thế Đạo) : Nếu muốn gia nhập, hoạt động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại cũng cần lập đủ Hồ sơ như quy định cho thành phần Trí Thức ở Hải ngoại (Điểm b, Mục II).

d- Đối với những vị đã có đóng góp công nghiệp đặc biệt cho Đạo:

-Được miễn Điều kiện về Văn hóa chuyên môn.

-Cần hội đủ điều kiện về Tiến cử, về Nhập môn

quy định.

-Giấy chứng minh đóng góp công nghiệp cho Đạo.

III - NƠI NỘP HỒ SƠ

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

Số: 3076 Oakbridge Dr,

SAN JOSE, CA 95121-1716

IV - THỜI HẠN NỘP ĐƠN.

Không có thời hạn. Ban Thế Đạo Hải Ngoại luôn luôn hân hoan đón nhận các hồ sơ gia nhập.

V- NƠI LIÊN LẠC CẦN THIẾT:

-HT. Nguyễn ngọc Dũ - Phone: 408-238-6547

Email: dutani@comcast.net

-HTDP Túy Trịnh - Phone:713-302-1625

Nội Luật Ban Thế Đạo

.....
Có nhiều bậc ưu thời mẫn thế sẵn có Đạo tâm, giàu lòng nhân ái, muốn phụng sự Đại Đạo, nhưng còn ràng buộc trách nhiệm đối với quốc gia, xã hội, chưa phé Đời hành Đạo được.

Ban Thế Đạo là nơi dụng hiền, tạo cơ hội cho những bậc có Đạo tâm thực hành thiện nguyện ấy.

Trích Chương Mở Đầu

Nội Luật Ban Thế-Đạo

Tập San Thế Đạo

Chủ Trương

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Thực hiện & Trách nhiệm

HT Nguyễn Ngọc Dũ - Tố Nguyên

Phụ Trách Kỹ Thuật

Ngọc Dao - Thanh Điền - Ngọc Diệp

Phụ Trách Phát Hành

Duy Hòa

Cộng Tác Thường Xuyên

TS Nguyễn Anh Tuấn - Lê Văn Thêm

Mai Văn Tâm- Bạch Y- Duy Văn- Nguyễn Trung Đạo-

Tố Nguyên - Trần Công Bé- Song Nguyên

Quang Thông- Lê Tấn Tài (Úc châu)

Lê Tấn Tài (USA)

Yểm Trợ

Bài vở gửi đăng & Tài Chánh yểm trợ

Ban Thế Đạo Hải Ngoại/ Tập San Thế Đạo

xin gửi về:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose, CA 95121-1716

Phone: 408-238-6547 Email: dutani@comcast.net

**GIỚI THIỆU CƠ SỞ
ĐỒNG ĐẠO - THÂN HỮU**

DHT Collision & Service Center

Justin or David - *Managers*

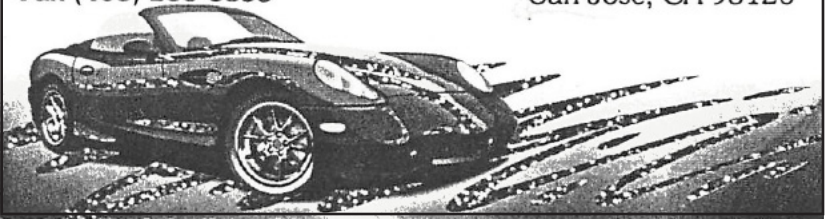
Email: dhtauto@yahoo.com

Phone (408) 288-8856

Fax (408) 288-8855

60 Stockton Ave.

San Jose, CA 95126



Lisa's Flowers

Flowers For All Occasions

2424 Quimby Rd., San Jose, CA 95148

(408) 828-5833 - (408) 528-7675

Fax: (408) 440-2974

*Free Wedding
Consultation*

Uncompromised Quality & Service

Weddings • Parties • Birthdays • Funerals • Gift Baskets